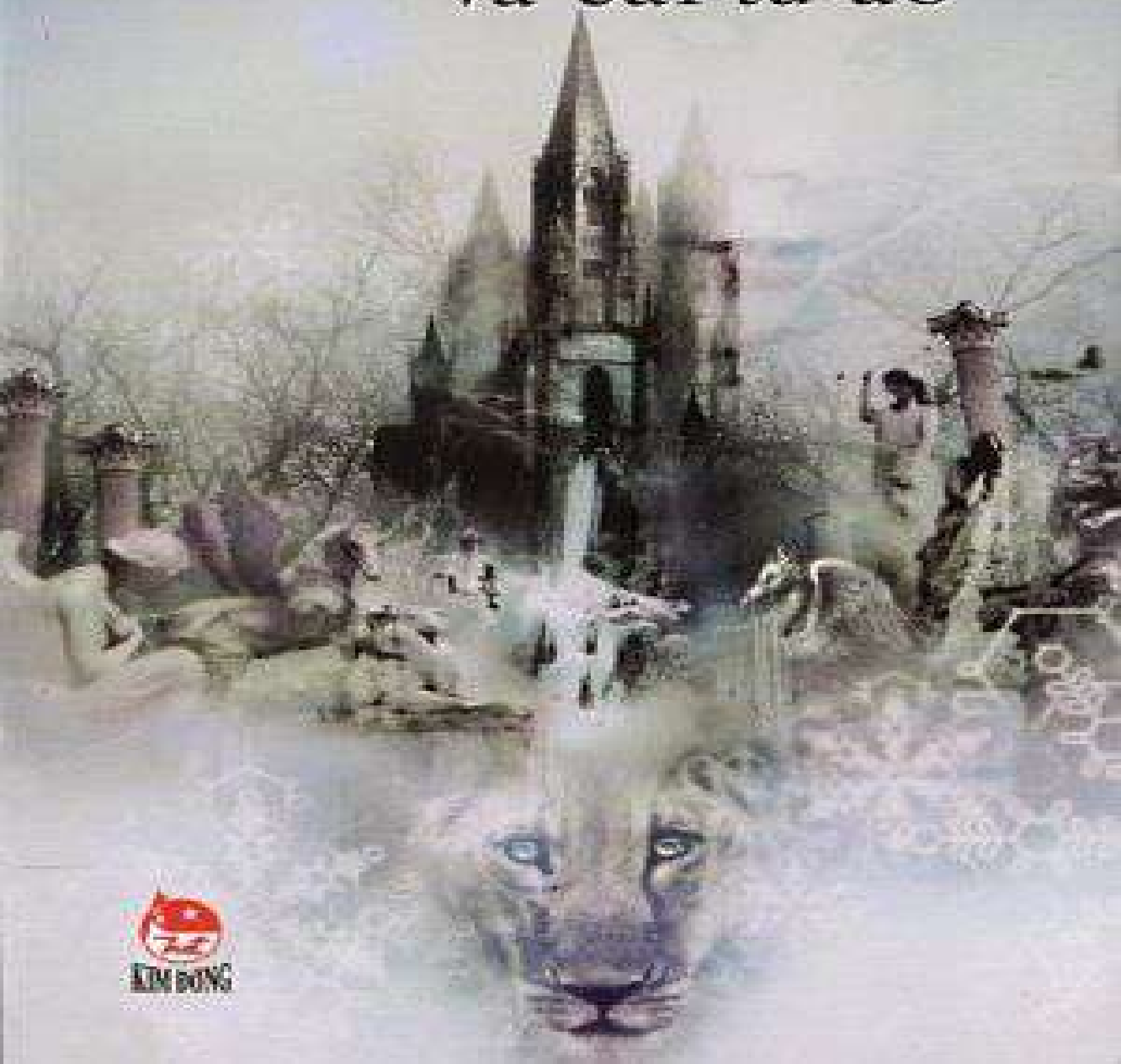




BIÊN NIÊN SỬ VỀ NARNIA
C.S. LEWIS

Sư tử, phù thủy và cái tủ áo





VH-Project xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc chế bản ebook **Biên niên sử Narnia – Tập 2: Sư Tử, Phù Thủy và cái tử áo**, của nhà văn **C.S Lewis**.

---oOo---

Đây là một trong những dự án chế bản ebook mà VH-Project (VH-P) gửi tặng đến tất cả những bạn yêu thích sách, đặc biệt là những người không có điều kiện đọc những ấn phẩm sách thông thường. **Tuy nhiên trong khả năng có thể, hãy mua và thưởng thức sách như sự tôn trọng đối với tác giả và các nhà xuất bản.**

Là nhóm chế bản của VH-P – VH-ebook Project (VH-eP) - hoạt động với mục đích hoàn toàn phi lợi nhuận, trên tinh thần chia sẻ niềm đam mê sách đến tất cả những người cùng chung sở thích. VH-eP hoạt động theo nguyên tắc mở rộng và tương tác cao, khi bạn là thành viên của VH-P bạn có thể tự mình làm quản lý dự án sách riêng với sự hỗ trợ góp sức của tất cả các thành viên trong nhóm. Chỉ cần bạn có nguồn sách hãy tham gia với chúng tôi.

Ebook được thực hiện bởi thành viên VH-P, với mong muốn đem đến những tác phẩm văn học có giá trị nghệ thuật, nhân văn và giải trí cho tất cả những người yêu sách. Ebook sau khi hoàn thành sẽ được VH-P đăng tải trên các diễn đàn văn học mạng. **Bất kỳ hình thức sao lưu, sử dụng làm bài viết, tư liệu hay đăng trên các diễn đàn, yêu cầu giữ nguyên nội dung cũng như ghi rõ nguồn cung cấp và nhóm chế bản ebook như sự tôn trọng đối với những người thực hiện.**

Rất mong sự phản hồi và đóng góp ý kiến của các bạn, giúp chúng tôi hoàn thiện hơn trong các Dự án tiếp theo. VH-P luôn chào đón các bạn gia nhập thành viên, để cùng nhau mang đến những chế bản ebook sách hay đến mọi người.

VH-Project

DA 53: SERIES - BIÊN NIÊN SỬ NARNIA

TẬP 2: SỰ TỬ, PHÙ THỦY VÀ CÁI TỬ ÁO

**Ebook được thực hiện bởi các thành viên VH-
Project & TVE**

Chụp ảnh & QLDA: **Xò**

Type: **Sunybrook, xixixitrum, ani nguyen, mejie, bluemu1,
phanly210, tranngocbich224, schnappy_info, madclown, polopala,
Smilehd, haian, Iris.**

Soát lỗi văn bản: **Apple-socola**

Chế bản ebook: **haian**

Ngày hoàn thành: **14/05/2011**

<http://facebook.com/vhproject>

<http://vhproject.hnsv.com>

---oOo---

Thông tin sách

Bộ tiểu thuyết: **Biên niên sử Narnia**

Tập 2: **Sự Tử, Phù Thủy và cái tử áo**

Tác giả: **Clive Staples Lewis**

Dịch giả: **Hồng Vân**

Nhà xuất bản: **Kim Đồng**

Số trang: **244**

Kích thước: **11x17.5cm**

Trọng lượng: **230g**

Năm xuất bản: **Quý I/ năm 2009**

Giá bìa: **23.000đ**

Giới thiệu bộ truyện:

Biên niên sử về Narnia viết về một thế giới tưởng tượng, những phép màu và một thế giới song song cùng tồn tại với thế giới của chúng ta. **Biên niên sử về Narnia** dựng nên một thế giới tưởng tượng, kỳ ảo nhưng có những cơ sở của hiện thực - điểm khác biệt với Harry Potter. **Biên niên sử về Narnia** là một tác phẩm hư cấu có giá trị nghệ thuật cao trên nhiều phương diện:

Một tác phẩm có cấu trúc cân đối, hoàn chỉnh, tính tư tưởng quán xuyên từ đầu đến cuối ; là tinh thần đấu tranh cho chính nghĩa, cho con người, đặc biệt là một tình yêu thiên nhiên, hoà mình với thiên nhiên, coi cỏ cây hoa lá, muông thú cũng có tính bản thiện và có nhu cầu được cộng sinh trong thế giới của muôn loài và cho muôn loài. Một tư tưởng rất nhân bản và đang được nhân loại đề cao. Bộ sách giúp bạn đọc có ý thức tốt hơn về môi trường thiên nhiên cũng như môi trường văn hoá. Và đặc biệt có thể nhìn cuộc đời với một đôi mắt “ngây thơ” hơn.

Tác phẩm hấp dẫn nhờ một cốt truyện cổ điển, có mâu thuẫn, cao trào và giải quyết mâu thuẫn, thể hiện một trí tưởng tượng rất cao, mang dấu ấn của cá tính sáng tạo của nhà văn. Từ tập 1 đến tập 7, thế giới tưởng tượng được xây dựng và phát triển một cách vừa khác biệt vừa nhất quán với toàn bộ và theo cấp độ tăng tiến, khiến người đọc đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác với những hình tượng độc đáo, kỳ thú không hề bị lặp lại.

Tác phẩm đưa ra một hệ thống nhân vật phong phú, có cá tính : không có nhân vật nào lẫn với nhân vật nào, dù là con vật hay con người đều có những nét đặc biệt đáng ghi nhớ. Lối giải quyết mâu thuẫn của tác giả, tự nhiên, không gượng ép và đặc biệt là nhẹ nhàng, thoải mái không gây nên những cảnh quá dữ dội có thể ảnh hưởng đến tâm hồn trẻ thơ.

Theo bình chọn của tạp chí Big Reader : **Biên niên sử về Narnia** có tên trong danh sách 21 cuốn sách được độc giả Anh yêu thích nhất (trong danh sách 100 tiểu thuyết thế giới).

Bộ truyện được chuyển thể sang tác phẩm điện ảnh trở thành là bộ phim ăn

khách của thế kỷ 21.

Đôi nét về tác giả:



C.S Lewis (Clive Staples Lewis) sinh năm 1898 tại Belfast. Ông làm nghiên cứu sinh và là trợ giảng bộ môn Văn học Anh tại trường Magdalen, Oxford và sau này là giáo sư bộ môn Văn học thời kỳ Trung cổ và Phục hưng tại Đại học Cambridge, nơi ông làm việc cho đến khi qua đời vào năm 1963.

Ông viết rất nhiều sách về phê bình văn học và Đạo cơ đốc, với tác phẩm nổi tiếng “*The Screwtape Letters*”, cùng với bốn cuốn tiểu thuyết khác dành cho người lớn. Những tác phẩm của ông được dịch sang nhiều thứ tiếng và bán được hàng triệu bản. Bộ truyện bảy tập “*Biên niên sử Narnia*” là bộ truyện duy nhất ông viết cho trẻ em và đã xuất sắc trở thành một trong những tác phẩm kinh điển trong dòng văn học thiếu nhi thế giới.

---oOo---

MỤC LỤC

---oOo---

CHƯƠNG 1

Lucy bước vào tủ quần áo

CHƯƠNG 2

Cuộc phiêu lưu đầu tiên

CHƯƠNG 3

Edmund và cái tủ áo

CHƯƠNG 4

Bánh thạch rắc đường

CHƯƠNG 5

Trở lại bên này cánh tủ

CHƯƠNG 6

Rừng thẳm tuyết dày

CHƯƠNG 7

Một ngày với vợ chồng hải ly

CHƯƠNG 8

Câu chuyện bên bàn ăn

CHƯƠNG 9

Trong lâu đài của Bạch Phù Thủy

CHƯƠNG 10

Phép thuật bắt đầu bị phá vỡ

CHƯƠNG 11

Aslan đang ở đâu đây

CHƯƠNG 12

Trận chiến đầu tiên của Peter

CHƯƠNG 13

Phép thuật từ thuở khai thiên lập địa

CHƯƠNG 14

Thắng lợi của phù thủy

CHƯƠNG 15

Phép thuật cao siêu hơn có trước lúc khai thiên lập địa

CHƯƠNG 16

Chuyện xảy ra với các pho tượng

CHƯƠNG 17

Cuộc đi săn con linh dương màu trắng

SƯ TỬ, PHÙ THỦY VÀ CÁI TỦ ÁO

“Chúng ta sẽ đứng vững trên đôi chân của chúng ta và không có bất cứ trở ngại nào. Điều này hoàn toàn tuyệt vời. Ông già sẽ để chúng ta được làm mọi điều chúng ta muốn”. Peter nói với Susan, Edmund và Lucy như vậy.

Vị giáo sư già dường như sống hoàn toàn tách biệt trong thế giới riêng của ông và vì thế lũ trẻ bắt đầu tìm xem có trò gì giúp chúng vui vẻ hơn trong căn nhà cũ rộng lớn cách xa trung tâm hàng dặm như thế này.

Đầu tiên, một công việc vô cùng hấp dẫn với bọn trẻ là phải khám phá ngôi nhà: những hành lang dài vô tận, những buồng ngủ rộng thênh thang, những căn phòng đựng đầy sách và một cái phòng rộng lạnh lẽo chẳng có bất cứ thứ gì ngoài một cái tủ áo khổng lồ. Thứ này, Lucy nghĩ, đáng để khám phá đấy chứ. Khi đang đẩy qua đẩy lại mấy cái mắc áo treo bên trong tủ, cô bé cảm thấy có thứ gì đó rất mềm, bột bột và cực kỳ lạnh. Khi phát hiện ra cái thứ lạnh lạnh mềm mềm đang rơi trên người mình, Lucy thấy mình đã đang đứng giữa một khu rừng vào buổi tối với tuyết ở dưới chân và hoa tuyết bay lơ lửng trên không trung. Lucy đã tới thế giới kỳ lạ của Narnia.

Đây là chuyến thám hiểm thứ hai trong bộ truyện hấp dẫn: **Biên niên sử về Narnia**.

THƯ GỬI LUCY BARFIELD

Lucy yêu quý của bố,

Bố viết câu chuyện này cho con, nhưng khi bắt tay vào viết bố đã nhận ra là các cô gái lớn nhanh hơn các quyển sách. Kết quả là con đã quá già với những câu chuyện thần thoại và lúc nó được in ra và được chấp nhận thì con còn lớn tuổi hơn nữa. Nhưng một ngày nào đó con sẽ đủ già để bắt đầu đọc lại chuyện thần tiên một lần nữa. Con có thể lấy nó từ trên giá sách xuống, phủi sạch bụi và nói cho bố biết con nghĩ gì về nó. Có lẽ lúc đó tại bố quá ngẫn ngẫn để nghe được điều con nói và quá già để hiểu dù một từ con dùng nhưng bố bao giờ cũng là người bố đỡ đầu yêu thương con rất mực

C.S Lewis

CHƯƠNG 1

Lucy bước vào tử quần áo

---oOo---

Đã từng có bốn đứa trẻ tên là Peter, Susan, Edmund và Lucy. Câu chuyện này kể về một chuyện đã xảy ra với chúng trong thời gian chúng bị đưa đi khỏi London để tránh những trận công kích. Chúng sơ tán đến nhà một giáo sư già sống ở trung tâm đất nước, cách ga xe lửa gần nhất 10 dặm và cách bưu điện 2 dặm. Ông không có vợ con và sống trong một tòa nhà rộng mênh mông với một bà quản gia tên là Macready và ba người giúp việc. (Tên họ là Iry, Margaret và Betty nhưng họ không xuất hiện trong chuyện này nhiều). Giáo sư tuổi đã già, rất già, tóc râu bờm xồm, bạc trắng cả trên mặt lẫn trên đầu và bọn trẻ đem lòng quý mến ông ngay lập tức. Nhưng vào cái buổi tối đầu tiên, khi ông đứng chờ đón chúng ở cửa trước, trông ông lạ đến nỗi Lucy (cô em út) cảm thấy hơi sờ sợ, còn Edmund (đứa áp út) thì lại buồn cười và nó phải giả tảng là đang hỉ mũi để che giấu điều này.

Ngay sau khi chúc giáo sư ngủ ngon, bọn trẻ lên lầu ngủ đêm đầu tiên và bọn con trai đã kéo sang phòng con gái để tán chuyện.

- Chúng ta đã đi đến nơi đến chốn. – Peter nói.- Mọi chuyện rồi sẽ tuyệt lắm đấy! Chà chà, ông già này sẽ để cho chúng ta muốn làm gì tùy thích.

- Em nghĩ đây là một ông già đáng mến!- Susan nói.

- Ồ, đừng giờ cái giọng ấy ra đi!- Edmund nói, nó đang mệt mà lại phải giả vờ là không mệt, điều này bao giờ cũng khiến nó trở nên cáu bẳn, khó chịu.- Đừng có tiếp tục cái kiểu ăn nói như thế.

- Như thế là thế nào? – Susan hỏi.- Dù sao thì cũng đến giờ em đi ngủ rồi đấy.

- Cứ làm như mẹ người ta ấy, Edmund dấm dấm. – Chị là cái thứ gì mà bảo tôi đi ngủ? Chị đi ngủ đi!

- Cả mấy anh em mình cùng đi ngủ không hơn sao?- Lucy hỏi.- Chắc chắn là lại cãi vã nếu chúng ta tiếp tục nói chuyện theo kiểu này.

- Không, khoan hãy đi ngủ.- Peter nói.- Để anh bảo cho các em biết, đây là một kiểu gia đình không có ai để ý đến việc chúng ta làm đâu. Dù sao họ

cũng không nghe thấy chúng ta đâu. Từ đây đi xuống phòng ăn cũng mất đến mười phút cùng với đủ loại cầu thang và hành lang.

- Có tiếng động gì vậy?- Lucy giật mình lên tiếng. Đó là ngôi nhà lớn hơn bất cứ căn nhà nào mà nó đã thấy và ý nghĩ về tất cả những hành lang dài dằng dặc cùng một dãy các cánh cửa dẫn vào những căn phòng trống trải khiến nó cảm thấy hơn rờn rợn.

- Chỉ là một con chim thôi, đồ ngốc,- Edmund nói.

- Đó là một con cú, - Peter nói. – Đây là một nơi tuyệt vời dành cho chim chóc. Anh đi ngủ đây. Anh nói thế đấy, hãy mở một cuộc thám hiểm nơi này vào sáng ngày mai. Các em có thể tìm thấy bất cứ cái gì ở một nơi như thế này. Có nhìn thấy những dãy núi trên đường chúng ta đi đến không? Còn những cánh rừng nữa? Có thể có đại bàng. Có thể có hươu đực. Sẽ có cả chim ưng nữa.

- Và con lửng! – Lucy reo lên.

- Cáo!- Edmund đề thêm.

- Và thỏ nữa!- Susan nói.

Nhưng sáng hôm sau chỉ có một cơn mưa dai dẳng, xám xịt làm thành một bức màn dày và khi nhìn qua cửa sổ bạn chẳng nhìn thấy núi, cũng chẳng nhìn thấy rừng cây thậm chí cả dòng suối chảy qua vườn cũng không.

- Trời thế này thì không tạnh nổi đâu.- Edmund nói.

Bọn trẻ vừa ăn điểm tâm với giáo sư xong và đang ở trên lầu trong một căn phòng rộng dành cho chúng – một căn phòng dài, trần thấp có hai cửa sổ nhìn về một hướng và hai cửa sổ nhìn về một hướng khác.

- Đừng có lâu bầu nữa, Edmund. – Susan nói.- Chị dám cả mười ăn một rằng nó sẽ tạnh trong vòng một giờ hoặc hơn một chút. Dù sao thì chúng ta còn may mắn chán. Ở đây còn có radio và rất nhiều sách.

- Không phải dành cho anh,- Peter nói,- anh đang định khám phá ngôi nhà đây.

Thế là cuộc phiêu lưu bắt đầu. Đây là một kiểu nhà dường như bạn không bao giờ khám phá hết và nó chứa toàn những yếu tố bất ngờ. Mấy cánh cửa đầu tiên mà chúng mở ra chỉ dẫn đến những căn phòng ngủ bỏ trống và chỉ cần liếc mắt qua cũng hiểu những căn phòng này sinh ra là để có chức năng ấy, nhưng chẳng mấy chốc bốn anh em đã đi đến một phòng rất dài treo tranh. Ở đây chúng phát hiện ra một bộ sưu tập áo giáp, tiếp đó là một căn phòng toàn màu xanh với một chiếc đàn harp kê ở một góc phòng.

Sau đó chúng đi xuống ba bậc rồi bước lên năm bậc vào một phòng nhỏ trên lầu. Phòng có cửa mở ra hành lang khác, từ đó dẫn đến một dãy phòng thông nhau, phòng nào cũng đầy ắp sách – hầu hết là sách cổ, có nhiều cuốn to hơn cả một cuốn Kinh Thánh trong nhà thờ nữa. Chẳng bao lâu sau chúng đứng ngoài hành lang nhìn vào một căn phòng thật trống trải có một tủ áo lớn thuộc loại tủ gương. Chẳng có gì trong căn phòng nếu không kể một chai màu xanh xỉn đặt trên bệ cửa sổ.

- Chẳng có gì ở đây hết. – Peter nói và cả bọn ra đi, chỉ trừ Lucy.

Con bé ở lại vì nó nghĩ kể cũng đáng mở cửa cái tủ áo này mặc dù nó cảm thấy gần như chắc chắn cửa tủ sẽ khóa. Nhưng trước sự ngạc nhiên của nó, cửa tủ dễ dàng mở ra và hai viên băng phiến lăn xuống sàn.

Nhìn vào trong tủ nó thấy có treo vài chiếc áo khoác – hầu hết là những chiếc áo khoác dài bằng lông thú. Chẳng có gì làm cho Lucy thích thú hơn việc ngửi và sờ vào những trang phục may bằng lông thú. Nó lập tức chui vào trong tủ, đứng giữa đám quần áo lông, cọ mặt vào từng cái. Tất nhiên là nó để cửa tủ mở vì nó biết rằng chỉ có đại ngốc mới nhốt mình vào bên trong bất cứ cái tủ nào. Khi đã bước thêm một hai bước, nó thấy một lớp quần áo khác treo ở dãy bên trong. Trong này đen tối như mực, nó phải đưa tay ra quờ quạng phía trước vì sợ lại làm cho trán mình sưng u lên một cục nếu đâm đầu vào tấm ván phía sau tủ áo. Nó bước thêm một bước – rồi hai hoặc ba bước nữa – bao giờ cũng chắc mẫm sẽ chạm tay vào tấm gỗ mặt sau lưng tủ. Nhưng ngạc nhiên làm sao, phía trước mặt nó vẫn trống trơn.

- Đây hẳn là một cái tủ khổng lồ. – Lucy thăm nghĩ, dần thêm mấy bước nữa, đưa tay ra trước gạt lớp vải mềm mại sang một bên để lấy lối đi. Chợt nó thấy có vật gì lạo xạo dưới chân.

- Không biết đây có phải là mấy con mối không? – Nó nghĩ, cúi xuống lấy tay sờ sờ dưới chân. Nhưng thay vì sờ phải lớp gỗ nhẵn bóng ở dưới đáy tủ áo nó lại thấy một vật gì ươn ướt, toí như bột và lạnh ngắt. – Quái lạ thật.- Nó buột miệng rồi tiếp tục bước thêm một vài bước nữa.

Vài giây sau nó thấy một vật gì cọ vào mặt mình; tay nó không còn chạm phải những chiếc áo lông mềm mại nữa mà là một cái gì cứng, thô ráp và thậm chí sắc nhọn như cái gai.

- Sao vật này giống như một cành cây vậy?- Lucy kêu lên, chợt nó nhìn thấy ánh sáng trước mặt, không phải chỉ cách vài phần như nó tưởng tượng về tấm ván lưng tủ áo mà cách nó một quãng khá xa. Một vật gì lạnh và mềm rơi xuống người nó.

Chỉ một phút sau nó thấy rõ mình đang đứng giữa rừng trong một đêm tối trời, lớp tuyết xấp dưới chân và những bông tuyết bay lả tả trong không trung. Lucy cảm thấy hơi sờ sợ, đồng thời nó cũng rất tò mò và có cái gì như là kích thích nữa. Nó liếc nhìn ra sau và kia sau những thân cây đen đen nó vẫn có thể nhìn thấy lối đi dẫn vào cái túm áo và thậm chí còn thoáng thấy căn phòng trống trải mà nó vừa đi ra. (Tất nhiên nó còn nghĩ đến việc để cửa ngỏ bởi vì sẽ là ngu xuẩn lắm lắm nếu nhốt mình vào bên trong một túm áo). Có vẻ như ánh ngày vẫn còn bàng lảng đâu đây.

“Mình vẫn có thể quay lại nếu như có gì không ổn”, Lucy thầm nhủ. Nó bước về phía trước, tuyết kêu lạo xạo dưới chân và nó cứ thế đi qua rừng cây về phía có nguồn ánh sáng. Khoảng mười phút sau nó đi đến một nơi có cái cột đèn. Trong lúc nó đứng đấy ngắm nghía cái cột đèn, tự hỏi làm sao lại có một cái cột đèn mọc lên ở giữa rừng và phải làm gì tiếp theo thì nó nghe có tiếng bước chân lẹp xẹp đi đến gần và chẳng bao lâu sau một người hình dáng kỳ lạ bước ra sau một khóm cây rừng, đi vào vùng được ánh đèn chiếu sáng. Người này chỉ nhỉnh hơn Lucy một chút, tay cầm một chiếc dù phủ đầy tuyết trắng. Nửa người phần trên của ông giống người nhưng đôi chân thì lại giống chân dê (lông chân đen như mun, bóng mượt và thay cho bàn chân là móng vuốt của loài dê). Ông ta cũng có đuôi nhưng thoát tiên Lucy không nhìn thấy bởi vì nó được kẹp gọn gàng bằng cánh tay đang cầm dù, vì không muốn để cái đuôi bị kéo lê trong tuyết. Ông quấn một chiếc khăn phủ la đỏ quanh cổ và nước da của ông cũng có màu hung đỏ. Người đàn ông này có một khuôn mặt nhỏ dễ mến nhưng ngộ nghĩnh với một chòm râu nhọn và một mái tóc quăn lộn xoăn ở hai bên thái dương. Một tay ông, như tôi đã tả, cầm một cây dù, tay còn lại cầm mấy bịch giấy đựng hàng màu nâu. Với những gói giấy ấy và trong không gian mờ mờ tuyết trắng có vẻ như ông vừa đi mua quà Noel về. Đó là một vị thần rừng nửa người nửa dê. Và khi nhìn thấy Lucy, ông giật mình làm rơi tất cả những gói đồ xuống đất.

- Trời cao phù hộ cho tôi! - Thần rừng kêu lên.

CHƯƠNG 2

Cuộc phiêu lưu đầu tiên

---oOo---

- Xin chào!- Lucy lên tiếng. Nhưng thần rừng bận rộn nhặt các gói giấy nên thoát đầu ông không nói gì. Sau khi nhặt xong thì ông cúi chào cô bé thật thấp.

- Chào buổi tối tốt lành, chào buổi tối tốt lành. – Thần rừng nói. – Tha thứ cho tôi ... tôi không muốn tỏ ra quá tọc mạch ... nhưng tôi muốn hỏi ... không phải lẽ lắm ... nhưng cô bé có phải là con gái của Eve không?

- Cháu tên là Lucy. – Cô bé đáp, không thật hiểu người đàn ông muốn nói gì.

- Nhưng cô có ... bỏ quá cho tôi ... khi gọi cô là cô bé không? – Thần rừng hỏi.

- Tất nhiên cháu là một cô bé.

- Vậy cô là con người?

- Tất nhiên cháu là người chứ! – Lucy nói, vẫn không bối rối.

- Để cho chắc chắn, để cho chắc chắn. – Thần rừng nói. – Sao mà tôi ngu ngốc thế! Nhưng tôi chưa hề trông thấy con của Adam và con gái của Eve bao giờ. Có thể nói ... - Ông dừng lại như thể muốn nói một cái gì đó bất chợt hiện ra trong đầu, nhưng đã kịp nhớ ra và dừng lại đúng lúc. – Rất vui, rất hân hạnh.- Ông nói tiếp. – Cho phép tôi tự giới thiệu. Tên tôi là Tumnus.

- Rất vui được gặp ông, thưa ông Tumnus. – Lucy nói.

- Tôi có thể mạo muội hỏi không hỡi Lucy, con gái của Eve? – Tumnus trang trọng hỏi. – Làm thế nào cô vé đến được Narnia?

- Narnia? Narnia là cái gì? – Lucy hỏi.

- Đây là xứ sở Narnia, nơi chúng ta đang đứng, nằm giữa cột đèn và lâu đài vĩ đại Cair Paravel trên bờ biển Đông. Còn cô bé ... phải chăng cô đến đây từ cánh rừng hoang ở miền Tây?

- Cháu ... cháu đi qua cái tủ áo của căn phòng bỏ trống. – Lucy nói.

- À! – Ông Tumnus nói với giọng rầu rĩ. – Nếu như tôi học địa lý chu đáo hơn vào lúc còn nhỏ thì còn gì phải nghi ngờ nữa, tôi đã biết tất cả về những mảnh đất xa lạ ấy. Bây giờ thì quá muộn mất rồi.

- Nhưng đây không phải là một đất nước gì cả.- Lucy nói, suýt nữa thì bật cười to. – Nó ở ngay đằng kia thôi ... Ít nhất thì cháu cũng không chắc lắm. Ở đây đang là mùa hè.

- Trong khi đó ở Narnia lại là mùa đông và nó kéo dài quá lâu... À mà hai chúng ta có thể bị cảm lạnh nếu cứ đứng nói chuyện ở chỗ tuyết rơi như thế này. Con gái của Eve từ mảnh đất xa xôi ở Spare Oom nơi mùa hè vĩnh

cử ngủ đi trong thành phố tươi đẹp War Drobe^[1] ... liệu cô bé có vui lòng quá bộ đến dùng trà với tôi không?

- Cảm ơn ông rất nhiều, thưa ông Tumnus. Nhưng e rằng cháu phải quay về thôi.

- Nó ở ngay khúc queo kia ấy mà. – Thần rừng nói - Ở đây có lò sưởi đang cháy rùng rục... bánh mì nướng... và cá mòi... cả bánh kem nữa.

- Ôi, ông thật tốt bụng quá, nhưng cháu không thể ở lâu được.

- Nếu cô bé khoác tay tôi, con gái của Eve ạ, tôi sẽ có thể che dù cho cả hai người. Lối này. Bây giờ chúng ta đi thôi.

Thế là Lucky thấy mình đi trong rừng, khoác tay một sinh vật kì lạ với dáng vẻ như họ đã biết nhau từ hồi nào hồi nào rồi.

Chẳng bao lâu họ đến một nơi mặt đất mấp mô lổn nhổn những cục đá và con đường đồi vòng lên lượn xuống. Xuống đến chỗ thấp nhất của một thung lũng nhỏ, ông Tumnus bắt thần rẽ ngang tựa hồ sắp đâm thẳng vào một tảng đá lớn khác thường, nhưng vào phút chót Lucy thấy ông dẫn cô bé đi vào một cái cửa hang. Vào bên trong cô bé phải nheo nheo mắt vì ánh lửa rục rờ từ trong lò hắt ra. Rồi ông Tumnus cúi xuống, gấp một mẫu gỗ nhỏ đang cháy khỏi bếp lửa bằng một cái kẹp nhỏ và thả lên một ngọn đèn.

- Giờ thì chúng ta sẽ không phải đợi lâu đâu. – Ông nói và lập tức đặt một ấm nước lên bếp lò.

- Lucy nghĩ, nó chưa hề thấy một nơi nào dễ thương hơn. Đó là một cái hang nhỏ, khô ráo, sạch sẽ, vách hang là đá đỏ, một tấm thảm nhỏ trải dưới sàn. Trong hang có hai cái ghế (“một cho tôi, một cho khách” – ông Tumnus nói). Một cái bàn, một cái tủ áo, một cái mặt lò sưởi đặt trên bếp lửa. Treo trên một vách hang là chân dung một thần rừng già với chòm râu bạc. Ở một góc hang có một cánh cửa mà Lucy nghĩ là dẫn đến phòng ngủ của ông Tumnus. Sát vào một vách hang là cái kệ chất đầy sách vở. Lucy

nhìn ngắm những vật này trong khi chủ nhà pha trà. Có những cuốn sách như *Cuộc đời và thư từ của Silenus; Nữ thần và cách thức của họ; Con người, Tu sĩ và người nuôi chim săn; Một nghiên cứu về những huyền thoại nổi tiếng; Con người có phải là huyền thoại?*

- Bây giờ, hỡi người con gái của Eve! Hãy lại đây! – Chủ nhà lên tiếng.

Đó là một bữa tiệc trà rất thú vị. Có món trứng chiên phồng, trứng trần hai phần cho chủ và khách, ngoài ra còn có cá mòi ăn với bánh mì nướng, bánh mì phết bơ, bánh mì với mật ong và cuối cùng là bánh mì cam phủ đường. Khi Lucy đã ăn no bụng thì thần rừng bắt đầu trò chuyện. Ông kể những mẩu chuyện rất hay về đời sống trong rừng. Những buổi khiêu vũ lúc nửa đêm, các tiên nữ sống trong cái giếng như thế nào, những nữ mộc tinh và thần hoa, đến khiêu vũ với các thần rừng ra sao. Chuyện về những đội đi săn quyết lòng cho được con hươu đực trắng như sữa, chẳng là nó có thể ban cho người bắt được nó ba điều ước. Những bữa tiệc và những đội đi tìm kho báu gồm những chú lùn Đỏ ở những hang động trong lòng đất. Thời xa xưa khi mùa hạ còn ở trong những cánh rừng xanh biếc, ông già Silenus thường cưỡi trên lưng con lừa mập ú vào rừng chơi, thỉnh thoảng chính thần

Bacchus^[2] cũng xuất hiện, lúc đó các dòng suối trong rừng chảy ra rượu vang thay cho nước lã và cả khu rừng buông mình cho những cuộc vui kéo dài suốt tuần.

- Không phải lúc nào cũng là mùa đông như bây giờ. – Tumnus buồn rầu nói thêm. Sau đó để cho tâm trạng phần chán thêm, ông lấy từ trong ngăn tủ ra một cái sáo nhỏ trông rất lạ có vẻ như được tết bằng rơm và bắt đầu thổi. Âm điệu của nó làm cho Lucy muốn khóc, muốn cười, muốn nhảy múa và muốn đi ngủ cùng một lúc. Cứ như thế nhiều giờ trôi qua, Lucy lắc đầu và nói:

- Ôi, ông Tumnus, cháu thật xin lỗi khi phải ngắt quãng cảm hứng của ông, cháu thích khúc nhạc của ông lắm nhưng quả là cháu phải về nhà. Cháu chỉ có thể ở lại vài phút thôi ạ.

- Như thế là không tốt ... vào lúc này, cô bé ạ. – Thần rừng nói, bỏ cái ống sáo xuống, nhìn Lucy lắc đầu vẻ mặt buồn rười rượi.

- Không tốt? – Lucy hỏi, đứng phắt dậy và cảm thấy hoảng thật sự. – Ông nói thế nghĩa là thế nào? Cháu phải về nhà ngay bây giờ. Người nhà sẽ thắc mắc không biết có chuyện gì xảy ra với cháu. – Nhưng ngay sau đó nó say sang hỏi, giọng dịu đi: - Ông Tumnus ơi, có chuyện gì xảy ra vậy?

Đôi mắt nâu của thần rừng ứa lệ, những giọt nước mắt bắt đầu chảy dài xuống má, tong tong từ mũi chảy xuống, cuối cùng ông lấy hai tay ôm mặt, thôn thức.

- Ông Tumnus! Ông Tumnus! – Lucy nói trong nỗi hoảng sợ. – Đừng khóc nữa! – Đừng thế mà! Có chuyện gì vậy? Ông không được khỏe sao? Ông Tumnus, hãy nói cho cháu biết có chuyện gì không ổn đi.

Nhưng thần rừng vẫn khóc như thể trái tim đã hoàn toàn tan vỡ. Đến nước này thì Lucy không chịu nổi, nó đến bên cạnh choàng tay quanh vai ông, đưa cho ông chiếc khăn mùi xoa của nó nhưng ông vẫn không dụi đi. Ông chỉ cầm lấy khăn, lau mãi nước mắt rồi dùng cả hai tay vắt cho ráo nước khi khăn ướt đầm không thể dùng để thấm thêm nước mắt nữa. Chỗ Lucy đứng ướt lép nhép vì nước mắt thần rừng như những giọt mưa ngoài mái hiên cứ tí tách nhỏ xuống.

- Ông Tumnus ơi! Đừng khóc nữa ... Nín đi ... nín ngay đi. Ông phải xấu hổ chứ, một Thần rừng như ông mà lại thế à? Mà ông khóc về chuyện quái quỷ gì vậy?

- Hu, hu, hu! – Ông Tumnus nức nở không ra lời. – Tôi khóc vì tôi là một thần rừng tồi tệ ... hức ... hức.

- Cháu không hề nghĩ ông là một thần rừng như thế. Cháu nghĩ ông là một thần rừng thật tốt. Ông là một vị thần dễ mến nhất mà cháu từng gặp đấy.

- Hức hức ... cô bé nói thế vì cô bé không biết ... Ông Tumnus nói giữa những tiếng nấc nghẹn ngào.

- Không, tôi là một kẻ tồi tệ nhất mà ... tôi không nghĩ là có một thần rừng nào xấu xa đến thế kể từ khi thế giới này hình thành.

- Nhưng mà ông đã làm điều gì vậy?

- Người cha già của tôi, đây ảnh của ông treo trên chốc lò sưởi kia kia. Cha tôi sẽ không đời nào làm một việc như thế này.

- Một việc như thế nào?

- Như cái việc mà tôi đã làm. Làm tôi tớ phục vụ Bạch Phù Thủy. Tôi là thế đấy. Tôi được Bạch Phù Thủy thuê làm tay sai.

- Bạch Phù Thủy? Nhưng bà ta là ai chứ?

- Là người đã gí cả xứ Narnia này dưới ngón tay cái của mình. Chính bà ta đã làm cho nơi đây lúc nào cũng là mùa đông. Mùa đông vĩnh viễn, không bao giờ có Giáng Sinh; cứ thử nghĩ đến chuyện ấy xem!

- Kinh khủng thật. Vậy bà ta trả cho ông cái gì?

- Làm một việc tồi tệ nhất. – Ông Tumnus nói với một tiếng rên sâu thẳm trong lồng ngực. – Một kẻ chuyên đi bắt cóc người cho mục, tôi là thế đấy. Hãy nhìn tôi đi người con gái của Eve. Cô bé có tin là một gã thần rừng nào đó có thể đến gặp một cô bé ngây thơ trong rừng – một người chưa từng làm một việc gì hại đến gã – giả vờ thân thiện với cô bé ấy, mời cô bé ấy về nhà, về cái hang của mình, rồi tìm cách ru cho cô bé ấy ngủ để đem giao nộp cho Bạch Phù Thủy không?

- Không, - Lucy khẳng định, - cháu dám chắc ông không đời nào làm một chuyện như thế.

- Nhưng tôi ... tôi lại... làm đấy!

- Thế thì, - Lucy nói, giọng kéo dài ra (bởi vì nó vừa muốn nói thật vừa không muốn tỏ ra quá nghiêm khắc) – thế thì đó là một việc làm xấu, nhưng ông đã ăn năn hối lỗi, vì vậy cháu nghĩ ông sẽ không bao giờ lặp lại chuyện này nữa.

- Con gái của Eve, thế cô bé không hiểu à? Đó không phải là việc tôi đã làm, mà là việc tôi sắp làm... vào ngay lúc này.

- Ông muốn nói gì? – Lucy kêu lên, mặt trắng bệch.

- Cô là một đứa trẻ. Bạch Phù Thủy đã lệnh cho tôi là nếu tôi gặp một đứa con trai của Adam hoặc một con gái của Eve thì tôi phải lập tức bắt chúng đem giao cho mục ấy. Cô bé là người đầu tiên mà tôi gặp. Tôi đã giả vờ thân thiện với cô, mời cô về hang uống trà, và trong suốt thời gian qua tôi chỉ chờ cho đến khi cô lăn ra ngủ để ra khỏi hang mách với mục.

- Ô, nhưng ông sẽ không làm thế, ông Tumnus – Lucy nói. – Ông không làm thế, có phải không? Sự thực, sự thực ông sẽ không làm thế.

- Và nếu tôi không làm, - thần rừng nói, bắt đầu khóc lóc, - trước sau gì phù thủy cũng sẽ phát hiện ra. Bà ta sẽ cắt đuôi tôi, cưa hai cái sừng cụt đi, sẽ nhổ từng cọng râu, sẽ vung cây gậy phép trên bộ móng guốc đẹp đẻ của tôi mà biến thành bộ móng thảm hại của một con ngựa. Có thể, bà ấy còn giận dữ ghê gớm đến mức biến tôi thành đá và tôi sẽ thành tượng một thần rừng trong ngôi nhà khủng khiếp của bà ta cho đến khi bốn ngai vàng trong lâu đài Cair Paravel có chủ. Nhưng chỉ có trời mới biết khi nào chuyện đó xảy ra hoặc có lẽ nó sẽ không bao giờ xảy ra cũng nên.

- Cháu xin lỗi, ông Tumnus, nhưng làm ơn hãy để cho cháu về nhà.

- Tất nhiên là tôi sẽ làm thế. Tất nhiên tôi nên làm thế. Bây giờ thì tôi đã rõ rồi. Trước khi gặp cô bé tôi còn chưa gì về con người... Tất nhiên tôi không thể giao nộp cô cho Phù Thủy... không, bởi bây giờ tôi đã biết rõ cô. Nhưng chúng ta phải đi ngay lập tức. Tôi sẽ đưa cô quay lại chỗ cột đèn.

Tôi hy vọng cô sẽ tìm được đường quay về Spare Oom và War Drobe, được chứ?

- Chắc chắn cháu có thể tìm được đường về.

- Nhưng chúng ta phải hết sức lặng lẽ mới được. Thế giới này đầy rẫy những tên do thám của bà ta. Kể cả cây cối cũng đứng về phía bà ta.

Cả hai đứng dậy, để lại những đĩa ăn dở trên bàn, Tumnus giương cây dù lên, đưa tay cho Lucy khoác và họ đi ra ngoài trời tuyết. Chuyến trở về khác hẳn lúc đi đến hang thần rừng, họ lén đi nhanh như biển, không ai nói một lời và ông Tumnus chọn những chỗ tối mà đi. Lucy thở phào nhẹ nhõm khi họ lại đến chỗ cột đèn.

- Từ đây cô biết đường đi về nhà mình chứ, con gái của Eve?

Lucy nhìn thật kỹ khoảng trống giữa các thân cây và có thể thấy phía xa một khoảng không ánh sáng trông như ánh sáng ban ngày.

- Vâng, cháu có thể nhìn thấy cái cửa tử.

- Vậy thì hãy mai về nhà... thật nhanh lên... và cô bé có bao giờ tha thứ cho cái việc tôi định làm không?

- Tất nhiên, cháu có thể quên chuyện này. – Lucy nói, nồng nhiệt bắt tay thần rừng. – Cháu hy vọng ông không bị liên lụy hoặc gặp rắc rối về chuyện của cháu.

- Tạm biệt, con gái của Eve. Tôi có thể giữ chiếc khăn tay này làm kỷ niệm được không?

- Được ạ. – Lucy nói, rồi chạy như bay đến cái rẻo ánh sáng trước mặt. Thay cho những cành cây gai quệt vào áo của nó và tiếng tuyết lạo xạo dưới chân, nó thấy mình nhảy khỏi tủ áo đặt trong căn phòng trống trải, nơi cuộc phiêu lưu của nó bắt đầu. Nó đóng sập cửa lại sau lưng, đưa mắt nhìn quanh, vẫn thở hổn hển. Bên ngoài trời vẫn mưa và nó có thể nghe thấy giọng nói của anh chị nó vẫn ngoài hành lang.

- Em ở đây. – Nó la lên. – Em ở đây. Em đã quay về. Em không sao hết!

CHƯƠNG 3

Edmund và cái tủ áo

---oOo---

Lucy chạy từ căn phòng bỏ trống qua hành lang và tìm thấy ba anh chị nó.

- Ổn rồi,- nó lặp lại,- em đã quay về rồi.

- Em đang nói chuyện gì vậy, Lucy?- Susan hỏi.

- Cái gì? – Lucy kinh ngạc hỏi.- chẳng phải các anh chị đang đi tìm em hay sao?

- A, vậy ra em chơi trốn tìm, phải không? Peter nói.- Bé Lu tội nghiệp chơi trốn tìm mà không ai biết! Em phải trốn lâu hơn nữa nếu muốn mọi người đi tìm em chứ?

- Nhưng em đã đi hàng mấy tiếng đồng hồ cơ mà.

- Man man! - Edmund kêu lên, đập đập lên đầu, man quá đi.

- Em nói gì vậy Lu?- Peter hỏi.

- Em muốn nói...sau bữa ăn sáng em đi vào trong tủ áo, em đi cũng phải mấy tiếng ấy, em còn dùng tiệc trà và có nhiều chuyện xảy ra.

- Đừng có ngốc thế, Lucy.- Susan nói.- Bọn chị vừa mới ra khỏi phòng thì em chạy theo thôi.

- Nó không ngốc chút nào đâu.- Peter nói.- Nó chỉ bịa chuyện cho vui thôi, phải không Lu? Mà tại sao lại không được làm như thế chứ?

- Không, anh Peter, em không bịa đâu. Nó... nó là một cái tủ kì lạ. Có rừng cây trong đó, có cả tuyết rơi, còn có thần rừng và một phù thủy và nơi ấy gọi là Narnia; không tin anh đến thử xem.

Những đứa trẻ khác không biết phải nghĩ thế nào nữa, nhưng Lucy kích động đến nỗi cả bọn quay lại căn phòng nọ. Lucy chạy trước mọi người, mở tung cánh cửa tủ, kêu lên:

- Nào, vào trong đi và mọi người sẽ tự chứng kiến.

- Cái gì đây? Em đúng là đồ con ngốc.- Susan nói, thò đầu vào trong, gạt những chiếc áo lông sang một bên, - chỉ là một cái tủ áo bình thường, coi này, đằng sau còn có cả tấm ván che nữa.

Cả bọn thò đầu vào, gạt những chiếc áo lông sang một bên nhìn vào tận bên trong, và tất cả những cái chúng nhìn thấy,- cả Lucy cũng vậy – chỉ là một cái tủ hết sức bình thường. Chẳng thấy rừng, chẳng thấy tuyết, chỉ thấy cái lưng tủ với một cái giá mắc áo mà thôi. Peter bước hẳn vào trong, gõ gõ đốt ngón tay lên đó để chắc rằng nó là một tấm gỗ cứng.

- Một trò lừa khéo thật đấy , Lucy ạ, - nó nói khi nhảy ra khỏi tủ - em đã lừa cho bọn anh bước vào, anh thừa nhận, bọn anh đã tin em đến một nửa rồi.

- Nhưng chuyện này không phải là chuyện bịa tí nào, hoàn toàn là thật đấy. Sao bây giờ nó lại khác đi cơ chứ. Chuyện thật trăm phần trăm đấy. em xin thề.

- Thôi đi Lu, - Peter nói,- em đi quá xa rồi đấy. Em đã lừa được bọn anh rồi, bây giờ em có thôi đi không ?

Lucy đỏ mặt tía tai, cố nói một điều gì đó, nhưng nó biết mình khó có thể nói lên lời, thế là nước mắt nó trào ra.

Mấy hôm sau, con bé cảm thấy thật khổ sở. Tuy vậy, nó có thể làm cho mối quan hệ giữa mấy anh chị em trở nên dễ chịu, thoải mái,- vào bất cứ lúc nào, - nếu nó ép được mình nói ra rằng nó chỉ bịa ra toàn bộ câu chuyện này để mua vui thôi. Nhưng Lucy không làm như vậy, là một cô bé trong sáng và nó biết là mình đúng, vậy nên nó không thể bắt mình nói như thế được. Những đứa kia nghĩ nó nói láo mà lại là một lời nói láo ngô nghê nên chúng làm cho nó thấy thật khốn khổ. Hai đứa lớn trên ghẹo cô em mà không có ác ý, nhưng Edmund có những lúc rất tai quái và trong trường hợp này nó không vô tư chút nào. Nó trên trọc, chế giễu em gái, hỏi đi hỏi lại Lucy là nó có tìm thấy bất cứ một đất nước nào khác trong những cái tủ khác trong nhà không. Điều làm cho mọi chuyện trở nên xấu hơn với Lucy là những ngày này lại là những ngày đẹp trời. Thời tiết thì khỏi chê, bọn trẻ chơi ngoài trời từ sáng đến tối : bơi lội, câu cá, trèo cây, nằm chơi trong bụi thạch thảo. Tuy vậy, Lucy không hoàn toàn tận hưởng được niềm vui này. Mọi việc cứ diễn ra thế cho đến một hôm trời lại đổ mưa.

Ngày hôm ấy, cho đến tận chiều cũng không có dấu hiệu trời sẽ hửng lên một chút, bọn trẻ quyết định chơi trò trốn tìm. Susan là người bị bịt mắt và ngay sau khi những đứa khác tản đi tìm chỗ trốn, Lucy bước vào căn phòng có cái tủ áo. Nó không có ý định trốn trong tủ áo bởi nó cũng bắt đầu tự tra vấn mình xem có thật là Narnia và thần rừng không phải hiện về trong mơ không. Toà nhà này rộng thênh thang, lại có kiến trúc phức tạp và có vô số chỗ trốn thế là nó nghĩ mình có thời gian nhìn qua cái tủ áo một lần

rồi tìm chỗ nấp khác. Nhưng vừa đến bên tủ áo thì nó nghe tiếng bước chân ngoài hành lang và rồi nó không biết làm gì khác ngoài việc nhảy vào trong tủ, khép cánh cửa lại sau lưng. Nó không đóng sập cửa lại bởi vì nó biết rằng chỉ có ngóc ngách mới nhốt mình trong một cái tủ đóng chặt cho dù nó không phải là cái tủ kì lạ đi chăng nữa.

Bây giờ thì nó biết tiếng chân bước mà nó nghe thấy là của Edmund, bước vào vừa đúng lúc thấy Lucy biến mất sau cánh cửa tủ. Ngay lập tức Edmund quyết định trốn vào trong tủ - không phải vì nó nghĩ đây là một chỗ trốn tốt mà chỉ vì nó muốn tiếp tục chọc quê em gái về cái miềm đất tưởng tượng kia. Vẫn những chiếc áo lông treo thành hàng như cũ, vẫn cái mùi băng phiến ấy, vẫn khoảng không chật hẹp tối mờ mờ và sự im lặng ấy ; không hề có dấu hiệu của Lucy.

- Nó tưởng tượng mình là chị Susan đến tìm nó. – Edmund tự nhủ. – Thế là con bé đứng im như phỗng ở bên trong.

Thằng bé chui vào tủ, đóng cánh cửa lại, quên rằng mình đang làm một chuyện ngu ngốc. Đoạn nó bắt đầu quờ quạng tìm Lucy trong bóng tối. Nó nghĩ sẽ tìm thấy em trong vòng vài giây và rất ngạc nhiên khi thấy mọi chuyện không phải như vậy. Nó quyết định mở cửa tủ để cho ánh sáng hắt vào. Nhưng nó không thể tìm cửa ra. Nó không thích điều này chút nào và bắt đầu quờ quạng như điên về mọi hướng, thậm chí nó còn la lớn :

- Lucy, Lucy ! em đâu rồi ? Anh biết em ở đây mà.

Không có tiếng đáp lại và Edmund nhận thấy tiếng vọng của giọng nói của nó không phải là trong một cái tủ kín mà là giọng nói vang lên nơi đồng trống. Nó cũng đột ngột thấy lạnh cóng cả người rồi nó thấy ở xa le lói chút ánh sáng.

- Lạy chúa, - Edmund nói, - chắc cánh cửa tự động mở ra. – Nó quên mất Lucy và bước về phía có ánh sáng – cũng là chỗ nó nghĩ cánh cửa vừa mở ra. Thay vì thấy mình vừa bước vào một căn phòng trống, nó thấy mình bước ra khỏi bóng râm của một cây thông đen xum xuê để đi ra một khoảng cây cối thưa thớt hơn trong rừng.

Tuyết vỡ ra lạo xạo dưới chân nó, tuyết trũ nặng lên các cành cây. Trên đầu, da trời ứng một màu xanh lá mạ, giống như bầu trời mà bạn có thể thấy vào một buổi sáng mùa đông đẹp trời. Ngay trước mặt nó, giữa hai thân cây lớn là một mặt trời vừa lên cao hồng rực và trong sáng. Không gian tuyệt đối yên tĩnh như thể nó là sinh vật duy nhất ở vùng đất này. Không có lấy một con chim cổ đỏ hay một con sóc chuyền cành; cây cối trải dài ra ngút tầm mắt ở tất cả các hướng. Edmund rùng mình.

Bây giờ thì nó nhớ ra là mình đang đi tìm Lucy và nó đã tai quái thế nào khi chọc quê em gái “về một vùng đất hảo” nhưng mà bây giờ té ra lại không phải là “hảo” chút nào. Nó nghĩ chắc em gái mình đang ở đây ngay bên cạnh, thế là nó gào to :

- Lucy, Lucy ! anh cũng đang ở đây - Edmund đây.

Không có tiếng trả lời.

- Nó vẫn còn đang giận mình về những điều mình đã trêu chọc nó vừa rồi. – Edmund nghĩ. Dù không thích phải thừa nhận là mình sai, nó cũng không muốn ở một nơi xa lạ hết sức xa lạ và lạnh lẽo này một mình, nó lại kêu to lần nữa :

- Này Lu ! Anh xin lỗi đã không tin em. Bây giờ thì anh biết là em đúng rồi. Ra ngoài đi. Ta làm hòa nhé.

Vẫn không có tiếng trả lời.

- Đúng là đồ con gái, - nó làm bầm một mình, - chắc lại đang dùng phụng phiếu ở một xó nào đó, không chấp nhận lời xin lỗi.

- Nó nhìn quanh một lượt, khẳng định là nó không thích nơi này chút nào và gần như đã quyết định quay về thì nghe thấy ở nơi xa xôi trong rừng vang lên tiếng nhạc ngựa. Nó để tai lắng nghe, tiếng réo rất mỗi lúc một gần hơn, gần hơn và cuối cùng hiện ra trước mặt nó một cỗ xe trượt có hai con tuần lộc kéo.

Tuần lộc có kích thước bằng con ngựa giống Shetland, bộ lông trắng đến nỗi so với nó, tuyết trên cành khó có thể gọi là có màu trắng, cặp sừng nhiều nhánh trông như được dát vàng và sáng lên lấp lánh như một vật trong bếp lò khi ánh mặt trời rơi vào. Bộ dây cương bằng da màu đỏ chói treo những chiếc lục lạc. Ngồi ở vị trí điều khiển chiếc xe trượt là một chú lùn mập mạp cao khoảng chín tấc nếu đứng thẳng lên. Ông ta bận một chiếc áo may bằng lông gấu Bắc Cực, đầu đội một cái mũ trùm đầu màu đỏ có một quả tua rua dài bằng vàng rủ xuống từ cái chòm nhọn, bộ râu vĩ đại dài đến tận đầu gối được coi như một tấm mền ấm. Sau người lùn, ngồi ở vị trí cao hơn ở chính giữa xe trượt, là một người khác, - một người đàn bà cao lớn – cao hơn bất cứ người đàn bà nào mà nó đã gặp. Bà ta quấn quanh cổ một chiếc khăn lông trắng muốt, tay phải cầm một chiếc gậy dài và thẳng. Chiếc vương miện ngay ngắn trên đầu. Khuôn mặt trắng toát - không hẳn là xanh xao mà trắng như tuyết hoặc như tờ giấy trắng hoặc như một miếng đường đóng băng, nhưng đôi môi lại đỏ chót. Đó là một khuôn mặt đẹp xét dưới bất cứ góc độ nào nhưng là một vẻ đẹp cao ngạo, lạnh lùng và nghiệt ngã.

Cỗ xe trượt lao về chỗ Edmund đứng tạo nên một bức tranh nên thơ, có cái gì hư hư thực thực; tiếng chuông réo rắt, người lùn luôn tay vung roi lên và tuyết bay lên lả tả ở hai bên thành xe.

- Dừng lại! – người đàn bà ra lệnh, người lùn giật dây cương rất gấp khiến hai con tuần lộc gần như khựng lại ngay tức khắc. Đoạn chúng mau chóng lấy lại thăng bằng vừa nhai nhai cái gì trong mồm vừa thở hổn hển. Trong làn không khí giá lạnh, hơi thở từ mũi chúng tạo những luồng khói.

- Này, nói đi, ngươi là ai? – người đàn bà hỏi, đôi mắt sáng quắc chiếu vào Edmund với cái nhìn dữ dội.

- Tôi ... tôi... tôi tên là Edmund. – Nó đáp ứng. Nó không thích cái cách người đàn bà này nhìn nó.

Người đàn bà cau mày.

- Đây là cái lỗi mày thừa chuyện với một nữ hoàng đấy à? – Bà ta hỏi, trông còn có vẻ dữ dội hơn nữa.

- Xin bà tha thứ, thưa nữ hoàng, tôi không biết rõ điều đấy ạ.

- Không biết nữ hoàng xứ Narnia? – Bà ta la lên. – A ha ha ! ngươi sẽ biết rõ ta là ai ngay bây giờ. Nhưng ta nhắc lại - Ngươi là ai?

- Thưa nữ hoàng, - Edmund nói, - tôi không biết ý bà định nói gì. Tôi đang đi học – ít nhất thì tôi đang trong kỳ nghỉ hè.

CHƯƠNG 4

Bánh thạch rắc đường

---oOo---

- Nhưng ngươi là ai? – Nữ hoàng hỏi lại – Có phải là một người lùn đã cạo sạch râu đi không?

- Không, thưa nữ hoàng – Edmund nói, - tôi chưa có râu, tôi còn là một thằng nhóc.

- Thằng nhóc! Ngươi muốn nói, ngươi chính là con trai của Adam ư?

Edmund đứng yên, chẳng nói gì. Lần này nó quá bối rối chẳng hiểu câu hỏi này có ý nghĩa gì.

- Ta thấy mày đúng là một thằng ngu xuẩn, cũng có thể mày còn là bất cứ thứ gì khác. Trả lời ta ngay lập tức, không thì ta mất hết kiên nhẫn đấy. Mày có phải là người không?

- Phải, thưa bà.

- Vậy ngươi đến lãnh địa của ta bằng cách nào?

- Thưa nữ hoàng, tôi đi đến đây qua một cái tú áo.

- Tú áo? Ngươi nói thế là thế nào?

- Tôi...tôi chỉ mở cửa một tú áo và nhìn thấy mình đang ở đây, thưa bà – Edmund nói.

- A ha! – Nữ hoàng nói với bản thân mình hơn là nói với thằng bé – Một cánh cửa từ thế giới của con người! Ta đã nghe được những chuyện như thế này. Nó có thể hủy diệt tất cả. Nhưng thằng nhóc này chỉ có một mình, ta dễ dàng đối phó với nó.

Nói xong, mù đứng lên nhìn tận mặt Edmund cho rõ, đôi mắt tóe lửa và chiếc gậy làm phép vung lên. Edmund có thể cảm thấy mù chuẩn bị làm một cái gì đó thật dễ sợ nhưng nó dường như không có khả năng cử động. Rồi trong lúc thằng bé phó mặc mọi sự thì xem ra mù lại đổi ý.

- Cậu bé đáng thương của ta – nữ hoàng nói với giọng lưỡi khác hẳn – coi kìa, con của ta bị lạnh cóng cả người! Hãy đến đây ngồi trên xe cùng với ta nào, ta sẽ quấn khăn lông quanh người con và chúng ta sẽ cùng nhau trò chuyện.

Edmund không thích sự dàn xếp này chút nào nhưng nó không dám cưỡng lời, nó trèo lên xe trượt, ngồi ngay dưới chân nữ hoàng, mũ lấy khăn quấn quanh người nó và thắt lại rất khéo.

- Một cái gì nóng để uống chẳng? – Nữ hoàng hỏi – Con có thích vậy không?

- Vâng, thưa nữ hoàng – Edmund đáp, hai hàm răng đánh vào nhau cảm cập.

Nữ hoàng móc ra từ chỗ nào đó trong mớ quần áo quấn quanh người, lấy ra một cái lọ nhỏ trông như làm bằng bạc. Đoạn giơ một cánh tay lên, mũ nhỏ một giọt trong lọ rơi xuống lớp tuyết bên cạnh xe trượt. Edmund nhìn thấy cái giọt ấy lơ lửng trong không khí trong vòng một giây, nó sáng lấp lánh như một viên kim cương. Nhưng vào cái lúc nó chạm xuống bề mặt lớp tuyết thì có tiếng xèo xèo và kìa, một chiếc ly kim cương đựng đầy một cái gì bốc hơi nghi ngút. Người lùn lập tức cầm lấy đưa cho Edmund với một cái cúi đầu và một nụ cười mỉm, nhưng đó không phải là một nụ cười thiện chí. Edmund cảm thấy dễ chịu hơn khi nó bắt đầu nhấp môi vào cái thứ nước uống nóng hổi đó. Đây là một cái gì nó chưa từng nếm qua: ngọt lịm, sủi bọt và béo ngậy.

Đầu tiên là cảm giác tê tê ở đầu lưỡi, rồi một làn sóng ấm áp, thoải mái lâng lâng lan đi từ đầu đến ngón chân.

- Thật là chán nếu chỉ uống mà không ăn, con trai của Adam ạ – Nữ hoàng nhìn nó nói. – Vậy con thích ăn gì nhất?

- Bánh thạch rắc đường, thưa nữ hoàng. – Edmund đáp.

- Nữ hoàng bèn nhỏ một giọt nữa rơi xuống lớp tuyết trắng, ngay lập tức trên tuyết xuất hiện một vật gì nom như một chiếc hộp trên có cột một dải băng bằng lụa xanh – một cái hộp mà khi mở ra chắc chắn có mấy khoanh bánh thạch rắc đường loại thượng hảo hạng. Mỗi miếng bánh đều tan trong miệng với một vị ngọt dịu và có màu nhạt hơn ở giữa; Edmund chưa bao giờ được nếm một thứ gì ngon lành đến như vậy. Bây giờ thì nó cảm thấy ấm áp, khỏe khoắn, lâng lâng, bay bổng.

Trong khi nó mải mê ăn, người đàn bà hỏi nó hết câu này đến câu khác. Thoạt đầu nó cũng nhớ ra là vừa ăn ngồm ngoàm vừa nói là một việc không đúng phép tắc những chẳng bao lâu nó cũng quên mất chuyện đó và chỉ nghĩ đến chuyện tọng vào miệng càng nhiều càng tốt. Càng ăn nhiều bao nhiêu nó càng thêm ăn thêm bấy nhiêu và nó không thể tự hỏi mình tại sao nữ hoàng lại có vẻ tò mò tọc mạch quá vậy. Mụ ta khiến nó khai ra rằng nó có một anh, một chị và một em gái; em gái nó đã từng đến Narnia gặp một

thần rừng ở đây và chẳng ai trong số anh chị của nó biết gì về Narnia cả. Nữ hoàng tỏ vẻ quan tâm trước những sự việc về tất cả bốn anh em và cứ hỏi đi hỏi lại mãi về chuyện đó.

- Người có chắc là chỉ có bốn đứa người không? Hai đứa con trai của Adam và hai đứa con gái của Eve, không nhiều hơn, không ít hơn chứ?

Và Edmund, với một miếng đầy bánh thạch, nói luôn miệng.

- Vâng như tôi đã khẳng định từ trước. – nó quên không thêm câu “thưa nữ hoàng! – nhưng mục ta không còn để ý nhiều đến việc ấy nữa.

Cuối cùng khi món bánh đã ăn sạch đến miếng cuối cùng, Edmund thèm thườn nhìn dán vào cái hộp rỗng, thầm mong mục sẽ hỏi xem nó có muốn ăn thêm nữa không. Tất nhiên, nữ hoàng biết tổng nó nghĩ gì, bởi vì mục ta chứ không phải nó là người biết rằng đó là thứ bánh có ếm bùa, rằng bất cứ ai đã từng ăn qua một miếng sẽ muốn ăn thêm, ăn thêm nhiều nữa và nếu được phép cứ tì tì ăn mãi cho đến lúc nứt bụng ra mà chết. Nhưng mục không mời nó ăn thêm mà lại nói:

- Con trai của Adam, ta rất muốn gặp anh chị và em gái con. Có thể mang chúng đến đây gặp ta được không?

- Tôi sẽ cố, - Edmund đáp, mắt vẫn không rời chiếc hộp bánh rỗng.

- Bởi vì nếu người quay lại đây một lần nữa – mang theo anh chị em người, tất nhiên – ta có thể cho người nhiều bánh thạch rắc đường cũng ngon lành như thế này. Bây giờ ta không thể có ngay bánh cho người, phép màu này chỉ sử dụng một lần. Nhưng ở nhà ta, nó lại là một vấn đề khác.

- Vậy tại sao chúng ta không thể quay về nhà bà ngay bây giờ? – Edmund hỏi. Khi nó mới bước lên xe trượt nó đã sợ bà ta có thể đưa nó đến một nơi nào đó xa lạ mà nó không biết đường về, bây giờ nó đã quên mất nỗi sợ đó.

- Nhà ta ở là một nơi rất dễ thương – Nữ hoàng nói – Ta chắc là người sẽ thích lắm, hơn nữa ta lại chẳng có con. Ta muốn có một thằng con trai kháu khỉnh để có thể nuôi dạy như một hoàng tử, sau này khi ta không còn trên đời nữa nó sẽ làm vua. Trong vai trò hoàng tử, đứa bé ấy sẽ được đội vương miện bằng vàng này, ăn bánh thạch rắc đường suốt ngày này... Và con là đứa bé lanh lợi nhất, đẹp trai nhất mà ta biết. Ta nghĩ ta sẽ phong cho con làm hoàng tử vào một ngày nào đó, khi con đưa những đứa kia đến gặp ta.

- Tại sao không phải ngay bây giờ? – Edmund hỏi. Mặt nó đỏ lên và như thể trông nó chẳng “lanh lợi” cũng chẳng “tuấn tú” như lời nữ hoàng nói.

- Ô nếu ta đưa con đến đây lúc này, ta sẽ không được gặp các anh chị em con. Ta rất muốn biết mối quan hệ anh em thân thiết giữa các con. Con sẽ là hoàng tử và sau này sẽ là vua hiểu chưa? Con cần phải có triều thần và các nhà quý tộc chứ. Anh con sẽ được phong công tước, còn chị và em gái sẽ là các công nương.

- Họ chẳng có gì đặc biệt cả – Edmund nói, - Với lại cháu sẽ mang họ đến vào lần khác vậy.

- Nhưng một khi con đã ở trong nhà ta, con có thể sẽ quên tất cả bọn họ. Con sẽ cảm thấy vui thú đến mức sẽ không muốn nghĩ về đất nước của con nữa. Vậy hãy trở lại đây vào một ngày khác, cùng với họ.

- Nhưng cháu không còn biết đường về nhà nữa – Edmund nói.

- Dễ ợt. Con có thấy các cột đèn kia không? – Nữ hoàng hỏi và chỉ cây gậy phép về phía cái cột đèn mà Lucy đã gặp thần rừng ở đó – Cứ thẳng theo con đường đó là thế giới của con người. Và bây giờ nhìn về phía con đường kia, - vừa nói vừa chỉ về đường ngược lại – nói cho ta biết con có thể nhìn thấy hai ngọn đồi cao vượt lên lên trên những hàng cây kia không?

- Cháu nghĩ là có thấy.

- Vậy thì nhà của ta ở giữa hai ngọn đồi đó. Lần sau đến đây, con chỉ việc tìm cột đèn và đi về hướng hai ngọn đồi kia, sau khi băng qua khu rừng này, con sẽ đến lâu đài của ta. Nhưng phải nhớ mang theo anh chị em con. Ta sẽ nổi giận nếu con đến một mình đây.

- Cháu sẽ cố làm thật tốt ạ.

- Còn nữa, con không được nói với chúng dù chỉ một lời về ta. Sẽ vui hơn nếu bí mật này chỉ có chúng ta biết với nhau thôi, phải không? Hãy dành cho họ một bất ngờ. Chỉ cần chúng đến hai ngọn đồi kia – một cậu bé thông minh như con sẽ nghĩ ra những lý do để làm việc đó. Khi bước vào lâu đài của ta, chỉ cần nói: “Hãy xem ai sống ở đây”, hoặc đại loại như thế. Chắc như thế sẽ tốt hơn. Nếu em gái người đã gặp một trong những thần rừng, nó có thể nghe những điều quái lạ về ta – những câu chuyện kinh khủng ấy có thể làm cho nó sợ không dám đến gặp ta. Bọn thần rừng láo lếu có thể nói bất cứ chuyện gì. Con cũng biết đấy, còn bây giờ...

- Làm ơn, làm ơn – Edmund đột nhiên nói, - làm ơn cho cháu chỉ một mẫu bánh thạch rắc đường nữa để cháu ăn trên đường về nhà, được không ạ?

- Không, không – người đàn bà nói với một tiếng cười khô khốc – con phải đợi cho đến lần sau – Nói xong mẹ ta ra hiệu cho người lùn đánh xe đi,

nhưng chiếc xe vừa đi khỏi, nữ hoàng đã quay lại vẫy tay với Edmund, kêu lớn – Lần sau, lần sau nhé! Đừng quên đây! Hãy đến sớm nghe.

Edmund vẫn đứng ngây người nhìn theo xe trượt thì nó nghe thấy có ai gọi tên mình. Quay đầu nhìn lại, nó trông thấy Lucy đi về phía nó từ phía ở bên kia khu rừng.

- Ôi, Edmund – nó kêu lên – thế là anh cũng đến được đây. Nơi này rất dễ thương đúng không và bây giờ...

- Được rồi, anh biết là em nói đúng, sau cùng đó là một cái tú có phép màu. Anh sẽ xin lỗi nếu em muốn. Nhưng mà bây giờ em chui vào cái xó xinh nào vậy? Anh ...anh cứ tìm em suốt?

- Nếu em biết anh cũng đi vào thì em đã đợi anh – Lucy hấp tấp nói, nó quá vui mừng và kích động khi thấy anh chàng khó ưa đã chịu nói lời xin lỗi và đỏ mặt lên như thế nào, vì thế mà không nhận thấy trên mặt Edmund có một cái vẻ gì là lạ – Em vừa ăn trưa với ông Tumnus thân yêu, vị thần rừng ấy mà, ông ấy không bị liên lụy gì và Bạch Phù Thủy không làm gì ông trong chuyện thả cho em về nhà. Thế là ông nghĩ mọi ta không phát hiện ra và có thể mọi việc rồi cũng đầu vào đấy cả.

- Bạch Phù Thủy ư? Là ai vậy? – Edmund hỏi.

- Mọi ta là một người hết sức đáng sợ. Mọi ta tự xưng là nữ hoàng của Narnia dù mọi ta không hề có cái quyền ấy. Tất cả những thần rừng, nữ mộc tinh và sơn thần cùng muông thú và các chú lùn đều sợ mọi – ít nhất thì tất cả những người tốt – đều căm ghét mọi. Mọi có thể biến người ta thành đá và làm đủ mọi chuyện kinh khủng khác. Mọi ta hóa phép sao cho ở Narnia lúc nào cũng là mùa đông và không bao giờ có ngày Noel. Mọi đi trên một cỗ xe trượt có những con tuần lộc kéo, tay cầm một cây gậy phép, đầu đội vương miện.

Edmund thấy trong người khó chịu vì ăn quá nhiều đồ ngọt và nghe em nói, nó biết mình đã kết bạn với một kẻ nguy hiểm nên càng thấy bứt rứt không yên. Nhưng nó vẫn muốn được ăn bánh thạch rắc đường hơn bất cứ điều gì khác trên đời.

- Ai bảo em những chuyện nhảm nhí về Bạch Phù Thủy vậy?

- Ông Tumnus – thần rừng.

- Em không nên tin vào những điều mà mấy ông thần rừng này nói – Edmund làm mặt nghiêm, cố tỏ ra nó còn biết nhiều về họ hơn Lucy.

- Ai nói với anh về chuyện đó?

- Ai mà chẳng biết rõ điều đó, cứ hỏi bất cứ ai đi nếu em thích. Nhưng, đứng trong tuyết như thế này là một môn thể thao chẳng có lợi gì. Về nhà

thôi.

- Vâng, đi về nhà thôi. Ôi Edmund, em rất lấy làm sung sướng là anh đã đến đây. Bây giờ hai người kia sẽ tin vào Narnia vì cả hai anh em mình đều đã tới. Vui quá là vui! Là la là...

Nhưng Edmund khó mà nghĩ là chuyện này có gì vui đối với nó cũng như đối với Lucy. Nó phải thừa nhận là Lucy đúng trong tất cả mọi chuyện và nó cảm thấy những người khác cũng sẽ đứng về phe các thần rừng và muôn thú, nhưng nó đã bước hơn một chân về phía phù thủy mất rồi. Nó không biết phải làm gì và liệu nó có thể giữ được bí mật không, một khi tất cả đều nói về Narnia.

Hai anh em đã đi được một đoạn, chợt thành linh chúng cảm thấy áo lông cò vào mặt thay cho cành cây và chỉ một tích tắc sau chúng đã đứng bên ngoài cái tủ áo trong căn phòng trống trải.

- Em thấy...anh có vẻ làm sao ấy, Edmund. Anh có khỏe không?

- Anh không sao, - Edmund nói, nhưng điều đó không đúng. Nó cảm thấy khó thở trong người.

- Vậy thì đi thôi, - Lucy nói, - đi tìm những người khác đi. Có rất nhiều chuyện để kể cho họ. Cùng với nhau, chúng ta sẽ có thể biết nhiều cuộc phiêu lưu thú vị.

CHƯƠNG 5

Trở lại bên này cánh tử

---oOo---

Bởi vì trò chơi trốn tìm vẫn tiếp tục, Edmund và Lucy mất một chút thời gian để tìm hai đứa kia. Cuối cùng khi chúng gặp lại nhau (ở trong một căn phòng dài bày các bộ áo giáp) Lucy bật lên:

- Anh Peter! Chị Susan! Tất cả đều đúng. Edmund cũng đã nhìn thấy rồi. Đúng là có một đất nước mà mọi người có thể đi đến đây qua tủ quần áo. Edmund và em đã vào đây rồi. Đúng là chúng em đã gặp nhau trong rừng. Nói đi, Edmund, kể cho họ tất cả những chuyện đó đi.

- Kể tất cả những gì hả Edmund? – Peter hỏi.

Và bây giờ chúng ta đi đến phần gay cấn nhất của câu chuyện. Vào lúc ấy Edmund đã cảm thấy khó ở lắm rồi, nó lại khó chịu và bức bối vì nỗi Lucy mới là người nói đúng nhưng mà nó vẫn chưa quyết định là cần phải làm gì. Khi Peter bất thành linh hỏi nó câu hỏi này, nó đi đến một quyết định tức thì – làm một việc hèn hạ và độc ác nhất mà nó có thể nghĩ ra. Nó quyết định phản bội Lucy.

- Nói đi! – Susan nhắc.

Thế là Edmund làm ra vẻ đàn anh, cứ như thể nó cao hơn em gái mấy cái đầu (dù nó chỉ hơn em gái có một tuổi) rồi xì một tiếng kinh khủng và nói:

- Phải, em và Lucy chơi đóng trò, giả vờ là tất cả câu chuyện của nó về đất nước trong cái tủ áo là có thật. Thực ra chả có gì hết.

Cô bé Lucy tội nghiệp nhìn anh một cái rồi chạy vụt ra khỏi phòng.

Edmund càng lúc càng tỏ ra xấu chơi hơn, nó chắc hẳn là nó đã thắng một quả nữa và tiếp tục nói thêm:

- Đây nó lại thế nữa. Không biết có chuyện gì xảy ra với nó đây? Đó là cái tệ nhất của bọn con nít, bọn chúng bao giờ cũng, thật là...

- Nghe đây, - Peter nói, quay sang em trai giọng quyết liệt. – Im mồm! Em tỏ ra quá độc ác với Lucy kể từ lúc nó nói chuyện ngớ ngẩn về cái tủ áo,

thế mà bây giờ em lại chơi nó cái trò này và lại khơi ra cho nó lặp lại những chuyện ấy. Anh tin là em làm như thế chỉ đơn giản là vì thói tai quái.

- Nhưng chuyện này rất ngớ ngẩn. – Edmund chống chế.

- Phải, tất cả đều rất ngớ ngẩn, - Peter nói, - nhưng hãy nhớ điểm này. Lu hoàn toàn bình thường khi chúng ta rời khỏi nhà đi sơ tán, nhưng từ khi đến đây có vẻ có một cái gì đó kỳ lạ nảy ra trong đầu nó hoặc giả nó trở thành một kẻ nói dối đáng sợ nhất. Nhưng dù thế nào đi nữa thì việc em, mới hôm qua còn trêu ghẹo, chọc quê nó về chuyện đó, hôm nay lại khuyến khích nó nói dối lại là điều tốt hay sao?

- Em cho rằng... em cho rằng... - Edmund áp úng nhưng nó không nghĩ ra được cái gì để nói.

- Em chẳng biết gì hết, - Peter nói, - đó chỉ là một thói đùa dai độc ác. Em bao giờ cũng tỏ ra tàn nhẫn với bất kỳ ai nhỏ hơn em; chúng ta đã thấy rõ điều này ở trường, từ lâu rồi.

- Thôi im đi, - Susan gắt lên, - cãi vã nhau như thế này thì làm được gì. Mau đi tìm Lucy thôi.

Không có gì đáng ngạc nhiên khi một hồi sau chúng tìm thấy Lucy đang khóc nức nở. Chẳng có điều gì chúng nói làm con bé thôi khóc. Nó khẳng khẳng định câu chuyện của mình, rồi nói:

- Em không quan tâm đến điều mọi người nghĩ, em cũng cóc cần mọi người nói gì. Các anh chị cứ việc kể cho giáo sư hoặc viết thư cho bố mẹ hoặc làm bất cứ thứ gì mọi người muốn. Em biết đã gặp một thần rừng ở đây – và em ước gì em ở lại đây cho rồi, các người... tất cả các người đều độc ác, vô lý.

Đó là một buổi tối buồn bã. Lucy rất đau lòng còn Edmund cảm thấy kế hoạch đã không diễn ra theo ý nó. Hai đứa lớn thì nghĩ Lucy phát rồ. Chúng đứng ngoài hành lang thì thầm với nhau hồi lâu sau khi Lucy đã đi ngủ.

Kết quả là sáng hôm sau chúng quyết định tìm đến giáo sư kể lại mọi chuyện cho ông nghe.

- Ông ấy sẽ viết thư cho bố mẹ nếu ông nghĩ đúng là có chuyện xảy ra với Lucy, - Peter nói, - việc này vượt ra ngoài quyền hạn của chúng ta.

Thế là hai đứa đến gõ cửa thư phòng và nghe giáo sư nói: “Mời vào”. Ông đứng lên tìm ghế cho hai đứa ngồi và bảo ông sẵn sàng giúp đỡ chúng. Sau đó ông ngồi yên chăm chú lắng nghe, đôi môi mím lại, không hề cắt ngang câu chuyện cho đến khi hai đứa nói xong. Nghe xong, ông cũng yên lặng hồi lâu. Đoạn ông tăng hắng và nói ra cái điều cuối cùng mà hai đứa có thể hình dung ra:

- Sao các cháu biết câu chuyện của em các cháu là không đúng sự thật?
- Ô, nhưng mà... - Susan bắt đầu, nó ập a ập úng và dừng lại. Ai cũng có thể căn cứ vào mặt của ông già mà biết ông hoàn toàn nghiêm túc. Susan cổ trăn trăn, rồi nói:- Nhưng Edmund nói chúng chỉ giả vờ thôi.

- Đó là vấn đề, - giáo sư từ tốn nói, - một vấn đề cần cân nhắc kỹ lưỡng... cần xem xét cẩn thận. Ví dụ - các cháu bỏ qua cho ta câu hỏi này nhé – theo kinh nghiệm của các cháu thì trong hai đứa ấy, đứa nào tỏ ra đáng tin cậy hơn? Bác muốn nói, ai trung thực hơn?

- Đó là một câu hỏi rất hay thưa giáo sư. – Peter lên tiếng ngay. – Cho đến lúc này, cháu có thể nói Lucy là người như vậy.

- Thế còn cháu thì sao? – Giáo sư quay sang hỏi Susan.

- Dạ, nói chung cháu có thể nói như Peter, nhưng điều này không thể là sự thật – tất cả những chuyện về khu rừng và thần rừng ấy.

- Ô, đó là một cái gì đó vượt ra ngoài tầm hiểu biết của bác, - giáo sư nói, - và buộc tội dối trá cho một người mà bao giờ cháu cũng nghĩ là trung thực là một vấn đề rất nghiêm trọng, phải, là một vấn đề nghiêm trọng.

- Chúng cháu sợ rằng đây, thậm chí là một cái gì đáng sợ hơn lời nói dối. – Susan nói. – Chúng cháu nghĩ có thể có một chuyện gì không ổn với Lucy.

- Cháu muốn nói đến sự điên loạn? – Giáo sư nói bằng giọng khách quan. - Ô, các cháu có thể dễ dàng đi đến quyết định đó. Nhưng nếu nhìn con bé và nói chuyện với nó thì thấy nó không điên.

- Nếu vậy thì... - Susan bật lên rồi im lặng. Nó chưa bao giờ nghĩ là một vị giáo sư lại có thể nói những lời như thế và nó không biết nghĩ như thế nào cho phải.

- Logic! – Giáo sư nói, nửa như nói với chính mình. – Tại sao người ta lại không dạy môn logic học trong trường phổ thông nhỉ? Ở đây chỉ có ba khả năng: hoặc là các em cháu nói dối hoặc là nó nói sự thật hoặc là nó bị điên. Các cháu đã rõ Lucy không có thói quen nói dối và rõ ràng là nó không bị điên. Vậy thì cho đến lúc này, trừ khi có thêm những dữ kiện mới, ta có đi đến giả thiết rằng Lucy nói thật.

Susan trở mắt nhìn ông, nó khẳng định chắc chắn rằng ông không đem chuyện này ra làm trò đùa nếu căn cứ vào vẻ mặt của ông.

- Nhưng sao chuyện này có thể đúng được ạ? – Peter hỏi.

- Tại sao cháu lại nói thế?

- Bởi vì thứ nhất là, - Peter nói, - nếu chuyện này là đúng tại sao mọi người lại không tìm thấy cái đất nước ấy một khi đi vào tử ảo? Cháu muốn

nói, chúng cháu đã tận mắt nhìn vào nhưng chúng cháu có thấy gì đâu, thậm chí lúc ấy Lucy cũng không thể giả vờ là chuyện đó có thật.

- Điều này thì có quan hệ gì? – Giáo sư hỏi.

- Vâng thưa giáo sư, nếu tất cả chuyện đó là thật thì bao giờ nó cũng phải có ở đó chứ?

- Vậy sao? – Giáo sư hỏi lại, lần này Peter cũng không biết phải nói thế nào nữa.

- Mà lại không may mắn mất một chút thời gian nào, - Susan lên tiếng, - Lucy không có thời gian để đi bất cứ đâu, dù là có một nơi như thế đi chăng nữa. Nó chạy theo chúng cháu vừa lúc chúng cháu ra khỏi phòng. Trong vòng chưa đến một phút, thế mà nó giả vờ là đã đi hàng giờ.

- Đó chính là cái điều làm cho câu chuyện của cô bé có vẻ đáng tin hơn. – Giáo sư thủng thẳng nói. – Nếu thực sự có một cánh cửa trong ngôi nhà này dẫn đến một thế giới khác (và bác phải báo cho các cháu biết đây là một ngôi nhà kỳ lạ, cả đến bác cũng biết rất ít về nó), nếu giả sử cô bé đã bước vào một thế giới khác thì bác sẽ không lấy làm ngạc nhiên khi phát hiện ra rằng thời gian trong cái thế giới ấy có cách vận hành khác thời gian của chúng ta vì thế bất kể cháu có ở đây bao lâu chăng nữa nó cũng sẽ không khấu trừ đi bất cứ khoảng thời gian nào ở đây. Mặt khác, bác không nghĩ là một cô bé ở tuổi nó lại phát minh ra điều như thế này. Nếu Lucy giả vờ, nó sẽ trốn ở đâu đó trong một thời gian cần thiết trước khi chạy ra kể cho các cháu nghe mọi chuyện.

- Nhưng như vậy bác muốn nói, - Peter ngớ ngàng hỏi, - có thể có những thế giới khác - ở bất kỳ đâu, có thể ở một góc nào đó – có phải như thế không ạ?

- Không chuyện gì là không có thể xảy ra. – Giáo sư đáp, gỡ cặp kính lão ra bắt đầu lau kính trong khi ông lẩm bẩm một mình: - Mình tự hỏi không hiểu họ dạy bọn trẻ cái gì ở trong trường học.

- Nhưng chúng ta phải làm gì ạ? – Susan hỏi. Nó cảm thấy câu chuyện bắt đầu đi quá xa.

- Cô bé, - giáo sư nói, bắt thần ngược lên nhìn hai đứa với một vẻ gần như dữ dội. – có một kế hoạch mà chưa ai có thể lập ra chi tiết và nó đáng được liều một phen.

- Cái gì vậy ạ? - Susan hỏi.

- Mỗi người chúng ta nên suy ngẫm thật kỹ về chuyện này. – Ông nói. Và thế là chấm dứt cuộc tranh luận.

Sau đó mọi chuyện trở nên tốt đẹp với Lucy. Peter có thể thấy rằng Edmund thôi không chọc phá nó nữa, cả Lucy lẫn những đứa khác đều cảm thấy không nên nói về chuyện cái tủ áo nữa. Nó trở thành một đề tài cấm kỵ. Và thế là thời gian trôi đi, có vẻ như tất cả các cuộc phiêu lưu đã chấm dứt, nhưng thật ra không phải như vậy.

Tòa nhà của giáo sư – một nơi mà cả giáo sư cũng biết rất ít về nó – cổ xưa và nổi tiếng đến nỗi người ở khắp nước Anh này thường kéo đến xin được vào tham quan. Đó là một loại nhà cổ được đề cập đến trong sách lịch sử bởi có vô số câu chuyện liên quan đến nó, trong đó có cả những chuyện kể thậm chí còn kỳ lạ hơn cả câu chuyện tôi đang kể cho bạn nghe nữa kia. Khi có một đoàn khách tham quan đến xin được vào chiêm ngưỡng ngôi nhà, bao giờ giáo sư cũng vui lòng mở rộng cánh cửa và bảo bà quản gia Macready đưa họ đi một vòng, giới thiệu với họ về những bức tranh và bộ sưu tập áo giáp cùng những quyển sách cổ quý hiếm. Bà Macready không thích trẻ con và cũng không thích bị cắt ngang trong khi bà đang thuyết trình với khách về tất cả những gì mà bà biết, cũng như không biết. Gần như vào ngay buổi sáng đầu tiên bà đã bảo Peter và Susan (cùng những lời huấn thị nghiêm nghị khác): “Làm ơn nhớ giùm tôi là các cháu phải tránh ra chỗ khác mỗi khi tôi dẫn khách đi tham quan ngôi nhà”. “Cứ làm như thể bất cứ ai trong anh em mình cũng muốn phí mất một nửa buổi sáng với một đám người lạ hoắc ấy”. Edmund dè bủ và ba đứa kia cũng nghĩ như thế. Đó là lý do tại sao cuộc phiêu lưu lần thứ hai lại bắt đầu.

Mấy hôm sau, vào một buổi sáng, trong lúc hai đứa con trai đang ngắm nghía những bộ áo giáp và tự hỏi chúng có thể lấy xuống xem một chút không thì hai đứa con gái chạy vào phòng nói:

- Nhìn kia, bà Macready và một đám người hiếu kỳ sắp đến đây đây.

- Biến thôi. – Peter nói và cả bốn đứa đi về phía cánh cửa ở cuối phòng bên kia. Nhưng khi chúng ra khỏi phòng Xanh, rồi ra ngoài hành lang và đi vào thư viện, chúng lại nghe tiếng người xôn xao ở phía trước và nhận ra bà Macready sẽ đưa những người khách tham quan của bà theo cầu thang sau – thay vì đi theo lối cầu thang trước như chúng nghĩ. Và như thế hoặc là chúng sẽ “mất đầu” hoặc là bà Macready sẽ chộp được lối của chúng, hoặc những phép thuật trong ngôi nhà này sẽ sống lại đuổi theo chúng đến Narnia – dường như chúng phải đi lang thang khắp nơi cho đến khi Susan nói:

- Đến mặt với những người thích nhòm ngó này. Thôi hãy vào chờ ở phòng tủ quần áo cho đến khi họ đi qua. Không ai theo chúng ta đến đây

đâu.

Nhưng vừa vào bên trong thì chúng nghe tiếng người xôn xao ngoài hành lang rồi có tiếng ai đó đập vào cánh cửa – và rồi chúng thấy tay nắm cửa xoay xoay.

- Nhanh lên! Peter nói. – Không còn chỗ nào khác. – Và nó mở cửa tủ. Cả bốn đứa cùng chui vào, ngồi xuống thở hổn hển trong bóng tối. Peter khép cửa nhưng không đóng kín lại bởi vì nó nhớ, như bất cứ một người khôn ngoan nào là không bao giờ, không bao giờ nên nhốt mình bên trong một tủ quần áo.

CHƯƠNG 6

Rừng thẳm tuyết dày

---oOo---

- Mình chỉ muốn bà Macready nhanh nhanh chân lên và đưa những người này đi cho rồi, - Susan than vãn, - khiếp, lên cả lũ vào đây ngọt muốn chết.

- Mà lại còn mùi long não gớm ghiếc này nữa chứ, - Edmund phụ họa.

- Chị cho rằng cái tủ quần áo ở đây đầy băng phiến, - Susan nói tiếp, - chỉ có mục đích làm cho bọn gián tránh xa nơi đây mà thôi.

- Có cái gì đó chọc vào anh – Peter lên tiếng.

- Sao trong này lại lạnh thế nhỉ? – Susan hỏi.

- Em có nói anh mới nhớ ra, quả thật trời lạnh thật đấy – Peter đáp. – Úi chà, lại còn có cái gì ướt mềm nữa chứ. Có chuyện gì xảy ra ở đây vậy? Anh đang ngồi lên một cái gì ướt nhẹp à. Đã thế mỗi lúc nó lại một ướt hơn. – Peter vừa nói vừa ngoẹo đầu chân.

- Ra ngoài đi. – Edmund nói. – Họ đi rồi.

- Ôi trời ơi! – Susan kêu lên giọng thất thanh. Mấy đứa kia hỏi có chuyện gì, - Tôi ngồi trên một cành cây, - Susan đáp, - và coi nè... có ánh sáng... ở đằng kia.

- Thế à, nhưng mà trời ơi, em nói đúng – Peter ngỡ ngàng thốt lên. – Và nhìn kia - ở đằng kia. Bao nhiêu là cây. Cái vật ướt mềm chính là tuyết. anh tin là sau cùng chúng ta đã vào khu rừng Lucy nói.

Bây giờ thì không còn nhầm lẫn vào đâu được nữa, cả bốn đứa đứng ngây người ra chớp chớp mắt trước ánh sáng ban ngày của một ngày mùa đông. Sau lưng chúng là những chiếc áo khoác mắc thành dãy, trước mặt chúng là những thân cây tuyết đọng trắng lớp.

Peter quay sang Lucy.

- Tha lỗi cho anh vì đã không tin em – Nó nói. – Thành thật xin lỗi. Em chịu bắt tay dàn hòa không?

- Tất nhiên rồi. – Lucy nói, lắc lắc tay anh cả.

- Và bây giờ chúng ta sẽ làm gì tiếp đây? – Susan hỏi.

- Làm gì à? – Peter nói. – Còn phải hỏi, đi tiếp và khám phá khu rừng này.

- Chu cha. – Susan nói, giậm giậm chân, - lạnh phát khiếp. Mọi người nghĩ sao về việc mượn những chiếc áo này?

- Ê, nó không phải là của chúng ta. – Peter nói giọng phân vân.

- Em chắc không ai bắt lỗi chuyện đó đâu, - Susan nói, - với lại chúng ta đâu có mang nó ra khỏi nhà, thậm chí chúng ta còn không mang nó ra khỏi tủ nữa.

- Anh cũng chưa bao giờ nghĩ thế, Susan à. – Peter nói. – Tất nhiên, cứ mượn đồ cũng được, không có vấn đề gì. Chẳng có ai quy tội em chộm cái áo chùng nào em lại bỏ nó vào trong tủ nơi em lấy xuống. Anh cho rằng cả đất nước này đều nằm trong tủ áo.

Cả bọn đều thấy rằng sáng kiến của Susan là rất có lý. Những chiếc áo khoác quả là dài quá khổ so với bọn trẻ và khi khoác áo lên người chúng thì lại giống áo choàng quý tộc hơn là áo bành tô

Cả bọn đều thấy ấm người lên, mỗi đứa đều nghĩ đứa kia trông bảnh hơn trong bộ đồ mới và cũng thích hợp hơn với khung cảnh.

- Chúng ta có thể giả bộ mình là những nhà thám hiểm Bắc Cực.

- Như thế này cũng đủ kích động lắm rồi, không cần phải giả bộ làm chi. – Peter nói khi nó bắt đầu dẫn đầu đoàn thám hiểm đi về phía khu rừng. Trên đầu, trời tối sẫm lại với những đám mây đen kịt, rất có thể sẽ có tuyết rơi dày hơn trước lúc trời tối.

- E hèm... nghe em này, - mãi đến lúc này Edmund mới mở miệng, - chúng ta không nên đi về phía bên trái nếu chúng ta muốn đến chỗ cột đèn, phải không?

Trong lúc bột phát nó quên khuấy đi rằng nó phải đóng kịch là chưa từng đi vào khu rừng này bao giờ. Nhưng một khi đã nói ra rồi thì không cứu vãn được và nó biết đã trót để lộ mình. Cả bọn dừng lại, những đứa kia trừng mắt nhìn nó. Peter huýt sáo.

- Thế là em đã ở đây? – Nó dẫn giọng hỏi – Lần ấy Lu nói nó gặp em ở đây – và em đã làm tất cả để hóa ra rằng Lu là kẻ dối trá.

Một sự im lặng chết chóc.

- Phải, mày là đồ súc sinh độc ác! – Peter buông ra một câu giận dữ rồi nhún vai và không nói thêm gì nữa.

Cả bốn đứa tiếp tục đi, riêng Edmund lăm bắm trong miệng: “Ta sẽ bắt tất cả bọn bay trả giá cho chuyện này, cả cái lũ đạo đức giả, hợm hĩnh, cứng đầu!”

- Bây giờ chúng ta đi đâu đây? – Susan hỏi, chủ yếu là vì muốn thay đổi đề tài.

- Anh nghĩ Lu sẽ là người lãnh đạo. – Peter nói. – Chúa biết là nó xứng đáng với vai trò đó. Em sẽ dẫn tụi anh đi đâu đây Lucy?

- Đi đến gặp ông Tumnus có được không ạ? – Lucy hỏi. – Ông ấy là một vị thần rừng rất dễ thương mà em đã kể cho mọi người nghe.

Cả bọn đều đồng ý và trong rừng vang lên tiếng những bước chân nhẹ tênh, vui vẻ. Lucy chứng tỏ nó có lo lắng không biết mình có khả năng tìm được đường không nhưng rồi nó nhận ra một thân cây có dáng kỳ lạ ở một góc và một nơi mặt đất trở nên lồi lõm. Chúng đi xuống một thung lũng nhỏ và cuối cùng đến trước cánh cửa dẫn vào sơn động của ông Tumnus. Nhưng có một sự bất ngờ đáng sợ đang đợi chúng.

Cánh cửa bị bật khỏi bản lề và bị vỡ nhiều chỗ. Bên trong động tối om và lạnh lẽo, tỏa ra mùi ẩm mốc và cái mùi của một nơi không có hơi người đã lâu ngày. Tuyết dồn thành đống ở ngưỡng cửa, đóng cứng lại trên nền hang, trộn lẫn với vật gì đen đen, nhìn kỹ hóa ra là tro và những mảnh củi cháy nham nhở. Có ai đó vứt những thanh củi đang cháy dở ra khỏi hang rồi lấy chân dẫm đi. Bát đĩa bị vỡ nằm rải rác trong phòng và bức ảnh của cha ông Tumnus bị rạch nát bằng một con dao.

- Đây là một nơi tang thương. – Edmund nói, - chẳng phải chỗ đáng lui tới.

- Cái gì thế này? – Peter hỏi, cúi xuống. Nó thấy một mảnh giấy dính vào tấm thảm trên sàn.

- Tờ giấy viết cái gì vậy anh Peter? – Susan hỏi.

- Phải, anh nghĩ là nó viết cái gì đấy, nhưng anh không thể đọc ở trong chỗ tối như thế này, hãy ra chỗ sáng đọc.

Cả bọn ra khỏi hang, xúm quanh Peter khi nó đọc to những dòng chữ này: “*Cựu chủ nhân trong sơn động này – thần rừng Tamnus – đã bị bắt và đang chờ hình phạt vì tội mưu phản chống lại nữ hoàng tối cao Jadis – nữ chúa Narnia, chủ nhân của lâu đài Cair Paravel, hoàng đế của quần đảo Đơn Cô. Hắn cũng bị khép vào tội chứa chấp kẻ thù của nữ hoàng, đồng đảng với bọn phản nghịch giấu mặt và những kẻ thân thiện với con người.*

Ký tên

MAUGRIM, Đội trưởng đội thám báo

NỮ HOÀNG VẠN TUẾ, VẠN TUẾ, VẠN VẠN TUẾ!”

Bọn trẻ đứng sững nhìn nhau.

- Tớ không biết mình có thích một nơi như thế này hay không nữa. – Susan nói.

- Ai là nữ hoàng hả Lucy? – Peter hỏi. – Em có biết bất cứ cái gì về bà ta không?

- Mụ ấy không phải là nữ hoàng gì hết, - Lucy đáp, - mà là một mụ phù thủy hết sức độc ác được gọi là Bạch Phù Thủy. Tất cả mọi người, - tất cả các dân cư trong rừng – đều căm ghét mụ. Phù thủy đã hóa phép để đất nước này chìm trong một mùa đông vĩnh viễn, không bao giờ có Giáng Sinh.

- Tớ... tớ tự hỏi không biết có nên tiếp tục không. – Susan nói. – Ý tớ là nơi này không có vẻ gì an toàn và nó... cũng chẳng có vẻ gì là thú vị. Trời mỗi lúc một lạnh thấu xương, mà chúng ta lại chẳng mang theo cái gì ăn. Hay là ta trở về nhà thôi?

- Nhưng chúng ta không thể làm thế, không thể.... – Lucy bắt đầu lên tiếng, - các anh chị thấy không, chúng ta không thể về nhà sau những chuyện như thế này. Cũng chỉ vì em mà thần rừng đáng thương bị vướng vào vụ bắt bớ này. Ông ấy đã giấu Bạch Phù Thủy về chuyện em đến đây... lại chỉ cho em đường về nhà. Vì thế mới bị quy vào tội chứa chấp kẻ thù của nữ hoàng và thân thiện với con người. Chúng ta sẽ phải làm một cái gì để cứu ông ấy chứ?

- Có quá nhiều cái phải làm! – Edmund dè bủ, - trong khi không có bất cứ cái gì bỏ vào mồm.

- Cầm mồm - Mày! – Peter quát lên, nó vẫn còn giận Edmund. – Em nghĩ sao hả Susan?

- Em có một cảm giác chẳng lấy gì làm vui vẻ rằng Lucy nói đúng. – Susan đáp. – Em chẳng muốn đi sâu hơn vào chuyện này và em ước mình không bao giờ đến đây. Nhưng em nghĩ mình phải cố làm một cái gì đó cho cái ông gì gì đó. – em muốn nói đến thần rừng.

- Anh cũng cảm thấy giống như vậy. – Peter nói. – Anh cũng lo lắng về việc chúng ta không có thức ăn mang theo. Anh muốn tất cả chúng ta quay về nhà lấy một thứ gì đó trong chạn thức ăn, chỉ có điều chắc chắn là các em không muốn quay lại đây một lần nữa một khi đã rời khỏi nơi đây. Anh nghĩ chúng ta phải tiếp tục.

- Em cũng nghĩ thế. – Hai đứa con gái đồng thanh nói.

- Giá như ta biết ông già tội nghiệp bị giam ở đâu! – Peter nói.

Tất cả vẫn còn đang nghĩ xem phải làm gì tiếp theo thì Lucy nói:

- Coi kìa! – Rồi chỉ vào một con chim cổ đỏ có cái ức đỏ chót – Đó là con chim đầu tiên em thấy ở đây. Em ... em tự hỏi không biết loài chim ở đây có biết nói không? Xem kìa, dường như nó có điều gì muốn nói với chúng ta. Rồi quay sang chim cổ đỏ nó hỏi:

- Chim ơi làm ơn nói cho chúng tôi biết thần rừng Tumnus ở đâu? – Vừa nói Lucy vừa bước lên một bước. Con chim lập tức bay đi nhưng chỉ bay sang cái cây bên cạnh. Ở đấy, nó đậu lại chăm chú nhìn bọn trẻ với ánh mắt như hiểu rõ bọn chúng vừa nói gì với nhau. Gần như không nhận ra việc mình làm, bốn đứa bước một hai bước đến gần con chim. Nó lại xóc cánh vù sang cây bên cạnh và một lần nữa lại nhìn chúng chăm chú hơn. (Bạn không thể tìm ra một con chim nào có cái ức đỏ hơn hoặc đôi mắt sáng hơn).

- Mọi người biết không, - Lucy nói, - em thực sự tin rằng nó muốn ta đi theo nó.

- Em cũng nghĩ rằng nó muốn như thế - Susan nói – Anh nghĩ sao, Peter?

- À, chúng ta có thể thử xem sao. – Peter đáp.

Chim cổ đỏ có vẻ như hiểu vấn đề một cách thấu đáo. Nó nhảy từ cây này sang cây kia, bao giờ cũng với một khoảng cách vài mét và bao giờ cũng rất gần để bọn trẻ có thể theo kịp. Cứ như vậy nó dẫn họ xuống một ngọn đồi thấp. Bất cứ chỗ nào chim cổ đỏ đậu xuống lại có một cơn mưa tuyết nhỏ rắc xuống như một thứ bột tơi mịn, đám mây u ám từ từ tan dần trên bầu trời, mặt trời lộ ra và tuyết chung quanh họ sáng đến chói cả mắt. Cả bọn cứ đi như vậy chừng nửa tiếng, trong lúc hai đứa con gái đi lên trước một chút, Edmund nói nhỏ với anh trai:

- Nếu anh không quá làm bộ làm tịch và tỏ ra... biết điều hơn, thì em có một chuyện mà anh có thể cũng muốn nghe đấy.

- Là chuyện gì? – Peter hỏi, cũng hạ thấp giọng xuống; - Chúng ta đi theo một chỉ dẫn mà chúng ta biết con chim kia ở phe nào? Rất có thể nó sẽ đưa chúng ta vào bẫy. Đó là một ý nghĩ rất độc địa. Với lại, một con chim cổ đỏ.... Đó là một loại chim tốt lành trong tất cả các câu chuyện mà anh đã đọc. Anh biết chắc là nó không ở vào phe địch.

- Nếu như vậy thì phe nào là phe bạn? Làm sao anh biết được thần rừng là bạn, còn nữ hoàng (phải, em biết chúng ta đã được bảo cho biết, bà ta là một phù thủy) thì lại là thù? Chúng ta còn chưa biết gì về cả hai bên cơ mà.

- Thần rừng đã cứu Lucy.

- Đây là ông ta nói thế. Nhưng làm sao ta biết rõ được? Và còn những chuyện khác nữa. Có ai trong chúng ta may mắn biết đường về nhà đâu.
- Lạy Chúa tôi! – Peter kêu lên. – Anh còn chưa nghĩ đến điều này.
- Và chúng ta cũng không có cơ hội được ăn trưa nữa. – Edmuns nói.

CHƯƠNG 7

Một ngày với vợ chồng hải ly

---oOo---

Trong khi hai đứa con trai thì thăm với nhau ở phía sau, hai đứa con gái thì thầm kêu lên: “Ồi!” rồi đứng phắt lại.

- Chim cổ đỏ! – Lucy kêu lên. – Chim cổ đỏ bay mất tiêu rồi.

Đúng như thế, nó bay khuất khỏi tầm nhìn.

- Bây giờ chúng ta phải làm gì đây? – Edmund nói, ném cho Peter một cái nhìn như muốn nói: “Thấy chưa, em đã bảo mà.”

- Suyt! Nhìn kia! – Susan nói.

- Cái gì? – Peter hỏi.

- Có một cái gì đang chuyển động trong các lùm cây trên đầu ở về phía tay trái.

Tất cả căng mắt ra nhìn và đứa nào cũng có cảm giác bất an.

- Đấy, nó lại di chuyển nữa. – Susan lại lên tiếng.

- Lần này anh trông thấy nó rồi. – Peter nói. – Nó vẫn ở đấy. Đằng sau cái cây to kia kia.

- Đó là con gì vậy? – Lucy hỏi, cô hết sức để không tỏ ra lo lắng quá.

- Dù nó là cái gì thì nó cũng đang theo dõi chúng ta. – Peter nhận định.

– Chắc chắn là nó không muốn bị phát hiện.

- Về nhà thôi, – Susan nói. Và rồi dù không ai nói ra lời, đứa nào cũng thì thầm nhận ra cái sự thật mà Edmund vừa nói với Peter ở cuối chương trước. Rằng chúng có thể gặp rắc rối to.

- Đó... đó... là một con vật. – Susan nói. – Nhìn kia! Nhìn kia! Nhanh lên! Đấy, nó đấy.

Lần này thì cả bọn đã nhìn rõ: một cái mặt nhọn có hàng ria dài đang nhìn xuống chúng từ sau một thân cây. Con vật không rút lui ngay. Thay vì thế nó đặt một chân lên mồm như cái kiểu người ta đặt một ngón tay lên môi ra hiệu cho bạn im lặng. Đoạn nó biến mất. Tất cả bọn trẻ đứng ngây người, nín thở. Một lát sau con vật kỳ lạ lách ra khỏi chỗ nấp, đưa mắt nhìn lên xung quanh như thể nó e ngại có ai đó đang quan sát và nói: “Suyt!”

rồi ra hiệu cho bọn trẻ đi theo nó vào một hành cây rậm rạp hơn – là nơi mà nó đang trốn – và một lần nữa nó lại biến mất.

- Anh biết nó là con gì rồi, - Peter nói, - đó là con hải ly. Anh đã thấy cái đuôi nó.

- Nó muốn chúng ta đi theo nó, - Susan bảo, - và nó ra hiệu cho chúng ta không được làm ồn.

- Anh cũng biết thế, - Peter nói tiếp, - vấn đề là ở chỗ chúng ta có nên đi theo nó không? Em nghĩ sao hả Lucy.

- Em nghĩ con hải ly này rất dễ thương. – Lucy đáp.

- Nhưng làm sao chúng ta biết rõ được? – Edmund hỏi.

- Chúng ta không thể liếc một phen với nó ư? – Susan nói. – Peter, em cảm thấy cứ dừng ở đây thì có ích gì đâu, em thấy kiến bò bụng rồi đó.

Lúc này hải ly lại thò đầu ra thân cây lần nữa và nôn nóng nhìn bọn trẻ.

- Thì đi vậy, - Peter chép miệng nói, - cứ thử liếc một phen. Đằng nào cũng thế thôi, chúng ta đã bị bao vây rồi nếu hải ly là một kẻ thù.

Cả bọn nhích lại gần nhau hơn, thận trọng bước đến chỗ hải ly. Sau thân cây bốn anh em Peter tìm thấy nó. Con thú lùi lại phía sau một chút, nói với họ bằng một giọng cổ khàn khàn nghe như tiếng thì thầm:

- Vào nữa, vào sâu trong này. Ở ngay đây. Đi mé ngoài không an toàn đâu. Chỉ đến khi nó dẫn bọn trẻ đến một chỗ tối, nơi bốn cây cổ thụ mọc sát bên nhau, cành lá giao nhau tạo thành mái che trên đầu và dưới chân có thể nhìn thấy mặt đất màu nâu lẫn với những chiếc lá thông hình kim – bởi vì tuyết không thể rơi xuống được dưới này – hải ly mới bắt đầu câu chuyện của nó.

- Các bạn có phải là con trai của Adam và con gái của Eva không? – Nó hỏi.

- Chúng tôi là con người. – Peter đáp.

- Suyt, - hải ly nói, - khẽ khẽ thôi. Nơi này tai vách mạch rừng.

- Tại sao, mà bác sợ cái gì kia chứ? – Peter hỏi. - Ở đây chẳng hề có ai ngoài chúng ta với nhau.

- Còn cây cối, - hải ly đáp, - chúng bao giờ cũng để tai nghe ngóng. Hầu hết cây cối ở về phe chúng ta nhưng vẫn có những cây quay lưng lại chính nghĩa, về phe “kẻ ấy”. Các bạn biết tôi muốn nói đến ai rồi đấy! – Vừa nói nó vừa gật gật đầu.

- Nói chuyện về hai phe, - Edmund nói, - làm sao chúng tôi biết các bác là bạn hay thù?

- Tôi không muốn tỏ ra thô lỗ, hải ly ạ, - Peter nói thêm, - nhưng bác thấy đây chúng tôi hoàn toàn xa lạ với nơi này.

- Đúng, rất đúng. – Hải ly nói. – Đây chính là bằng chứng.

Vừa nói hải ly vừa giơ lên cho bọn trẻ một vật gì nho nhỏ, trắng trắng. Bốn đứa nhìn chăm chăm vào vật đó với vẻ ngơ ngác cho đến khi Lucy kêu khẽ:

- Ô, phải rồi. Đó là chiếc khăn tay của em – cái khăn em đã tặng cho ông Tumnus đáng thương.

- Đúng thế. – Hải ly nói. – Anh bạn tội nghiệp của tôi đã bị bắt và trước đây một hôm anh ấy tình cờ trao cho tôi. Tumnus nói nếu có bất cứ chuyện gì xảy ra cho anh ấy, tôi phải gặp các bạn tại đây và dẫn các bạn đến... - Nói đến đây hải ly chợt im bặt và gặt gù một hai cái ra chiều bí mật. Đoạn nó ra hiệu cho bọn trẻ xích lại gần đến mức mặt chúng chạm vào hàng ria của con vật. Hải ly thì thầm:

- Có lời đồn Aslan sẽ xuất hiện – có lẽ ngài đến rồi cũng nên.

Đến đây có một việc kỳ lạ xảy ra. Không một đứa trẻ nào trong bọn biết Aslan là ai hơn bạn đọc của tôi nhưng vào lúc hải ly nói ra cái tên ấy ai cũng cảm thấy có một cái gì khác hẳn. Có lẽ một điều như vậy cũng thường xảy ra trong giấc mơ của bạn, có một ai đó nói một cái gì với bạn, tuy bạn không hiểu rõ nhưng trong giấc mơ của bạn, điều ấy hình như có một ý nghĩ gì đó rất lớn lao - hoặc nó là một cái gì rất mực đáng sợ có thể làm cho giấc mơ trở thành một cơn ác mộng, cũng có thể nó có một ý nghĩ quá kỳ diệu để diễn đạt thành lời, và cái ý nghĩ ấy khiến cho giấc mơ trở thành một kỷ niệm làm cho bạn ghi nhớ suốt đời và hằng ao ước là bạn lại có thể đắm mình trong giấc mơ ấy một lần nữa. Một chuyện tương tự như vậy đã xảy ra. Nghe cái tên Aslan, mỗi đứa trong bọn đều cảm thấy có một cái gì đó nảy lên trong lòng mình. Edmund cảm thấy lòng thất lại với một cảm giác lo sợ huyền bí. Peter đột nhiên thấy mình can đảm hơn, liều lĩnh hơn. Susan như ngửi thấy một mùi hương ngọt ngào hoặc một khúc nhạc tươi vui trùm lên khắp người mình, ủ mình vào trong đó. Lucy thì có cảm giác hân hoan như khi bạn thức dậy vào một buổi sáng đẹp trời và nhận ra hôm ấy bắt đầu một kỳ nghỉ lễ hoặc một mùa hè tươi sáng.

- Ông Tumnus làm sao rồi? – Lucy hỏi. – Ông ấy đâu?

- S.u...y..t, - hải ly nói, - ông ấy không ở đây. Tôi phải dẫn các bạn đến một chỗ chúng ta có thể có một cuộc trao đổi thật sự và có một bữa ăn trưa.

Không có ai, trừ Edmund, cảm thấy có bất cứ một chút băn khoăn nào trong việc tin cậy vào hải ly và mọi người, kể cả Edmund đều tỉnh cả người

khi nghe đến từ ”ăn trưa”. Thế là chúng vội vã đi theo người bạn mới đang thoăn thoắt dẫn đường phía trước với một sự nhanh nhẹn đáng ngạc nhiên. Hải ly bao giờ cũng chọn những khu vực rậm rạp nhất trong rừng. Họ đi như thế trong vòng một giờ. Ai nấy đều thấm mệt và đói bụng thì bất chợt cây cối trước mặt họ thưa dần và mặt đất bắt đầu dốc nghiêng. Một phút sau họ đã bước đến một khoảng trống thoáng đãng và bầu trời mở ra trước mắt (mặt trời vẫn rực rỡ). Cả bọn nhìn xuống một cảnh tượng tuyệt đẹp.

Họ đang đứng ngoài bờ một thung lũng hẹp và dốc, ở dưới cái đáy lòng chảo của nó có một dòng sông lớn chảy qua – ít nhất thì nó cũng vẫn chảy như thế chưa hề bị đóng băng. Cả bọn phóng tầm mắt ra xa thấy một cái đập xây vắt qua sông và lúc ấy bọn trẻ bất ngờ nhớ ra rằng, tất nhiên loài hải ly giỏi nghề đắp đập. Chúng cảm thấy chắc chắn rằng chính bác hải ly này đã đắp cái đập kia. Bọn trẻ cũng nhận ra là lúc này hải ly có một vẻ mặt rất khiêm tốn – chính là cái vẻ mặt của một người khi bạn đi thăm khu vườn tươi tốt do chính họ chăm bón hoặc đọc một câu chuyện hay do họ viết ra. Vì thế khi Susan nói: ” Cái đập đẹp thật!” thì đây chỉ là một phép xã giao thông thường. Nhưng hải ly không suýt một tiếng mà lại nói:

- Chuyện nhỏ, thuần túy là một chuyện nhỏ. Và nó còn chưa được hoàn tất.

Phía trên đập có thể vốn là một hồ nước sâu nhưng bây giờ, tất nhiên , nó là một cái sân băng màu xanh đậm, phẳng lặng. Phía dưới đập, thấp hơn nhiều cũng là một lớp băng nhưng thay vì láng bóng thì sân băng này lại đông thành một lớp bọt và những lớp sóng nhấp nhô như thể nước đang nổi sóng đúng vào lúc cái lạnh âm hàng chục độ ập xuống. Chỗ nước trào qua đập bắn tung lên bây giờ là một bức tường băng sáng lấp lánh tựa hồ một bên đập phủ đầy những bông hoa, tràng hoa hoặc lớp bọt đường trắng tinh khiết. Quá giữa đập một chút mọc lên một ngôi nhà nhỏ hình dáng đến buồn cười, trông giống như một tổ ong khổng lồ và phía trên một cái ống nhỏ gằng bên mái, một làn khói mỏng màu xám nhạt cuộn lên. Khi bạn nhìn thấy những cụm khói mỏng ấy (nhất là vào lúc bạn đang đói) bạn sẽ lập tức nghĩ ngay đến việc nấu nướng và cảm thấy bụng cồn cào như xát muối.

Đó là điều mà bốn anh em Peter nhìn thấy, nhưng Edmund còn nhận ra một cái khác nữa. Phía hạ lưu của dòng sông này có một dòng sông nhỏ chảy xuống từ một thung lũng nhỏ khác, nhập chung vào với nó. Nhìn về hướng này Edmund có thể thấy hai ngọn đồi nhỏ mà Bạch Phù Thủy đã chỉ cho nó khi nó chỉ nghĩ đến món bánh thạch rắc đường và việc làm vua.

“Mình tự hỏi không biết Peter khoái chuyện đó như thế nào?” – nó tự hỏi và những ý nghĩ đáng sợ ủa vào đầu óc nó.

- Về đến nhà rồi! – Hải ly nói. – Có vẻ như bà xã tôi đang chờ đón mọi người. Để tôi đi trước dẫn đường, xin cẩn thận kéo trượt té đấy.

Mặt đập khá rộng, đủ chỗ đi qua; đó là một loại đường đi rất hẹp – mặc dù nó không phải loại đường để cho người ta đạp chân lên – bởi vì nó được phủ một lớp băng tinh khiết nhất. Sau khi vớt qua một cái hồ phẳng lặng đóng băng, nó đột ngột đổ ập xuống con sông thấp hơn phía bên kia. Đi theo lộ trình này hải ly dẫn mọi người đi thành hàng một đến giữa đập, nơi họ có thể đứng nhìn lên thượng nguồn và nhìn xuống hạ nguồn. Sau khi đi quá lên một chút, họ đến trước cửa một nếp nhà nhỏ.

- Tới nơi rồi bà nó ơi. – Hải ly gọi vợ. – Tôi đã tìm ra họ. Đây là những người con trai và con gái của Adam và Eva. – Sau đó cả bọn bước vào nhà.

Điều đầu tiên Lucy nhận ra là một tiếng động đều đều và cảnh tượng đầu tiên nó nhìn thấy là một con hải ly có vẻ mặt tử tế đang ngồi ở góc nhà. Một sợi chỉ ngậm trong miệng, hải ly vợ đang miệt mài đạp máy may và tiếng động mà Lucy nghe thấy là từ chiếc máy này. Hải ly vợ ngừng chân đạp máy, đứng lên đón đả đón khách.

- Chào mừng quý vị đã đến đây. – Hải ly cái nói, xòe tất cả những cái móng nhọn lên. – Cuối cùng! Cứ nghĩ xem, tôi đã cố sống để thấy cái ngày này... Phải, khoai tây luộc đã chín, nước trong ấm đã reo vang và ông nó ơi, ông hãy đi bắt cho chúng tôi một ít cá tươi.

- Xong ngay. – Hải ly chồng nói và đi ra khỏi nhà (có Peter đi theo). Họ đi trên lớp băng trên hồ nước sâu, nơi hải ly đã đục một cái hố nhỏ trên mặt băng và mỗi ngày lại đục rộng thêm ra bằng một cái rìu nhỏ. Họ mang theo một cái xô. Hải ly ngồi yên lặng bên mép hồ (có vẻ như bác không màng đến chuyện bị chết cứng), chăm chú nhìn xuống hồ, đoạn bất thần thọc một chân xuống và trước khi bạn nói xong từ “Jack Robinson” thì hải ly đã tóm được một con cá hồi tuyệt đẹp. Hải ly tiếp tục làm theo cách đó đến khi bắt được rất nhiều cá.

Trong khi đó, hai cô bé giúp hải ly vợ đổ nước vào trong ấm, dọn bàn, cho các đĩa ăn lên bếp lò để hâm lại cho nóng, múc ra một ly cối bia cho hải ly chồng từ trong một thùng bia để ở góc nhà rồi đặt nồi và chảo lên trên bếp. Lucy thầm nghĩ gia đình bác hải ly có một ngôi nhà nhỏ thật ấm cúng mặc dầu nó không có gì giống với sơn động của ông Tumnus. Trong nhà không có sách vở và cũng không có tranh ảnh, thay cho giường là những tấm ván gỗ gắn vào tường giống như trên tàu thủy. Từ trần nhà thả xuống

những xâu hành khô và những tảng thịt xông khói. Trên bốn bức tường treo lủng lẳng nào ủng cao su, quần áo vải dầu, rìu, mấy cái kéo lớn, cuốc xẻng, những dụng cụ trộn vôi vữa, cần câu, lưới đánh cá và mấy cái bao tải lớn. Khăn trải bàn ăn dù rất sạch nhưng lại khá thô.

Vừa lúc cái chảo chiên phát ra những tiếng xèo xèo thì Peter và hải ly bước vào nhà với một xô cá mà hải ly vừa mổ bụng và làm sạch ở bên ngoài. Bạn có thể hình dung những con cá tươi rói mới bắt dưới sông lên tỏa mùi thơm quyến rũ như thế nào khi chúng được chiên trong chảo dầu nóng và mấy đứa trẻ háu đói hết lòng mong cá mau chín ra sao. Thậm chí chúng còn thấy đói hơn khi hải ly chồng tuyên bố:

- Chao ôi, chúng tôi đã sẵn sàng ngồi vào bàn ăn đây.

Susan vớt khoai tây ra rổ để cho ráo nước rồi cho tất cả vào một cái chảo không, chiên giòn một mặt trong khi Lucy giúp hải ly vợ múc món cá hồi ra đĩa; chỉ vài phút sau mọi người kê ghế ra (trong nhà hải ly chỉ có những chiếc ghế ba chân, không kể chiếc ghế xích đu đặc biệt của hải ly vợ kê ở gần bếp lò) và chuẩn bị thưởng thức một bữa ăn ngon lành.

Mỗi đứa trẻ được một ly bự đầy sữa béo (hải ly chồng uống bia). Một tảng bơ lớn màu vàng đặt ở giữa bàn ăn để mọi người xén bao nhiêu tùy thích khi ăn kèm với khoai tây. Tất cả bốn đứa đều nghĩ – và tôi cũng đồng ý với chúng – là không có gì ngon lành như cái món cá nước ngọt nếu bạn ăn nó sau khi bắt cá lên khỏi sông nửa tiếng đồng hồ, rồi gấp cá ra khỏi chảo nửa phút trước khi ăn. Sau khi đã chén xong món cá, hải ly vợ lại mang ra khỏi bếp lò một thứ bánh ống có phết một thứ mứt cam trong, dẻo, nóng hổi, tuyệt vời, đó là một thứ ngoài sự mong đợi của các vị khách háu đói. Cũng lúc đó bà đặt một ấm nước lên bếp lửa, thế là khi ăn xong món bánh ống phết mứt cam thì trà cũng đã pha xong và sẵn sàng rót ra ly. Khi mỗi vị khách có trên tay một ly trà và lại ngồi thoải mái vào ghế của mình để có thể dựa lưng vào tường, thở ra những làn hơi mãn nguyện, hải ly chồng nói:

- Bây giờ, nếu các bạn đợi được tôi mời một tàu thuốc và thư giãn một chút, bác đẩy ly bia rỗng ra xa và kéo đến trước mặt mình một ly trà nóng bốc khói, thì chúng ta bắt đầu bàn công việc. Trời ơi, lại có tuyết rơi nữa rồi. – Hải ly nói thêm đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. - Như thế mà lại tốt, bởi vì nó có nghĩa là chúng ta sẽ không bị những vị khách không mời quấy rối và nếu có bất cứ ai cố gắng đuổi theo chúng ta, hấn sẽ không tìm thấy dấu vết gì hết.

CHƯƠNG 8

Câu chuyện bên bàn ăn

---oOo---

- Vâng, bây giờ bác làm ơn cho chúng cháu biết chuyện gì đã xảy ra cho ông Tumnus – Lucy nói.

- Thật xấu – Hải ly nói, lắc đầu quày quặt.- Thật là xấu, thật xấu, không có gì nghi ngờ, bác ấy đã bị bọn mật thám mang đi. Tôi biết được điều này là từ một chú chim đã tận mắt chứng kiến.

- Nhưng bác ấy bị giải đi đâu ạ? – Lucy lo lắng hỏi.

- À, người ta nhìn thấy họ lần cuối khi đang đi về hướng Bắc và tất cả chúng ta đều hiểu điều đó có ý nghĩa gì.

- Không, chúng cháu không hiểu.- Susan nói.

Ông chủ nhà lắc đầu với vẻ buồn bã:

- Tôi e rằng điều đó có nghĩa là chúng giải bác ấy đến nhà mù ta.

- Nhưng chúng cháu phải làm gì để giúp đỡ bác ấy đây, bác hải ly? – Lucy hỏi với hơi thở gấp, vẻ âu lo ra mặt.

- À, trong chuyện ấy các bạn không thể nói chắc được. Chẳng có bao nhiêu tin tức trong lâu đài lọt ra ngoài. Tượng đá. Có quá nhiều những pho tượng, người ta kháo nhau như thế, trong sân lâu đài, trên các bậc cầu thang và trong đại sảnh. Đó là những người bị mù ta hóa phép – nói đến đây hải ly dừng lại rùng mình – biến thành đá.

- Nhưng bác hải ly, - Lucy nôn nóng nói, - chúng ta có thể - cháu muốn nói chúng ta phải làm một cái gì đó để cứu bác ấy. Chuyện này liên quan đến sinh tử và tất cả là lỗi của cháu.

- Tôi không nghi ngờ là các cháu sẽ cứu bác ấy nếu có thể làm được, các cháu yêu quý ạ. – Hải ly vợ đáp thay chồng, - nhưng các cháu không có cơ hội đột nhập vào lâu đài trái với ý muốn của mù và cũng khó mà trở ra ngoài mà vẫn còn nguyên cái cổ trên vai.

- Chúng ta không nghĩ ra một kế nào hay sao? – Peter hỏi. – Cháu muốn nói, ta có thể cải trang như thế nào đó hoặc đóng giả những người bán hàng rong hoặc bất cứ ai – để theo dõi chờ cho đến khi mù phù thủy đi ra ngoài.

Ôi, thế nào cũng phải có một cách nào chứ. Ông thần rừng này đã liều mạng cứu em gái cháu bác hải ly ạ. Chúng cháu không thể để mặc ông ấy...bị hóa đá hoặc để cho người ta muốn làm gì ông ấy thì làm.

- Chẳng có ích gì đâu, con trai của Adam, - hải ly nói, - dù các cháu hoặc tất cả loài người có cố gắng đến mấy cũng không được. Nhưng bây giờ Aslan đang đến.

-Ồ phải, kể cho cháu nghe về Aslan đi, - mấy giọng nói cùng bật lên một lượt, và một lần nữa một cảm giác kỳ lạ - như những tín hiệu đầu tiên báo xuân sang, như những tin tức tốt lành – lại tràn ngập trong lòng chúng.

- Aslan là ai ạ? – Susan hỏi.

- Aslan ư? Tại sao các cháu lại không biết nhỉ? Ngài là vua. Ngài là chúa tể của cả vùng này nhưng lại không thường xuyên ở đây, các cháu có hiểu không? Chưa một lần xuất hiện trong đời tôi cũng như trong cuộc đời cha tôi. Nhưng tin tức cho chúng tôi biết là ngài sẽ đối phó với Bạch Phù Thủy. Chính là ngài chứ không phải là các cháu có thể cứu được ông Tumnus.

- Bà ta sẽ không hóa phép biến ông ta thành tượng được hay sao? – Edmund hỏi.

- Ngài yêu thương cháu, con trai của Adam ạ, đó là một sự thực hết sức đơn giản! Hải ly đáp với một tiếng cười sảng khoái. – Hóa phép biến ngài thành đá ư? Nếu mục có thể đứng trên đôi chân và nhìn thẳng vào mặt ngài thì công lý là một việc làm oanh liệt nhất mà mục có thể làm được và nhiều hơn là điều tôi có thể mong muốn ở mục. Không, không, ngài sẽ xếp đặt mọi việc vào chỗ của nó theo một trật tự từ lâu đã được thể hiện trong những vần thơ này:

*Aslan sẽ đến sửa sai
Xua tan cái ác, tiếng ngài gầm vang
Mùa đông băng giá sẽ tàn
Chim ca hoa nở thế gian xuân về.*

Các cháu sẽ hiểu được điều đó khi gặp mặt ngài.

- Nhưng chúng cháu có được phép gặp mặt ông ấy không? – Susan thắc mắc.

- Tại sao không con gái của Eve, đó chính là lý do tôi mang các cháu đến đây. Tôi dẫn các cháu đến nơi có thể gặp ngài. - Hải ly nói.

- Ông ấy có phải là người không ạ? – Lacy hỏi.

- Aslan có phải là người không ư? – Hải ly lặp lại giọng tự lự - Chắc hẳn là không. Tôi cho các cháu biết ngài là chúa tể sơn lâm và là con trai của Thượng Hải Đại Vương. Các cháu có biết ai là vua của các loài thú không? Aslan là sư tử - chính là sư tử, sư tử vĩ đại.

- Ôi, - Susan nói, - cháu lại nghĩ Aslan là người chứ. Ông ấy... ông ấy thật sự không làm gì ai chứ ạ? Cháu rất sợ khi gặp sư tử.

- Cháu sẽ sợ lắm đấy cháu thân yêu ạ, không có gì nhầm lẫn trong chuyện này đâu, - hải ly vợ nói, - nếu có ai đó xuất hiện trước mặt Aslan mà đầu gối không run rẩy, nhũn ra như nước thì hoặc đó là con người can đảm nhất hoặc chỉ là một kẻ ngu xuẩn.

- Như vậy gặp ông ấy sẽ không an toàn? – Lacy hỏi.

- An toàn à? – Hải ly hỏi lại. – Cháu không nghe bà xã tôi nói gì sao? Có ai nói bất cứ cái gì về chuyện an toàn nào? Tất nhiên ngài không phải là con sư tử đã được thuần hóa nhưng ngài tốt lành. Ngài là vua, chính thế đấy.

- Cháu muốn được gặp Aslan, - Peter nói, - cho dù cháu có thể sẽ hoảng lắm khi cái giây phút ấy đến.

- Được lắm, con trai của Adam. – Hải ly nói, vỗ đến rầm một cái làm cho tất cả ly tách và chén đĩa va vào nhau loảng xoảng. – Các cháu sẽ được gặp ngài. Thông điệp đã được gửi đến rằng các cháu sẽ gặp ngài, ngày mai, nếu các cháu sẵn sàng, ở Bàn Đá.

- Là ở đâu ạ? – Lacy hỏi.

- Tôi sẽ dẫn đường cho các cháu. – Hải ly nói. - Ở dưới mạn bờ sông, chỉ cách đây vài bước thôi. Tôi sẽ đưa các cháu đến đó.

- Nhưng, trong lúc ấy... trong lúc ấy... thì bác Tumnus đáng thương sẽ ra sao đây? – Lucy hỏi.

- Cách tốt nhất mà các cháu có thể giúp bác ấy là gặp Aslan. – Hải ly nói. – Một khi ngài đã ở bên ta rồi thì ta có thể bắt tay làm một số việc. Như thế không có nghĩa là ở đây chúng tôi không cần đến các cháu bởi vì còn có một bài ca cổ khác như thế này:

*Con của Eve, Adam
Xuất hiện sẽ làm thiên hạ an khang
Họ ngồi vào bốn ngai vàng
Một kỷ nguyên vàng ngự trị nơi đây.*

Thế là mọi thứ sẽ đi vào thế ổn định khi ngài hạ thế và các bạn cũng đã đến đây. Chúng tôi đã nghe đến chuyện Aslan xuất hiện ở vùng này từ trước –

lâu lắm rồi – nhưng không ai có thể nói chắc khi nào. Trước đây chưa từng có con người xuất hiện ở đây.

- Đó là điều tôi không hiểu, bác hải ly, - Peter hỏi, - tôi muốn nói chẳng phải Bạch Phù Thủy cũng là người sao?

- Mụ muốn chúng tôi tôn danh như thế, - hải ly đáp, - đó là cơ sở để mụ xưng hùng xưng đế. Nhưng mụ không phải là con gái của Eve. Mụ ra đời từ sự kết hợp của cha Adam của loài người (nói đến đây hải ly khẽ cúi đầu) và người vợ đầu tiên của Adam có tên là Lilith. Đó là nửa thần thánh trong mụ, nửa còn lại xuất phát từ những người khổng lồ. Không, không, không có một dòng máu con người chảy trong huyết quản Bạch Phù Thủy.

- Đó là lý do vì sao mụ hành xử tàn ác với tất cả, ông nó ạ. – Hải ly vợ nói.

- Nói rất đúng, bà nó ạ, - ông chồng đáp, - có thể có hai quan điểm về loài người (không có nghĩa là nó chống lại những người đang có mặt) nhưng không có nghĩa có hai quan điểm nào về những kẻ chỉ gần giống với con người.

- Tôi có biết được một vài chú lùn rất tốt. – Hải ly vợ nói.

- Và tôi cũng thế, bây giờ bà đã nói đến chuyện này, - ông chồng tiếp, - thì tôi xin nói một số chú lùn rất đáng quý và họ là những sinh vật rất gần với con người. Nhưng nhìn chung hãy nghe lời khuyên của tôi, nếu các bạn gặp bất cứ cái gì sắp thành người nhưng lại chưa thành; hoặc cái gì đã từng là người nhưng bây giờ không phải là người nữa; hoặc lẽ ra đã là người nhưng lại không phải thì các bạn nên coi chừng và cầm thật chắc cái rìu của mình. Đó là lý do tại sao Bạch Phù Thủy bao giờ cũng lung sục tìm bắt bất cứ con người nào ở Narnia. Mụ có dã tâm muốn bắt các bạn từ nhiều năm nay rồi và nếu mụ ta biết ở đây có bốn người thì mụ sẽ trở nên nguy hiểm vô cùng.

- Chuyện này có ý nghĩa gì đây? – Peter hỏi.

- Vì có một lời sấm truyền khác, - hải ly tiếp tục, - ở lâu đài Cair Paravel dưới kia – đó chính là lâu đài nằm trên bờ biển ngay cửa con sông này – nơi lẽ ra đã trở thành trái tim của cả đất nước này nếu mọi chuyện được sắp đặt đâu vào đấy. Phải, ở Cair Paravel có bốn ngai vàng và có một điều được truyền tụng ở Narnia từ hồi nào đến giờ là khi hai con trai của Adam và hai con gái của Eve ngồi vào bốn cái ngai vàng này thì việc đó không chỉ chấm dứt triều đại của Bạch Phù Thủy mà còn kết liễu đời mụ và đó là lý do tại sao chúng ta phải thận trọng trong từng đường đi nước bước

ở đây, bởi vì nếu mọi người biết bốn người ở đâu, thì cuộc sống của các bạn cũng không đáng giá hơn nhưng cộng rìa mép của tôi.

Bọn trẻ tập trung vào câu chuyện của hải ly nên không để ý đến bất cứ một chuyện gì khác. Trong một khoảng im lặng kéo theo sau nhận định cuối cùng của hải ly, chợt Lucy kêu lên:

- Ô hay... Edmund đâu rồi?

Một quãng im lặng nổi da gà và rồi mọi người bắt đầu hỏi nhau. “Ai nhìn thấy nó lần cuối? Nó mất tích bao lâu rồi? Nó có ở bên ngoài không?” Sau đó mọi người chạy ào ra khỏi nhà, nhìn quanh. Tuyết rơi rất dày và rất mau, màu xanh của nước hồ đóng băng đã biến mất dưới một lớp tuyết mềm mại, dày như một tấm chăn tinh khôi, và từ ngôi nhà nhỏ nằm giữa đập nước bạn không thể nhìn thấy hai bên bờ. Khi đi ra bên ngoài, tuyết rơi ngập đến đầu gối bạn, một lớp tuyết mới buông xuống, mềm và trắng muốt. Họ tỏa đi các hướng.

- Edmund! Edmund ơi! – Bọn trẻ gào lên đến khản cả tiếng. Nhưng sự im lặng màu trắng của tuyết dường như đã cản lại tiếng gọi, làm cho nó tắt lịm đi. Không sao vang lên được.

- Thế này thì kinh khủng thật! – Susan kêu lên khi bọn chúng tập trung lại trong nỗi tuyệt vọng. – Ôi, ước gì chúng ta không bao giờ đến đây.

- Chúng ta phải làm gì bây giờ đây hải ly? – Peter hỏi.

- Làm gì à? – Hải ly hỏi lại, nó đã mang ủng lội tuyết vào. – Làm gì ư? Chúng ta phải đi tìm ngay lập tức, không được lãng phí một phút nào.

- Tốt nhất là chúng ta hãy chia ra làm bốn nhóm, - Peter đề xướng, - mỗi nhóm đi về một hướng khác nhau để tìm Edmund. Ai tìm thấy trước sẽ quay về đây ngay và...

- Đi tìm kiếm ư con trai của Adam? – Hải ly hỏi. – Để làm gì?

- Tất nhiên là để tìm Edmund.

- Không có lý do gì để kiếm cậu ta. – Hải ly nói.

- Ông muốn nói gì? – Susan hỏi. – Nó còn chưa đi quá xa đâu. Chúng tôi phải tìm ra nó. Ông có ý gì khi nói không cần phải tìm nó.

- Lý do à, - hải ly nói, - thì đây, chúng ta đã biết rõ anh chàng này đi đâu!

Mọi người kinh ngạc nhìn nhau.

- Không hiểu à? – Hải ly hỏi. – Cậu ta đến chỗ mẹ ấy, đến chỗ Bạch Phù Thủy. Nó đã phản bội chúng ta.

- Ô, chẳng lẽ... ôi! – Susan nói. – Nó không thể làm thế được.

- Không thể à? – Hải ly hỏi, nhìn xoáy vào ba đứa trẻ và những điều chúng muốn nói đều tắt trên môi bởi vì trong thâm tâm chúng chợt nhận ra đó chính là điều mà Edmund đã làm.

- Nhưng nó biết biết đường hay sao? – Peter hỏi.

- Trước đây nó từng đến đây phải không? – Hải ly hỏi. – Đã từng ở đây một mình đúng không?

- Phải. – Lucy đáp nhỏ như một tiếng thì thầm. – Cháu e là anh ấy đã làm thế.

- Và nó có kể cho mọi người nghe nó đã làm gì hoặc gặp ai không?

- Không, Edmund không nói gì hết. – Lucy đáp.

- Thế thì hãy nghe tôi nói đây, - hải ly nói, - nó đã gặp Bạch Phù Thủy và gia nhập vào đội quân của mụ, biết được nơi mụ sống, tôi đã không nói ra điều này sớm hơn (dù gì thì nó cũng là anh em với các bạn) nhưng vào cái lúc tôi nhìn thấy nó tôi đã tự nhủ “quân phản bội”. Nó có cái vẻ của một người đã gặp phù thủy và đã ăn phải bả của mụ. Các bạn bao giờ cũng có thể nhận ra nhưng kẻ như thế nếu các bạn sống ở Narnia này đủ lâu, có một cái gì đó trong mắt chúng để lộ điều đó.

- Dù sao thì, - Peter nói với một cái gì nghe ngào trong cổ, - chúng tôi vẫn phải đi tìm nó. Sau cùng nó vẫn là anh em ruột thịt của chúng tôi, dù nó có là một đứa xấu tính đi chăng nữa. Với lại nó chỉ là một đứa trẻ.

- Đến nhà Bạch Phù Thủy ư? – Hải ly nói. – Các bạn có thấy rằng cơ hội duy nhất cứu sống nó và bản thân mình là tránh xa mụ không?

- Như thế là nghĩa làm sao ạ? – Lucy hỏi.

- Tại sao ư? Tất cả những điều mà mụ muốn là bắt được cả bốn người (lúc nào mụ cũng nghĩ đến bốn cái ngai vàng ở Cair Paravel). Một khi cả bốn người đã có mặt trong nhà mụ thì tâm nguyện của mụ đã được hoàn thành – và sẽ có thêm bốn pho tượng trong bộ sưu tập của mụ trước khi bất cứ ai kịp mở miệng nói câu gì. Mụ sẽ để cho Edmund được sống sót chừng nào mụ mới chỉ có một người trong tay, bởi vì mụ muốn dùng nó để làm mồi nhử để đánh bẫy tất cả các bạn.

- Vậy ai có thể giúp chúng ta? – Lucy hỏi.

- Chỉ có Aslan. – Hải ly khẳng định. – Chúng ta phải đến gặp ngài ngay. Vào lúc này đó là cơ hội duy nhất.

- Tôi nghĩ thế này, các bạn nhỏ ạ, - hải ly vợ xen vào, - điều quan trọng là xác định xem cậu ta lên đi lúc nào. Nó có thể báo cáo với phù thủy về những điều nghe được ở đây. Ví dụ, chúng ta đã nói về Aslan trước khi cậu ấy đi chưa? Nếu chưa thì chúng ta có thể an toàn bởi vì mụ ta không thể biết

việc Aslan đến Narnia, việc chúng ta sẽ gặp ngài và sẽ tránh được sự truy đuổi của mẹ.

- Tôi không thể nhớ là nó còn ở đây khi chúng ta nói chuyện về Aslan không nữa. – Peter bắt đầu nhưng Lucy đã cắt ngang.

-Ồ có, - nó nói, về đau khổ, - anh không nhớ à, chính Edmund đã hỏi liệu phù thủy có biến Aslan thành đá không?

- Đúng thế, trời ạ, - Peter nói, - đúng là nó có hỏi thế.

- Thế này thì hỏng to rồi, hỏng to rồi, - hải ly kêu lên, - và điều tiếp theo: Nó còn ở đây khi tôi nói đến địa điểm gặp Aslan là ở Bàn Đá không?

Tất nhiên không ai có khả năng trả lời câu hỏi này.

- Bởi vì nếu thế, - hải ly tiếp tục, - mẹ sẽ chỉ việc phục sẵn trên con đường dẫn đến đây và tóm gọn chúng ta như bắt cá nằm trong lưới. Trên thực tế chúng ta sẽ bị chia cắt với Aslan.

- Nhưng đó không phải là việc đầu tiên mẹ làm, - hải ly vợ nói, - theo nhưng gì tôi biết về mẹ. Ngay cái lúc Edmund nói cho mẹ biết chỗ ở của chúng ta, mẹ sẽ tức tốc xộc đến, ngay trong đêm, và nếu nó đi được nửa tiếng rồi mẹ sẽ chỉ cần hai mươi phút để đến đây.

- Bà nó nói đúng, - hải ly chồng gật gù, - chúng ta phải cao chạy xa bay. Không được phí một phút nào.

CHƯƠNG 9

Trong lâu đài của Bạch Phù Thủy

---oOo---

Và bây giờ tất nhiên bạn muốn biết chuyện gì đã xảy ra với Edmund. Nó đã ăn hết đĩa thức ăn của mình không lấy gì làm ngon miệng lắm bởi vì trong suốt bữa ăn nó chỉ nghĩ đến món bánh thạch rắc đường - và chẳng có gì làm hồng hương vị của một món ăn ngon bằng ký ức về một món ăn được phù phép. Nó cũng nghe câu chuyện bên bàn ăn nhưng chẳng mấy hào hứng bởi vì nó cứ nghĩ những đứa kia không quan tâm đến nó và cố quay lưng lại với nó. Đó là một sai lầm, nhưng những ý nghĩ như thế nó sẽ cảm thấy dễ chịu hơn. Nó ngồi đó, lắng nghe cho đến lúc hải ly nói đến Aslan và những dự tính cho cuộc họp mặt ở Bàn Đá. Đó là lúc nó bắt đầu lặng lẽ chuồn ra sau lớp màn cửa. Bởi vì chỉ cần nghe nhắc đến cái tên Aslan là nó lại có một cảm giác hoảng loạn bí ẩn, trong khi những đứa khác lại có cảm giác phấn chấn kỳ lạ.

Đúng vào lúc hải ly đọc bài thơ về dòng giống Aslan thì Edmund lặng lẽ xoay nắm cửa và trước khi hải ly bảo cho lũ trẻ biết phù thủy không phải là người, mà nửa thần thánh nửa khổng lồ, thì Edmund lén ra ngoài, thận trọng khép cánh cửa lại sau lưng.

Cho đến lúc này chắc bạn cũng chẳng nghĩ là Edmund lại xấu xa đến nỗi nó thực sự muốn anh chị em nó biến thành đá. Nó chỉ muốn ăn bánh thạch và trở thành hoàng tử (để sau này lên làm vua) và trả thù Peter đã gọi nó là đồ súc sinh. Còn về chuyện phù thủy sẽ xử trí như thế nào với những đứa kia thì nó chỉ không muốn mẹ ta hậu đãi chúng - chắc chắn là không muốn mẹ đặt những đứa kia ngồi ngang hàng với nó - nhưng nó cố tin rằng mẹ ta sẽ không xử tệ với anh em nó. “Bởi vì, - nó tự nhủ, - tất cả những người này đều nói xấu nữ hoàng chỉ vì họ là kẻ thù của bà ta và chắc chắn một nửa những điều họ nói là không thật. Bà ấy đối với mình rất tốt, còn tốt hơn họ đối với mình. Mình tin bà là nữ hoàng thật sự. Dù sao thì bà ấy cũng tốt hơn Aslan đáng sợ!” - Ít nhất thì đây cũng là cái có nó viện ra để bào

chữa cho việc mình làm. Tuy vậy, đó không phải là cái có sức thuyết phục vì trong tâm nó biết rằng Bạch Phù Thủy vừa xấu xa vừa độc ác.

Điều đầu tiên nó nhận ra khi đã ra đến bên ngoài và thấy tuyết rơi là tả chung quanh là nó để quên áo choàng trong nhà hải ly. Và tất nhiên không có cơ hội quay lại nhà lấy áo. Thứ hai, nó thấy một ngày đã gần tàn bởi vì chúng đã ngồi bên bàn ăn gần ba tiếng đồng hồ mà ngày mùa đông thì ngắn chẳng tày gang. Nó đã quên không nghĩ đến điểm này, nhưng dù sao nó cũng đã làm hết sức mình rồi. Thế là nó dựng cổ áo lên và loạng choạng đi trên mặt đập nước (may thay, không trơn lắm vì tuyết rơi nhiều) để sang bờ bên kia.

Mọi việc trở nên khó khăn hơn khi nó sang được đến bờ bên kia. Mỗi phút trôi qua trời một tối hơn và nó khó lòng nhìn xa quá một mét. Rồi chẳng còn thấy đường đi nữa. Nó ngã oằn oạch trên những đồng tuyết vun cao, trượt vào những vũng nước đóng băng, tuột xuống những cái bờ dốc đứng và đập óng quẫy vào những tảng đá cho đến khi nó vừa ướt lướt thướt, vừa lạnh, vừa thâm tím khắp mình mẩy.

Sự im lặng và hoang sơ ở nơi này quả là đáng sợ. Tôi thực tình nghĩ rằng nó đành bỏ cuộc quay về làm lành với những người khác nếu nó không động viên mình bằng những câu nói: “Nếu mình lên ngôi vua thì việc đầu tiên mình làm là cho làm mấy con đường thật ngon lành.” Tất nhiên điều này hướng nó đến những ý nghĩ được làm vua và tất cả những việc mà một ông vua có thể làm và như vậy nó tự lên dây cót tinh thần cho mình. Nó ấn định trong đầu là sẽ xây một tòa lâu đài cho mình như thế nào, mua bao nhiêu xe, có lẽ xây cả một rạp chiếu bóng cho riêng mình rồi cho lắp đặt cả một đường tàu hỏa lớn chạy đây đó trong vùng nữa. Nó đang tính đến việc đặt ra luật lệ chống lại loài hải ly cùng những đập nước và làm thế nào đặt Peter vào trong vòng kiểm soát thì thời tiết thay đổi. Đầu tiên, tuyết ngừng rơi, một ngọn gió nổi lên, lạnh thấu xương. Cuối cùng, gió đã lừa những đám mây đi và mặt trăng lộ ra. Đó là một đêm rằm và trăng rọi ánh sáng trắng lên mặt đất phủ toàn tuyết trắng, làm cho tất cả sáng bừng lên gần như là ban ngày vậy, chỉ có những cái bóng của vạn vật là lẫn vào với nhau.

Nó sẽ không bao giờ tìm được đường đi nếu Hằng Nga không hiện ra khi nó đến gần con sông kia - chắc bạn còn nhớ nó đã nhìn thấy (lúc vừa mới đến nhà hải ly) một nhánh sông nhỏ chạy ra dòng sông lớn ở khu vực hạ lưu. Bây giờ nó đã đi đến đây và men theo bờ sông. Nhưng cái thung lũng mà nó đã lò dò bước thấp bước cao rất dốc, lởn nhon đầy sỏi đá khó đi hơn thung lũng nó vừa đi qua, nơi đây cũng mọc lên nhiều bụi cây dại khiến

nó không làm sao phân biệt được trong đêm. Tệ hơn nữa, nó bị ướt từ đầu đến chân vì mỗi khi lom khom cúi người luồn dưới các cành cây thì có cả một đồng tuyết lớn đổ up lên lưng nó. Mỗi lần như thế nó lại cảm thấy căm ghét Peter hơn - cứ như thể tất cả những chuyện này đều do lỗi của Peter mà ra.

Nhưng cuối cùng nó cũng lần đến được một nơi mặt đất trở nên bằng phẳng hơn và một thung lũng lớn mở ra trước mặt. Ở đây, bên bờ sông bên kia, rất gần chỗ nó đứng và nằm giữa một cánh đồng lọt giữa hai ngọn đồi, nó trông thấy cái có thể là nhà của phù thủy. Lúc này trăng sáng hơn bao giờ hết. “Nhà” thực ra là một lâu đài nhỏ có vẻ như gồm toàn những ngọn tháp; những ngọn tháp nhỏ, đầu ngọn đâm thẳng lên bầu trời trông sắc nét như những cái kim. Nhìn toàn cảnh trông nó giống như một chiếc mũ lừa hoặc là mũ của một mục phù thủy. Lâu đài sáng lên dưới ánh trăng và cái bóng dài của nó hắt xuống tuyết có một vẻ gì ma quái. Edmund bắt đầu cảm thấy rờn rợn khi nhìn nó.

Nhưng đã quá trễ khi nghĩ đến chuyện qua đầu lại. Nó đi ngang qua mặt sông băng đến tòa lâu đài. Không có một cái gì lay động trong đêm, không nghe thấy một tiếng động dù khẽ đến mấy. Nó cứ đi, đi mãi, qua hết cái tháp này đến tháp khác để tìm lối đi vào. Phải đi gần hết một vòng mới tìm thấy. Đó là một cái cổng có mái vòm đồ sộ và những cánh cổng sắt vĩ đại thì đã mở rộng đón chào từ lúc nào.

Edmund bước đến bên cổng, nhìn vào trong sân và nó thấy một con sư tử to lớn thu người trong tư thế sẵn sàng nhảy chồm lên. Edmund nấp trong bóng tối của cái cổng, sợ không dám bước tiếp mà cũng sợ không dám bỏ đi, hai đầu gối của nó dúm vào nhau, mềm nhũn. Nó đứng đống đĩnh tại chỗ, hai hàm răng đánh vào nhau lập cập vì lạnh cóng nếu không phải vì sợ hãi. Nó đứng đấy bao lâu rồi cũng không rõ nhưng với Edmund thì đó là một khoảng thời gian đằng đẳng kéo dài hàng giờ liền.

Rồi cuối cùng nó bắt đầu tự hỏi tại sao con sư tử lại đứng im phăng phắc như vậy - bởi vì sư tử không hề động đậy kể từ khi Edmund dán mắt nhìn. Thế là Edmund nhích lên từng tí một, vẫn giữ không ra khỏi bóng cái cổng trong chừng mực có thể. Bây giờ trong góc nhìn mới, nó thấy sư tử không hề nhìn về phía nó. (“nhưng giả sử nó quay đầu lại thì sao?” - Edmund nghĩ). Sự thật thì sư tử đang nhìn chăm chăm vào một vật khác - một chú lùn nhỏ bé đứng quay lưng lại cách nó chừng một mét. “A ha! - Edmund nghĩ. - Khi nó nhảy về phía người lùn mình sẽ có cơ hội lên qua”. Nhưng sư tử vẫn không hề nhúc nhích, cả người lùn cũng vậy. Cuối cùng,

Edmund cũng nhớ ra những điều người ta nói về việc Bạch Phù Thủy hóa pháp mọi vật thành đá. Đúng lúc đó nó cũng nhận ra rằng trên đầu và lưng sư tử có một lớp tuyết phủ. Không một sinh vật nào lại để cho người phủ đầy tuyết như vậy. Thế là vẫn chậm chạp từng bước với trái tim đập thành thịch như muốn nổ tung trong lồng ngực, Edmund đi đến gần con sư tử. Bây giờ thậm chí nó còn có ý định chạm vào người sư tử, cuối cùng nó thò tay ra thật nhanh. Chỉ là một hòn đá lạnh cóng. Nó đã hoảng hồn chỉ vì một pho tượng đá!

Edmund thở phào, trút ra bao nỗi lo âu và mặc dù trời rét căm căm nó cảm thấy cả người chột ấm lên từ đầu đến chân và cũng lúc đó nó nảy ra một ý nghĩ tuyệt vời. “Có thể, đây chính là Aslan “vĩ đại” mà bọn họ đã nói tới. Nữ hoàng đã bắt được nó và đã biến thành đá, thế là đi đòi tất cả những ý nghĩ hay ho về nó. Xi! Ai thêm sợ Aslan!”

Nó đứng cạnh con sư tử đá, há hê vui sướng rồi nó làm một việc rất ngu ngốc và rất con nít. Móc ra một mẫu bút chì trong túi, nó vẽ một hàng ria trên môi trên sư tử và một cặp kính trên mắt sư tử. Đoạn nó nói: “A ha, Aslan già ngu ngốc! Làm sao mà ngươi lại hóa thành đá thế này? Ngươi nghĩ mình hùng mạnh lắm kia mà?” Nhưng cả nét vẽ nguệch ngoạc trên mặt con vật bằng đá cũng không làm mất đi vẻ dữ dội, buồn bã và cao quý; đôi mắt sư tử mở trừng trừng dưới ánh trăng và Edmund chẳng cảm thấy vui vẻ chút nào với việc làm của mình. Nó quay đi, bắt đầu đi ngang qua sân.

Đến giữa sân, nó thấy hàng chục pho tượng đứng rải rác đó đây, trông giống như những quân cờ trên bàn cờ khi ván cờ đã chơi đến giữa chừng. Có tượng thần nửa người nửa dê, tượng chó sói, cáo và loài thú họ mèo. Cũng có những bức tượng đá tạc những thân hình rất đẹp nom như các cô gái, Edmund không biết đó là những hoa tinh. Có cả một bức tượng lớn - một quái vật đầu người mình ngựa, một con ngựa có cánh và một con vật có thân hình dài uốn lượn mềm mại mà Edmund cho rằng đó là một con rồng. Tất cả những bức tượng này sống động một cách kỳ lạ, sáng lên dưới ánh trăng trong, lạnh lẽo và là một công trình kỳ lạ nhất trưng bày trong sân lâu đài. Ở chính giữa sân là một bức tượng hình người rất lớn, cao như một cái cây, khuôn mặt dữ tợn, mái tóc bù xù, một cái búa lớn nắm trong bàn tay phải. Dầu biết rằng đây chỉ là một người khổng lồ bằng đá, Edmund cũng không dám đi ngang qua. Đến lúc này nó mới thấy có ánh lửa phát ra từ một cái cửa ở góc sân xa nhất. Nó đi về phía ấy, trông thấy những bậc thang bằng đá dẫn lên cái cửa để ngỏ. Nó lần từng bậc thang đi lên. Nằm chắn ngang ngưỡng cửa là một con chó sói to tướng.

- Không sao, không sao, - nó luôn miệng nhắc nhở mình, - chỉ là một con chó sói đá thôi mà. Nó không thể đả thương mình được. - Rồi nó nhắc chân toan bước qua người con sói. Bất thành linh sói nhòe dậy, lông dựng đứng trên lưng, cái miệng ngoác ra đỏ lòm và một giọng gầm gừ cất lên.

- Ai đây? Ai đây? Đứng im, kẻ lại mặt, nói cho ta biết người là ai.

- Nếu... *núu... vun... vun* lòng ngài! - Edmund nói, run như cây sậy nên nó vừa nói nhịu vừa nói ngọng. - Tôi là Edmund... con trai... của Adam, là người đã gặp *nữ hòn* hôm trước và... tôi đến để... báo tin... anh chị em tôi hiện đang ở Narnia - rất gần đây... trong ngôi nhà của hải ly và - bà muốn được gặp họ.

- Ta sẽ thừa lại với *nữ hoàng*. - Sói nói. - Trong lúc ấy ngươi hãy đứng nguyên tại chỗ nếu ngươi còn quý cái mạng của mình.

Nói xong, sói biến vào trong. Edmund đứng yên chờ đợi, những ngón tay nó tê buốt thâm tím lại trong cái lạnh cắt da cắt thịt, trái tim nó đập như lồng lên trong lồng ngực. Cuối cùng thì Maugrim đội trưởng đội thám báo của *nữ hoàng* cũng quay lại, nói:

- Mời vào! Mời vào! Một trong những kẻ may mắn được hưởng ân huệ của *nữ hoàng* - nếu không sẽ chẳng có may mắn nào hết.

Và Edmund bước vào, cố hết sức để không vấp phải những cái móng to tướng của sói.

Nó thấy mình trong một đại sảnh chạy dài, không khí nơi đây ẩm đậm, rờn rợn, bốc mùi. Trong phòng có rất nhiều pho tượng. Ở gần cửa nhất là một thần rừng bé nhỏ có khuôn mặt đau đớn khôn tả và Edmund không thể không nghĩ có lẽ đó chính là bạn của Lucy. Ánh sáng duy nhất phát ra từ một ngọn đèn độc nhất để ngay bên cạnh chỗ Bạch Phù Thủy đang ngồi.

- Tôi đã đến, thưa *nữ hoàng*. - Edmund kêu lên, hồi hải ly bươn về phía trước.

- Sao ngươi dám vác xác đến đây một mình? - Phù thủy hỏi với một giọng làm Edmund ớn lạnh suốt xương sống. - Ta chẳng bảo ngươi phải mang những đứa khác đến cùng hay sao?

- Vâng, thưa *nữ hoàng*... tôi... tôi đã làm hết sức mình... đã mang họ đến... thật gần. Họ đang ở trong một ngôi nhà nhỏ xây trên đập nước - với vợ chồng hải ly.

Một nụ cười trông như một cái nhe răng cắn từ từ xuất hiện trên khuôn mặt đẹp lạnh lùng của phù thủy.

- Đây là tất cả những tin tức của ngươi hay sao?

- Không! Thưa nữ hoàng. - Edmund nôn nóng kêu lên rồi hấp tấp thuật lại tất cả những gì nó nghe được trước khi rời nhà hải ly.

- Cái gì! Aslan ư? - Nữ hoàng kêu lên - Aslan à! Có thật thế không? Nếu ta phát hiện người nói láo...

- Thưa *nữ hòn* tôi chỉ... lặp lại những gì họ đã nói. - Edmund lặp bập trong miệng.

Nhưng nữ hoàng không còn để ý đến nó nữa, mụ vỗ hai tay vào nhau. Ngay lập tức người lùn mà Edmund đã gặp lần trước xuất hiện.

- Chuẩn bị xe trượt cho ra, - mụ ra lệnh, - hãy dùng bộ dây cương không có lục lạc.

CHƯƠNG 10

Phép thuật bắt đầu bị phá vỡ

---oOo---

Bây giờ chúng ta lại quay về với vợ chồng hải ly và ba anh em nhà kia. Hải ly chồng vừa nói dứt câu: “Chúng ta không nên lãng phí một giây!” thì đứa nào đứa nấy đã vội vã khoác áo lạnh lên người, trừ hải ly vợ bắt đầu lấy ra những cái túi chất lên bài và nói:

- Ông nó à, hãy lấy một ít dăm bông. Đây có một bịch trà, đường và mấy que diêm. Có ai lấy giùm tôi hai hoặc ba ổ bánh mì ở cái hũ sành trong góc nhà không?

- Bà đang làm gì vậy, bà hải ly? - Susan kêu lên.

- Chuẩn bị đồ ăn cho mỗi chúng ta, cô bạn nhỏ ạ. - Hải ly vợ đáp giọng tỉnh rụi. - Cô không nghĩ là chúng ta sẽ bắt đầu một chuyến đi mà không chuẩn bị lương ăn chứ?

- Nhưng chúng ta làm gì còn thời gian! - Susan nói. Nó đã cài nút áo lên đến tận cằm. - Phù thủy có thể xuất hiện bất cứ lúc nào.

- Đó là điều tôi đã nói. - Hải ly chồng lặp lại một cách máy móc.

- Tất cả hãy làm quen với chuyện này đi. - Bà chủ nhà nói. - Cứ nghĩ xem, ông nó. Mụ ta không thể đến đây ít nhất trong vòng mười lăm phút nữa.

- Nhưng chúng ta không nên lè mề trong khi chúng ta có thể thu xếp gọn nhẹ. - Peter xen vào. - Nếu chúng ta có thể đến Bàn Đá trước phù thủy?

- Bà không nhớ sao bà hải ly? - Susan nói. - Đúng lúc mụ đến đây mà không thấy chúng ta mụ sẽ phóng hết tốc lực đuổi theo.

- Mụ sẽ làm thế. - Hải ly vẫn từ tốn. - Nhưng chúng ta không thể đến đây trước mụ dù chúng ta có làm gì đi chăng nữa, bởi vì mụ đi bằng xe trượt còn ta thì đi bộ.

- Vậy thì... chúng ta không có hy vọng gì sao? - Susan hỏi.

- Đừng có làm rộn lên thế cô bạn thân yêu. - Hải ly vợ thủng thẳng. - Mà hãy lấy ra đây một nửa tá khăn tay sạch, trong ngăn kéo ấy. Tất nhiên vẫn có tia sáng cuối đường hầm. Chúng ta không thể tới trước mụ nhưng

chúng ta có thể xóa mọi dấu vết và đi đến đây bằng những cách thức mà mẹ không ngờ đến nhất và có lẽ chúng ta sẽ vượt qua được.

- Điều đó thì cũng đúng, bà xã ạ. Nhưng mà lần này chúng ta trật mắt rồi.

- Ấy chớ, xin ông đừng làm tôi chuyện lên nữa. Đây! Thế là tốt rồi. Đây là năm ổ bánh mì, cái bé nhất dành cho người nhỏ nhất, là cô đây, Lucy ạ. - Hải ly vợ nói thêm, nhìn Lucy.

- Ôi, xin nhanh nhanh lên cho! - Lucy nói gấp gáp.

- Được rồi, giờ thì tôi đã sẵn sàng. - Cuối cùng bà chủ nhà nói, cho phép ông chồng giúp bà mang đôi ủng lội tuyết vào. - Minh à, tôi cho rằng cái máy may quá nặng để mang theo.

- Phải, đúng thế. - Ông chồng nói. - Quá nặng và bà nó không nghĩ là bà có dịp dùng nó trên bước đường chạy loạn đây chứ?

- Tôi không thể xua đi ý nghĩ phù thủy sẽ đặt bàn tay bẩn thỉu của mẹ lên đây. - Bà vợ giận dữ. - Có thể mẹ sẽ đập vỡ hoặc cướp đi.

- Ôi, làm ơn nhanh nhanh lên cho! - Cả ba anh em đồng thanh năn nỉ.

Cuối cùng họ cũng ra khỏi nhà, hải ly chồng khóa cửa lại ("sẽ làm cho mẹ tổn một ít thời gian!") - Hải ly nói) và họ lên đường, gói lương ăn vất vẻo trên vai.

Tuyết đã ngừng rơi và trăng bắt đầu con đường lên đỉnh trời lúc họ xuất hành. Họ đi hàng một, dẫn đầu là hải ly chồng rồi đến Lucy, Peter, Susan, và đi tập hậu là hải ly vợ. Hải ly chồng dẫn đoàn người đi qua đập sang bên tả ngạn rồi men theo một con đường mòn gập ghềnh, ngoắt ngoéo đi qua những lùm cây mọc gần bờ sông. Bốn bề thung lũng sáng lên dưới ánh trăng ngà, vượt lên cao hơn hẳn họ ở hai bên đường.

- Tốt nhất là cứ đi theo con đường này. - Hải ly chồng nói. - Phù thủy sẽ đi ở khu vực cao bởi vì chúng không thể đánh xe trượt xuống độ dốc này.

Đây sẽ là một quang cảnh nên thơ; nếu được ngồi trên một chiếc ghế bành êm ái nhìn ra ngoài cửa sổ, hẳn Lucy sẽ thấy làm thích thú lắm. Nhưng đoàn người cứ đi, đi mãi; mỗi bước đi cái bao trên vai lại thêm nặng hơn, và Lucy bắt đầu tự hỏi mình còn phải đi bao lâu nữa. Nó đứng lại một chút đưa mắt nhìn dòng sông băng sáng lên đến lóa mắt dưới một vầng trăng đầy đặn như chiếc đĩa bạc trên nền trời cao vút cùng vô số những vì sao, nó không thể không liếc nhìn những cái chân nhỏ nhắn cùn của hải ly chồng đang thoăn thoắt, liên liên bước đi trên tuyết, ngay trước mắt nó như thể chúng không bao giờ dừng lại. Rồi mặt trăng lại biến mất và cùng với việc đó tuyết lại bắt đầu đổ xuống. Cuối cùng Lucy mệt đến nỗi nó vừa lê

bước vừa ngủ gật cho đến lúc nó tỉnh linh nhận ra hải ly chồng đã rẽ khỏi bờ sông đi về phía tay phải dẫn họ đi lên một ngọn đồi rất dốc tới một ngọn cây lớn, cành lá ken vào nhau rậm rạp. Khi Lucy đã hoàn toàn tỉnh ngủ nó phát hiện ra rằng hải ly chồng đã biến vào trong một cái hang bên bờ sông được bụi cây um tùm che kín, chỉ khi nào bạn ở ngay miệng hang thì mới nhận ra nó. Thực ra, lúc Lucy nhận ra chuyện gì đang diễn ra nó chỉ trông thấy mỗi cái đuôi mập mạp, ngắn cùn của hải ly. Lucy lập tức khom người xuống bò theo hải ly. Đoạn nó nghe thấy tiếng người bò, tiếng thở phì phò sau lưng và chỉ một lát sau cả năm người đã lèn chặt trong hang.

- Đây là một chỗ nào vậy? - Đó là giọng Peter, mệt mỏi, yếu ớt trong bóng tối. (Tôi hy vọng bạn đọc hiểu được tôi muốn nói gì khi dùng từ yếu ớt để miêu tả giọng nói).

- Đây là một chỗ trú ẩn của họ nhà hải ly chúng tôi trong những lúc nguy cấp. - Hải ly chồng nói. - Một chỗ hết sức bí mật. Không phải là một chỗ tốt lắm nhưng chúng ta có ngủ được vài giờ.

- Nếu mọi người không làm rối tinh lên vào lúc chuẩn bị, tôi đã mang theo mấy chiếc gối rồi. - Hải ly vợ nói giọng tiếc rẻ.

Không phải là một cái hang dễ thương như hang của bác Tumnus, Lucy thầm nghĩ, chỉ là một cái hầm trú ẩn, nhưng được cái nó cũng khô ráo và tạm tạm. Cái hang nhỏ đến nỗi khi cả năm năm xuống họ phải sát vào nhau như những con cá ướp và như thế cũng được lợi là truyền hơi ấm cho nhau bởi vì chặng đường dài đi bộ đã làm họ cảm thấy trong người ấm lên. Giá như nền hang bằng phẳng một chút thì tốt biết mấy! Hải ly vợ chuyền tay mọi người trong bóng tối một cái chai nhỏ để mỗi người uống một ngụm - đó là thứ chất lỏng làm người ta húng hắng ho và đặng đặng luôn miệng - nghe như có cái gì vương vẳng trong cổ - nhưng đồng thời nó cũng sưởi ấm bạn từ bên trong sau khi đã trôi tuột vào trong bụng. Một lúc sau ai nấy đều ngủ thiếp đi.

Đối với Lucy hình như chỉ một phút sau nó đã giật mình thức dậy (nhưng kỳ thực là nhiều giờ sau) vì lạnh và người ngọm cũng đỡ ra, nó nghĩ mình cần một bồn nước ấm. Rồi, nó cảm thấy những sợi ria dài chọc vào má nó nhột nhột và nhìn thấy ánh sáng của một ngày lạnh lẽo ủa vào cửa hang. Nó lập tức tỉnh ngủ và những người khác cũng thế. Thực ra họ nhất loạt ngồi dậy, mắt và miệng cùng mở to lắng nghe một âm thanh giống như tiếng động mà tất cả đều nghĩ (và thỉnh thoảng tưởng tượng là họ có nghe thấy) là mình nghe thấy trong cuộc đi bộ đêm qua. Đó là tiếng leng keng réo rắt của một cái chuông bạc. Hải ly chồng vọt ra khỏi hang nhanh như

một tia chớp vào ngày cái lúc bác nghe thấy âm thanh đó. Có lẽ bạn nghĩ, cũng như Lucy đã nghĩ vào lúc ấy, rằng đó là một việc làm dại dột phải không? Nhưng không, đó là một việc làm khôn ngoan đấy. Hải ly chồng biết là mình có thể len lỏi bên bờ sông giữa nhiều loại cây vừa những lùm cây mâm xôi mà không bị phát hiện, và điều mà bác ta muốn hơn hết là phát hiện ra đường đi của cỗ xe trượt của phù thủy. Những người còn lại ngồi yên trong hang chờ đợi và nghe ngóng. Họ đợi chừng năm phút, rồi họ nghe thấy một tiếng động làm Lucy thầm nghĩ: “Bác ấy đã bị phát hiện. Mụ phù thủy đã bắt được bác ấy!”. Họ mới nhẹ nhõm làm sao khi ngay sau đó nghe rõ tiếng hải ly gọi họ từ bên ngoài.

- Ổn rồi! - Bác la lớn. - Ra ngoài thôi bà nó. Con trai ra ngoài đi, con gái cũng ra ngoài đi, Adam. Ổn rồi. Mụ ta không phải!

Đó là một câu nói chẳng tuân thủ ngữ pháp gì cả nhưng mà đây là cách nói của hải ly khi chúng quá vui mừng, kích động. Ý tôi muốn nói là ở Narnia chứ ở thế giới của chúng ta cái bọn hải ly ấy có nói chuyện bao giờ đâu.

Thế là những người trong hang lồm cồm bò ra khỏi hang, hấp háy mắt dưới ánh sáng mặt trời, toàn thân họ đầy đất, bốc mùi ẩm mốc trong hang, quần áo xộc xệch, tóc tai bù xù và đôi mắt thiếu ngủ.

- Ra thôi. - Tiếng hải ly chồng kêu vẳng, thiếu điều muốn nhảy lên vì vui sướng. - Lại đây mà nhìn! Đây là một ngón đòn chí tử đối với mụ phù thủy. Cứ như thể quyền lực của mụ ta đã bị đè bẹp.

- Ông muốn nói gì vậy hải ly? - Peter vừa hỏn hển vừa hỏi khi cả bọn hí hục leo lên bờ lũy cao để nhìn xuống thung lũng.

- Tôi đã bảo các bạn, - hải ly nói, - là phù thủy đã làm cho nơi đây bao giờ cũng là mùa đông rét mướt và không có ngày Giáng sinh đúng không? Tôi chẳng từng nói thế là gì? Bây giờ thì đến đây mà nhìn này!

Cả bọn kéo nhau lên đỉnh đứng nhìn xuống.

Một cái xe trượt cũng do hai con tuần lộc kéo cùng những cái chuông treo trên bộ dây cương. Nhưng chúng to hơn những con vật kéo xe của phù thủy nhiều, bộ lông không có màu trắng toát mà có màu nâu ấm áp. Ngồi trên xe trượt tuyệt là một người mà ai cũng biết đấy là ai ngay từ cái nhìn đầu tiên. Một người cao lớn bận một chiếc áo dài màu đỏ rực (đỏ như màu trái ô rô) đội một cái mũ có lông quay vào mặt trong. Người này có râu dài và rậm, bạc trắng - trông như một đám bọt nước chảy từ thác xuống - đổ dài xuống ngực. Ai cũng biết ông dù bạn cũng biết là người như ông không chỉ có ở Narnia mà thôi, bởi vì bạn đã nhìn thấy hình ảnh ông và nghe nói về

ông cả trong thế giới của chúng ta - cái thế giới ở bên này cánh cửa tủ áo. Nhưng khi bạn nhìn thấy những hình ảnh ông ở Narnia thì có đôi chút khác biệt. Một số bức tranh vẽ về ông già Noel trong thế giới chúng ta làm cho ông chỉ có một vẻ tều tếu, vui nhộn. Nhưng giờ đây, khi ba đứa trẻ nhìn ông chúng không nghĩ như vậy. Ông thật to lớn, thật oai phong, thật vui tươi và sinh động đến nỗi ba đứa trẻ nín thở, đứng im phăng phắc. Vui mừng đấy nhưng cũng hết sức nghiêm trang.

- Cuối cùng ta đã tới. - Ông nói. - Phù thủy đã giam giữ ta suốt một thời gian dài, nhưng cuối cùng ta đã thoát ra được. Aslan đang đến. Phép thuật của phù thủy đã yếu đi nhiều.

Lucy cảm thấy tỏa khắp người một cơn chấn động của một niềm vui sâu xa mà bạn chỉ có thể đón nhận khi bạn thật nghiêm trang và thật thanh thản.

- Bây giờ, - ông già Noel nói, - ta ban phát quà cho mọi người. Đây là một cái máy may mới tốt nhất dành cho bà hải ly. Tôi sẽ cho vào nhà bà khi ghé qua.

- Nếu ông sẵn lòng, thưa ông. - Hải ly vợ nói, làm động tác chào nhún gối. - Nhưng cửa nhà lại khóa mất rồi.

- Ô khóa và then cài không làm nên một khác biệt nào đối với tôi. - Ông già Noel đáp. - Còn phần thưởng cho ông, hải ly ạ, khi về đến nhà ông sẽ thấy cái đập nước đã được hoàn tất, những chỗ rò rỉ đã được sửa lại cho hoàn chỉnh và có cả một cái cửa đập mới, vừa khít.

Hải ly chồng sung sướng đến nỗi bác ngoác to cái mõm nhọn, đứng ngó người ra một lúc chẳng biết nói gì.

- Peter, con của Adam! - Ông già Noel gọi.

- Thưa ông, có ạ.

- Đây là những món quà cho con, một công cụ chứ không phải đồ chơi. Cũng sắp đến lúc phải sử dụng đến nó rồi đó. Hãy dùng cho thật khéo nhé.

Nói xong ông trao cho Peter một thanh gươm và một cái khiên lấp lánh ánh bạc ở giữa có khắc hình một con sư tử đang đứng chồm hai chân lên trước - một con sư tử đỏ rực cái màu đỏ của trái dâu chín mọng trên cành khi bạn vừa hái xuống. Chuôi gươm bằng vàng ròng cùng với một bao kiếm và một sợi dây đeo ngang bụng, tất cả mọi thứ đều cần thiết và đều vừa với vóc dáng của Peter khiến nó sử dụng một cách tiện lợi. Peter trang nghiêm và im lặng tiếp nhận món quà bởi vì nó cảm thấy đây là những món quà có một ý nghĩa rất nghiêm túc.

- Susan, con gái của Eve, đây là những món quà dành cho con. - Ông già đưa cho cô bé một cái cung cùng nhiều mũi tên và một cái tù và bằng

ngà. - Con chỉ được dùng cung tên vào trường hợp bắt đắc dĩ, bởi ta không muốn con gái phải tham gia vào chuyện đánh nhau. Tên không dễ đi lạc mục tiêu đâu. Khi con đặt tù và lên miệng thổi thì bất kể là con đang ở đâu, cũng có một sự trợ giúp nào đó đến với con.

Cuối cùng ông nói:

- Lucy, con gái của Eve, con hãy đến đây nào. - Lucy bước lên trước. Ông trao cho nó một cái lọ nhỏ, trông như làm bằng thủy tinh (nhưng sau đó mọi người nói nó được làm bằng kim cương) và một con dao găm nhỏ.

- Trong cái lọ này, - ông nói, - có một loại rượu quý làm bằng mật của một trong những loài hoa lửa mọc trên những rặng núi của mặt trời. Nếu con hoặc bạn bè con bị thương, chỉ một giọt rượu cũng có thể làm người bị thương khỏe lại. Con dao găm là để con tự vệ trong những trường hợp cần thiết. Bởi vì con cũng không được sinh ra cho những cuộc giao tranh.

- Tại sao, thưa ngài? - Lucy hỏi. - Con nghĩ... con cũng không biết rõ... nhưng con nghĩ mình cũng có đủ lòng can đảm.

- Không phải là chuyện đó đâu. Nhưng các cuộc chiến trở nên dã man hơn khi có phụ nữ tham gia. Và bây giờ, - nói đến đây chợt ông có vẻ nghiêm nghị hơn, - có một thứ dành cho tất cả mọi người vào lúc này! - Đoạn ông lấy ra (tôi nghĩ là ông lấy ra từ trong cái túi to mà ông vắt sau lưng, nhưng suốt từ nãy đến giờ không có ai thấy) một cái khay lớn để năm cái ly, năm cái đĩa, một tô đựng đường thẻ và một bình kem cùng một ấm trà thật to đang sôi xèo xèo và tỏa hơi nghi ngút. Ông kêu to:

- Giáng sinh vui vẻ! Giáng sinh vui vẻ!

Ông già Noel vung roi lên, cả ông, cả bảy tuần lộc và cỗ xe đều biến mất trước khi bất cứ ai trong bọn kịp nhận ra ông đã bắt đầu biến đi như thế nào.

Peter vừa rút thanh gươm ra khỏi vỏ, khoe với hải ly chồng thì hải ly vợ đã nheo nhéo:

- Ấy chết! Ấy chết! Đừng đứng đực ra như thế cho đến khi ấm trà nguội cả. Hãy tỏ ra là những người đàn ông. Đến đây giúp chúng tôi mang khay trà ra làm một bữa điểm tâm. May quá, may quá, chính tôi đã nghĩ đến chuyện mang theo con dao ăn đấy.

Thế là cả bọn đi xuống dốc, quay về hang và hải ly chồng giúp cắt bánh mì, giã bông thành từng lát để làm bánh sandwich. Hải ly vợ rót trà ra ly, ai nấy đều ăn rất ngon miệng. Trước lúc họ ăn xong bữa sáng, hải ly chồng nói:

- Bây giờ đã đến lúc thực hiện một cái gì rồi.

CHƯƠNG 11

Aslan đang ở đâu đây

---oOo---

Trong khi đó Edmund rơi vào một tình cảnh khốn khổ nhất. Khi người lùn đi khuất để chuẩn bị xe, nó chờ đợi mù phù thủy sẽ ban phát ân huệ cho nó như mù đã làm lần trước. Nhưng mù không hề nói gì. Và cuối cùng, nó thu hết can đảm để mở mồm nói:

- Thừa nữ hoàng, xin bà cho tôi một ít bánh thạch rắc đường, được không ạ? Bà.... bà đã nói....

- Câm mồm, thằng ngốc! - Mù quát lên nhưng sau đó lại đổi ý và nói nhỏ như thể nói với chính mình. - Tuy vậy, cũng không nên để cho thằng nhỏ bị xỉ dọc đường. - Một lần nữa mù lại vỗ tay. Một người lùn khác hiện ra.

Người lùn bỏ đi thoăn thoắt rồi quay lại với một tô sắt đựng nước lã và một cái đĩa sắt đựng mấy mẫu bánh mì khô. Người lùn nhe răng cười với một dáng điệu kịch côm, đặt thức ăn và nước uống xuống sàn ngay bên cạnh Edmund và cười hề hề:

- Bánh thạch rắc đường cho cậu hoàng tử nhỏ đây. Ha! A ha! A ha!

- Mang đi đi. – Edmund nói, mặt bí xị.

- Tôi không muốn ăn bánh mì khô.

Nhưng phù thủy bất thần quay sang nó với vẻ mặt đáng sợ đầy đe dọa đến nỗi nó phải xin lỗi và bắt đầu nhá nhá mẫu bánh mì đã bị thiêu khiến nó khó nuốt trôi.

- Mà sẽ có đủ chuyện mà vui sướng trước khi mà ném bánh mì lần nữa. – Phù thủy nói.

Trong khi nó vẫn đứng nhá bánh mì thiêu thì người lùn đầu tiên quay lại thông báo xe trượt đã sẵn sàng. Bạch Phù Thủy đứng lên, lệnh cho Edmund đi theo mình. Tuyệt lại trút xuống khi họ ra đến ngoài sân nhưng phù thủy không hề chú ý đến điều đó và bảo Edmund ngồi cạnh mù trên xe trượt. Nhưng trước khi phóng xe đi, mù gọi Maugrim và nó phóng đến – một con chó sói thật to xác, đáng sợ.

- Hãy mang theo người những con sói nhanh nhẹn nhất và đến ngay nhà hải ly – phù thủy ra lệnh, - giết chết không tha bất cứ thứ gì người tìm thấy ở đây. Nếu chúng không còn ở đây nữa thì lập tức đi đến Bàn Đá nhưng nhớ không để bọn chúng trông thấy, hiểu chưa? Núp vào một chỗ và chờ ta ở đây. Trong khi đó ta phải vượt qua nhiều dặm đường về phía tây trước khi tìm ra một nơi có thể vượt qua sông. Người có thể bắt kịp lũ người này trước khi chúng đến được Bàn Đá. Người biết phải làm gì nếu tìm được chúng rồi đó!

- Thần đã nghe kỹ và xin tuân lệnh, thưa nữ hoàng. – Sói rú lên, lập tức phóng vào trong bóng đêm tuyết rơi dày đặc nhanh như một con ngựa phi nước đại. Chỉ vài phút sau nó đã gọi một con sói khác và cả hai phóng xuống đập nước đến đánh hơi trước cửa nhà hải ly. Tất nhiên chúng thấy ngôi nhà trống rỗng. Thật là đại họa nếu đêm ấy trời đẹp bởi vì bọn chó sói sẽ theo dấu chân họ và cá mòi ăn một là chúng sẽ đuổi kịp họ trước khi họ về đến hang. Lúc bảy giờ tuyết bắt đầu rơi lại, cái lạnh đánh bạt hơi người và dấu chân thì được tuyết che phủ.

Trong khi đó người lùn ra roi điều khiển hai con tuần lộc, cỗ xe chở phù thủy và Edmund lao ra khỏi cổng, lướt đi trong bóng đêm lạnh như kim châm. Đây là một chuyến đi cực hình đối với Edmund bởi vì trên người nó chỉ phong phanh một bộ quần áo mỏng, chiếc áo choàng lông ấm áp đã để lại nhà hải ly. Trước khi cỗ xe được một phần tư giờ thì phía trước Edmund đã vun lên một đống tuyết mới mà nó thì quá mệt để đưa tay gạt đi. Chẳng bao lâu cái lạnh đã luồn đến tận xương. Ôi, hoàn cảnh của nó mới vô vọng làm sao! Bây giờ xem ra phù thủy không hề có ý định đưa nó lên làm vua. Tất cả những lý do nó đã viện ra để làm cho chính mình tin rằng phù thủy tốt đẹp, tử tế và đứng về phía mụ là một lựa chọn đúng đắn lúc này vang lên mới chua chát làm sao. Nó sẵn lòng đánh đổi bất cứ cái gì để được gặp lại mấy đứa kia – kể cả Peter – vào ngay lúc này. Cách duy nhất an ủi nó lúc này là cô thuyết phục mình rằng đây có lẽ chỉ là cơn ác mộng và nó có thể thức dậy bất cứ lúc nào. Trong khi cỗ xe lướt đi hết giờ này đến giờ khác, tất cả có vẻ như xảy ra trong mơ thật.

Chuyến đi dài hơn là tôi có thể miêu tả dù tôi có viết hết trang này hết trang khác đi nữa. Nhưng tôi phải lướt qua và dừng lại vào lúc tuyết đã ngừng rơi, mặt trời hiện ra và họ phóng đi dưới ánh sáng ban ngày. Họ vẫn đi, đi mãi, không có một âm thanh nào ngoài tiếng tuyết lạo xạo dưới bánh xe... miên man, bất tận cùng tiếng kêu răng rắc của bộ dây cương. Cuối cùng phù thủy nói”

- Này có cái gì đằng kia? Dừng lại!

Cỗ xe lập tức dừng lại.

Edmund hết lòng hy vọng mục sẽ nói một cái gì đó về chuyện ăn sáng. Nhưng mục cho xe dừng lại vì một lý do hoàn toàn khác. Cách chỗ đậu xe lại không xa, bên một gốc cây đang diễn ra một bữa tiệc khá vui vẻ, một con sóc cùng vợ và bảy con, hai thần dê, một người lùn, một con cáo già đang ngồi quây quanh bàn. Edmund không thể nhìn rõ là chúng ăn cái gì nhưng cái mùi tỏa ra sao mà quyến rũ đến thế. Một món gì được trang điểm với những quả ô rô, Edmund không chắc là cái mà nó nhìn thấy có phải là món pudding nhân mận không. Vào lúc chiếc xe trượt dừng lại, cáo – rõ ràng là kẻ cao niên nhất trong hội – đứng lên vẫn cầm một cái ly thủy tinh bằng chỉ trước bên phải như thể toan nói điều gì đó. Nhưng khi thực khách thấy một cỗ xe dừng lại và ai là người ngồi trên đó, niềm vui lập tức biến mất. Sóc bỏ ngừng nhai, chiếc nĩa đang nửa đường đến miệng nó, một trong những thần dê ngó người ra, cái nĩa vẫn ngậm trong miệng, những con sóc con thì kêu lên chín chút giọng hãi hùng.

- Thế này là thế nào? – Bạch Phù Thủy dần giọng. Không ai mở miệng.

- Nói đi! Quân vô lại! – Mục gầm lên. – Hay chúng mày muốn thăng lùn của tao tìm thấy lưỡi chúng mày trong ngọn roi của nó? Bữa tiệc xa hoa phung phí chiều theo thói tham ăn tục uống của bọn bây có nghĩa gì? Bọn bây kiếm đâu ra tất cả những thứ này?

- Thừa nữ hoàng, - cáo thưa, - chúng thần được ban cho đây ạ. Và thần có thể mạo muội uống mừng sức khỏe của nữ hoàng.

- Ai cho bọn bây?

- Là.... Là... già Noel ạ. – Cáo lắp bắp.

- Cái gì? – Phù thủy gầm lên, nhảy xuống xe và chỉ với vài bước mục đã đến bên bàn tiệc của những con thú đang hoảng sợ đến mất mật. – Hấn không thể ở đây! Sao bọn bây dám... nhưng không. Nói mau: bọn bây đã nói láo, chúng mày có thể được xá tội nếu nói thật.

Lúc bấy giờ một con sóc con không biết đầu óc để đâu đã láo táo nói:

- Ông ấy đã đến... đã đến... đã đến! – Nó khoe chöhe kêu lên đánh nhịp cái muống xuống bàn, Edmund thấy mục phù thủy cắn chặt môi đến nỗi một giọt máu rịn ra một bên má trắng bệch của mục. Phù thủy giơ cây gậy phép lên.

- Dừng, dừng, làm ơn, dừng! – Edmund kêu lên thất thanh, nhưng trong lúc nó đang kêu oai oái như vậy thì mục đã vẩy cây gậy phép và ngay lập tức cái nhóm thực khách tươi vui đã biến thành mây bức tượng thú (một con

với cái nữa mãi mãi chỉ ở nửa đường dẫn đến cái miệng há to) ngồi quanh một cái bàn đá, cả mấy cái đĩa và món bánh pudding mận cũng hóa đá.

- Còn về phần mày, - phù thủy nói, lườm Edmund một cái thật đáng sợ khi trèo lên xe trượt, - việc này dạy cho mày bài học khi xin ân huệ cho những tên do thám và những kẻ phản bội. Đi ngay thôi.

Lần đầu tiên trong câu chuyện này, Edmund cảm thấy thương cho người khác ngoài bản thân nó. Thật tội nghiệp khi nghĩ đến những con thú bé nhỏ bị hóa đá ngồi kia trong câm lặng, suốt ngày dài đến đêm thâu cho đến khi rêu mọc khắp người và những khuôn mặt cũng mủn dần ra.

Bây giờ họ lại lên đường đi tiếp. Chẳng bao lâu sau Edmund cảm thấy tuyết tạt vào mặt mình có vẻ ướt hơn đêm qua. Cũng lúc đó nó cảm thấy đỡ lạnh hơn. Trời bắt đầu có sương mù. Trong thực tế mỗi phút trôi đi sương mù một buồng dày hơn và trời âm dần lên. Cỗ xe trượt cũng không chạy nhanh với tốc độ như trước nữa. Đầu tiên nó nghĩ là vì bảy tuần lộc đã thấm mệt, nhưng ngay sau đó nó thấy đấy không phải là lý do thật sự. Chiếc xe lắc, trượt và cứ nảy lên liên tục như thể nó va phải những tảng đá cục. Dù người lùn vẫn luôn tay vung vung roi lên, hai con tuần lộc đáng thương kéo chiếc xe đi chậm dần, chậm dần. Văng trong không gian có một âm thanh gì đó, nhưng tiếng bánh xe nảy lên và tiếng người lùn oang oang quát hai con tuần lộc làm cho Edmund không sao có thể xác định được đó là tiếng gì cho đến khi bất thành linh xe trượt đứng khựng lại rồi cứ ỳ ra đó, không thể nhúc nhích thêm một đoạn nào nữa. Có một quãng im lặng và trong khoảng im lặng hiếm hoi ấy, Edmund cuối cùng đã có thể nghe được âm thanh kia một cách rõ ràng hơn. Đó là tiếng lao xao, rì rào... có cái gì rất đổi ngọt ngào và kỳ lạ... mà không cũng không hẳn là kỳ lạ, bởi vì hình như nó đã nghe thấy âm thanh này ở đâu đó! Rồi bất thành linh nó nhớ ra tất cả. Đó là tiếng nước chảy. Xung quanh nó, cả ở những nơi không nhìn thấy, hàng chục hàng trăm dòng nước nhỏ, róc rách, rì rào, ào ào, bắn tung lên thành tia và thậm chí còn reo vang nữa. Tim nó nảy lên trong lồng ngực (dù nó khó mà biết được tại sao) khi nhận ra băng giá đã tan. Gần chỗ nó đứng, tuyết trên cành tan nhanh nhỏ thành từng giọt tí tách tí tách xuống mặt đất. Và rồi khi nhìn lên một cái cây mọc gần đấy, nó thấy cả một lớp tuyết dày trượt khỏi cành cây và lần đầu tiên kể từ lúc đặt chân lên Narnia nó thấy một cây linh sam xanh thẫm. Nhưng nó không có thời gian nhìn ngó hay nghe ngóng gì nữa bởi vì phù thủy đã quát:

- Đừng có ngồi ỳ ra như thế đồ ngốc! Đứng lên giúp một tay đi.

Tất nhiên Edmund phải tuân lệnh. Nó nhảy xuống xe, ngoài trời tuyết vẫn rơi – nhưng nhẹ như rây bột như có như không. Nó giúp người lùn lôi cái xe ra khỏi một cái hố đầy bùn trơn như bôi mỡ. Họ cố kéo cái xe lên và bằng việc đánh đập hai con tuần lộc một cách dã man, người lùn cũng thành công trong việc làm cho xe chạy thêm được một đoạn nữa.

Lúc này tuyết trên mặt đất tan rất mau và những tán cây xanh nõn bắt đầu xuất hiện ở khắp mọi nơi. Nếu như bạn không phải nhìn mãi một thế giới mênh mông tuyết trắng như Edmund, bạn sẽ khó mà hình dung được cảm giác nhẹ nhõm thư thái trong lòng khi nhìn những thân cây lá cành xanh biếc sau khi nó rung mình trút bỏ chiếc áo choàng trắng vĩnh cửu. Cỗ xe lại dừng lại lần nữa.

- Không xong rồi, thưa nữ hoàng. – Người lùn nói. – Chúng ta không thể đi tiếp được trong tình trạng băng tan.

- Vậy thì phải đi bộ thôi. – Phù thủy đáp.

- Chúng ta sẽ không bao giờ đuổi kịp bọn chúng nếu đi bộ. – Người lùn lau bầu trong miệng. – Không, nếu chúng đã bắt đầu đi rồi.

- Người làm cố vấn cho ta hay làm nô lệ cho ta? – Phù thủy hỏi. – Cứ làm như ta ra lệnh. Trói giắt cánh khuỷu cái thằng người kia cho ta, giữ chặt lấy đầu dây trói. Cầm lấy cái roi của người. Cắt dây cương cho mấy con tuần lộc, chúng sẽ tự khắc tìm được đường về nhà.

Người lùn vâng lời chủ, vài phút sau Edmund thấy mình bị lôi đi xềnh xệch với đôi tay bị trói ra sau lưng và đôi chân chạy riu vào nhau. Nó té ngã dúm dúm vào những ổ gà, những vũng nước đầy bùn và những bãi cỏ ướt rượt, mỗi lần bị vấp té như thế nó lại nghe thấy tiếng người lùn chửi rủa và thỉnh thoảng lại nhận một roi vào lưng. Phù thủy theo sát ngay sau người lùn, luôn miệng ra lệnh:

- Nhanh lên! Nhanh nữa lên!

Mỗi phút trôi qua những mảng màu xanh lại lộ ra lớn hơn, nhiều hơn và mảng tuyết trắng nhỏ đi, ít đi. Mỗi phút trôi qua lại càng có nhiều hơn những cây cỏ thụ vận mình thoát khỏi cái áo choàng trắng. Chẳng bao lâu sau, nhìn đi phía nào cũng chỉ thấy màu xanh thẫm của linh sam, thông hoặc những cành cây khẳng khiu, đen đúa, trụi lá của cây sồi và cây du. Làn sương mù chuyển từ trắng đục sang màu vàng nhạt, rồi trời trong hẳn ra. Luồng ánh sáng rực rỡ của mặt trời đẹp đẽ đổ xuống khoảng rừng trên đầu bạn và bạn có thể nhìn thấy mảng da trời xanh biếc qua những cành cây đan xen trên đầu.

Rồi, những việc còn kỳ diệu hơn nữa xảy ra. Thoáng một cái như có phép màu, bạn thấy lấp ló ở một trảng rừng là một cây bu lô bạc, Edmund trông thấy dưới mặt đất nở đầy một loại hoa be bé xinh xinh màu vàng rộm – hoa celandine. Tiếng nước chảy róc rách âm vang hơn. Họ đi đến bên một dòng suối. Trên dòng nước chảy xuôi không có một giọt băng nào.

- Chú ý vào việc của mày ấy. – Người lùn quát to, giật sợi dây trời một cách thô bạo khi thấy nó quay đầu nhìn dòng nước.

Nhưng tất nhiên điều này không thể ngăn Edmund quan sát vạn vật. Chỉ năm phút sau nó đã nhìn thấy hàng chục cây hoa nghệ tây mọc lên quanh một gốc cây cổ thụ, nở ra những bông hoa màu vàng suộm, màu tím biếc và màu trắng trong. Rồi nghe vẳng đâu đây âm thanh quyến rũ tuyệt vời hơn tiếng nước chảy. Gần con đường mòn họ đi qua, một con chim chọt cất tiếng hót từ một cành cây cao. Đáp lại tiếng hót của nó là tiếng của một con chim khác lãnh lót vang lên đâu đó ở một khoảng cách xa hơn. Và rồi như có tín hiệu của nhạc trưởng, tiếng riu rít, tiếng cú cu của hàng trăm con chim vang lên ở khắp nơi làm thành một khúc ca náo nức vui tươi của mùa xuân.

Trong vòng năm phút, cả khu rừng âm vang tiếng chim hót mê say, rộn rã và nhìn đâu Edmund cũng thấy chim đậu trên cành, chim bay trên đầu, chim vờn đuổi nhau, cãi cọ nhau chiu chít với cái giọng tươi vui, hoặc sà xuống một cành cây nào đó dùng mỏ nhón nhơ rìa lông, rìa cánh.

- Nhanh lên! Có bước mau lên không thì bảo? – Phù thủy gầm gừ.

Không còn dấu vết gì của sương giá nữa. Bầu trời trong hơn, xanh hơn, thỉnh thoảng những cụm mây trắng như bông lững lờ trôi thành từng hình thù khác nhau trên đầu. Trên một trảng cỏ rộng, hoa anh đào nở rộ. Một làn gió nhẹ nổi lên, rắc những giọt sương trên cành cây xuống cỏ và mang đi làn hương tinh khiết, lạnh lạnh của hoa cỏ mùa xuân, phả vào mặt khách bộ hành. Cây cối bừng lên một sức sống trọn vẹn, thanh tân. Loài thông rụng lá và loài bulô đã phủ đầy những lộc non xanh nõn, cây kim tước thì nảy ra những chiếc lá có màu của vàng ròng. Chẳng bao lâu sau, cả những cây sồi với những cái cành đen đúa, gầy guộc cũng đã nhú lên vô vàn những chiếc lá mảnh dẻ tinh tế như được một bàn tay tuyệt khéo thêu nên. Một con ong bay vù vù qua đường họ đi.

- Băng tan hết rồi. – Người lùn nói, bất thành linh dừng lại. - Mùa xuân đã về. Chúng ta phải làm gì bây giờ đây? Mùa đông của bà đã bị đánh bại. Đó là việc Aslan đã làm.

- Nếu một trong hai đứa bay nhắc đến cái tên ấy một lần nữa, - phù thủy đe, - tội bay sẽ chết không kịp ngáp.

CHƯƠNG 12

Trận chiến đầu tiên của Peter

---oOo---

Trong lúc người lùn và Bạch Phù Thủy nói với nhau như thế, thì cách đây vài dặm, vợ chồng hải ly và bọn trẻ cũng đi bộ hết giờ này đến giờ khác trong một không khí giống như một giấc mơ tuyệt vời. Trước đây, họ đã cởi áo khoác ra, bây giờ không ai bảo ai, họ dừng lại nói với nhau những điều dang lên nơi đầu lưỡi.

- Coi kìa! Đó là chim bói cá! – Hoặc: - Tôi nói đó là hoa dạ lan hương! – Hoặc: - Ôi cái mùi mới dễ chịu làm sao! Hoặc: - Lắng nghe tiếng hót của con chim hét kia đi.

Cả bọn người lại bước đi. Im lặng, để cho những âm thanh này ngấm sâu vào người, đi qua những nơi mặt trời ấm áp rơi xuống những bụi cây xanh um, mát lạnh rồi lại đi ra một trắng rộng mọc đầy rêu nơi những cây du xòe tán lá non mới nhú trên đầu họ. Những bước chân dẫn đến một vùng mọc đầy những cây lý chua đang nở hoa và từ những bụi táo gai đưa ra một mùi hương ngây ngất tràn ngập cả không gian.

Họ cũng ngạc nhiên như Edmund khi thấy trước mắt mình mùa đông đang giật lùi vào hậu cảnh và chỉ trong vòng một vài giờ đã chuyển từ tháng giêng rét mướt sang tháng năm tung bừng mùa xuân về. Họ còn chưa biết rõ (như phù thủy) rằng sở dĩ chuyện này xảy ra là do Aslan đã xuất hiện ở Narnia. Nhưng tất cả mọi người đều biết vì phép thuật của phù thủy và mùa đông ngụ tại đây trong một khoảng thời gian dài vô tận; và như thế tất cả mọi người đều biết rõ một khi mùa xuân màu nhiệm đã bắt đầu thì điều đó có nghĩa là có gì đó không ổn, hoàn toàn không ổn trong kế hoạch của phù thủy. Sau khi băng tuyết bắt đầu tan, họ cũng nhận ra là phù thủy không còn dùng xe trượt tuyết được nữa. Vì thế mà họ không cần phải vội vã mà cho phép mình thư giãn, thưởng ngoạn cảnh xuân về. Lúc này đoàn người cũng đã thấm mệt, nhưng không phải vì cái mệt bã người mà là tình trạng uể oải,

yên tĩnh, chậm chạp như mơ ngủ khi bạn đi đến chặn cuối của một ngày vừa mới được mở ra. Susan hơi đau nơi gót chân.

Họ đã tới con sông lớn, đi theo một nhánh sông nhỏ chảy về phía bên phải (có nghĩa là chênh lệch đi về phía nam) để đi về phía Bàn Đá. Ngay cả khi đó không phải là con đường phải đi thì họ cũng không thể cứ đi theo bờ sông một khi băng bắt đầu tan bởi vì khi những tảng tuyết tan ra, con sông chẳng mấy chốc đã trở thành một dòng lũ – một dòng nước vàng đục gầm thét, reo vang, tuyết vời – và con đường ven bờ sông đã nằm trong dòng nước.

Bây giờ mặt trời đã xuống thấp, ánh sáng đỏ hơn, những cái bóng vươn dài hơn và khách bộ hành bắt đầu nghĩ đến trạm dừng chân.

- Không còn lâu nữa đâu. – Hải ly nói, dẫn mọi người đi lên ngọn đồi qua một vùng mọc đầy rêu (lớp rêu mềm tạo một cảm giác rất dễ chịu dưới bàn chân mệt mỏi của họ). Chẳng bao lâu sau họ đi đến một vùng mọc san sát những thân cây cao trên một diện rộng. Việc leo lên đồi sau một ngày dài đi bộ làm chân họ nặng như đeo đá và họ thở dốc từng hồi. Trong lúc Lucy đang tự hỏi không biết họ có lên được đến đỉnh mà không nghỉ giải lao không thì cả bọn thình lình nhận ra là họ đã ở trên đỉnh đồi. Và dưới mắt họ trải ra một quang cảnh như sau:

Họ đang ở một khoảng rộng xanh rờn, từ đó họ có thể nhìn xuống từng cây trái dài ngút tầm mắt ở khắp mọi hướng, trừ phía trước mặt. Ở đây về phía đông xa xăm có một cái gì đó trải rộng, lấp lánh và chuyển động..

- Trời ơi! – Peter thì thầm với Susa. – Đây là biển.

Ở chính giữa ngọn đồi là Bàn Đá. Đó là một phiến đá lớn xù xì màu xám nhạt, được nâng đỡ bởi bốn tảng đá đâm thẳng lên trời. Hình như nó có mặt từ khi trời đất sinh ra, trên mặt bàn có những nét khắc rất kỳ lạ với những ký tự có thể là con chữ của một thứ ngôn ngữ chưa được biết đến, tạo cho bạn có một cảm giác lạ lùng khi nhìn vào đó. Tiếp theo, họ nhìn thấy một cái lều dựng ở bên sườn đồi. Một cái lều rất đẹp – nhất là vào lúc này, khi ánh mặt trời chiều hôm rực rỡ tỏa trên đầu. Xung quanh lều căng lên một thứ lụa màu vàng ánh, dây chằng màu đỏ và cột đều bằng ngà, trên một cây cột cái có một tấm biển họa hình một con sư tử màu đỏ trong tư thế chồm người lên, tấm biển nhẹ nhẹ đung đưa theo ngọn gió biển đang mơn man trên mặt họ. Trong khi nhìn ngắm như vậy họ nghe có tiếng nhạc vang lên phía tay phải và quay đầu lại trông thấy cái mà vì nó họ đã lặn lội đến đây.

Aslan đứng giữa một đám sinh vật tụ tập quanh ông thành hình nửa vòng trăng. Trong đám đông có các mộc tinh, hoa tinh, thủy tinh hiện hình dưới vóc dáng của người đàn bà (được gọi là những hoa thần và thủy thần trong thế giới của chúng ta) mang theo những nhạc cụ bộ dây và chính họ đang gảy đàn. Bọn trẻ thấy bốn nhân mã là một sinh vật đầu người mình ngựa. Cái phần ngựa thì to lớn giống ngựa kéo xe cho cánh nhà nông ở Anh, cái phần người thì giống người khổng lồ, đẹp mà nghiêm nghị. Cũng có cả một con kỳ lân rất đẹp, một con nhân ngư, một con bò nông, một con đại bàng và một con chó rất lớn. Đứng cạnh Aslan là hai con báo lớn, một con cầm vương miện, một con cầm cờ hiệu.

Trông thấy Aslan, vợ chồng hải ly và bọn trẻ lúng túng không biết phải nói gì, làm gì cho phải. Những người chưa từng đặt chân đến Narnia có thể lầm tưởng rằng một cái gì đó không thể vừa tốt vừa xấu; vừa hiền hòa vừa dữ dội. Nếu mấy người bạn trẻ này đã từng nghĩ thế thì bây giờ chúng được dịp sửa sai. Bởi vì khi nhìn vào mặt Aslan, chỉ cần thoáng thấy cái bờm vàng óng, đôi mắt thấy suốt trang nghiêm, cao quý, vĩ đại thì chúng đã thấy không thể nhìn lâu vào đôi mắt ấy mà không cảm thấy toàn thân run rẩy.

- Đi lên đi. – Hải ly chồng thì thầm.

- Không, - Peter khe khẽ. – Ông đi trước đi.

- Không, con trai của Adam phải đi trước thú vật. – Hải ly chồng thì thào thúc giục.

- Susan, - Peter ghé tai em thì thầm, - em thì sao? Em đi trước nhé!

- Không, - Susan nói nhỏ - anh là anh lớn mà.

Tất nhiên chúng càng chần chừ bao nhiêu thì càng cảm thấy ngượng ngập bấy nhiêu. Cuối cùng thì Peter nhận thấy đây là việc của nó. Thế là nó rút thanh gươm ra đưa lên đầu làm cử chỉ chào hỏi, rồi hấp tấp nói với mọi người:

- Tiến lên đi! Can đảm lên nào! – Rồi nó đến trước mặt sư tử và nói:

- Chúng tôi đã đến, thưa Aslan.

- Hân hạnh chào đón Peter- con trai của Adam. – Aslan đáp. – Chào mừng Susan và Lucy – con gái của Eva. Chào đón vợ chồng ông bạn hải ly!

Giọng sư tử trầm ấm, ngân vang, trong giây lát không ai còn có cảm giác bồn chồn, bất an nữa, mà dâng lên trong lòng họ một niềm vui lặng lẽ, sâu xa và họ không cảm thấy bối rối mặc dù cứ đứng ngay ra đó chẳng biết phải nói gì.

- Thế người thứ tư đâu? – Aslan hỏi.

- Nó đã phản bội chúng tôi, gia nhập hàng ngũ của Bạch Phù Thủy rồi, thưa Aslan- Hải ly nói.

Có một cái gì đó khiến Peter phải nói đỡ.

- Đó cũng có một phần lỗi của tôi, thưa Aslan. Tôi đã trút giận lên đầu nó và tôi nghĩ điều này đã xui khiến nó làm vậy.

Aslan không nói gì về lời bào chữa của Peter cũng như lời buộc tội của hải ly, chỉ đứng nhìn nó, ánh mắt không hề thay đổi. Dường như mọi người đều cảm thấy không có gì để nói.

- Thưa Aslan, - Luccy nói, - có thể làm bất cứ điều gì để cứu Edmund không ạ?

- Việc gì phải làm rồi sẽ được làm, - Aslan đáp, - nó có thể sẽ khắc nghiệt hơn là mọi người tưởng.

Sau đó, Aslan lại im lặng hồi lâu. Trước đây, Lucy nghĩ trông ông mới uy phong, cao quý và thanh thản làm sao, bây giờ nó lại nghĩ trông ông cũng buồn bã nữa. Nhưng chỉ một phút sau biểu hiện đó đã biến mất. Sư tử lắc bôm, gõ móng vào nhau (“Những cái móng vuốt sẽ đáng sợ lắm, - Lucy thầm nghĩ, - nếu ông ấy không biết cách cắt móng”) và nói:

- Trong khi chờ đợi hãy bày yến tiệc ra. Các quý bà, hãy đưa những người con gái của Eva vào lều và chăm sóc họ.

Khi các cô gái đi rồi, Aslan đặt một chân trước lên vai Peter – mặc dù nó mịn như nhung nhưng nó cũng rất nặng, - và nói:

- Đến đây đi con trai của Adam, ta sẽ chỉ cho con tòa lâu đài mà con sẽ lên làm chủ, có thể nhìn thấy từ chỗ này.

Peter với thanh gươm trên tay đi cùng với sư tử ra ngoài bờ lũy quay mặt về phía đông. Trước mặt họ bày ra một khung cảnh tuyệt đẹp. Mặt trời đang ở sau lưng họ, điều đó có nghĩa là tất cả mảng đất phía dưới họ đang nằm trong ánh sáng chập choạng chiều hôm – khu rừng, những ngọn đồi, những thung lũng và trôi đi ngoằn ngoèo như một con rắn bạc là hạ lưu của một con sông lớn. Xa xa nữa, cách đây hàng trăm dặm đường là biển cả và sau biển cả là chân trời đùn lên những đám mây vừa chuyển sang màu hồng rực của buổi hoàng hôn. Nhưng đứng ở cái chỗ mà đất Narnia gặp biển – thật ra là cửa sông lớn – có một cái gì đó mọc lên trên một quả đồi nhỏ và sáng lên lấp lánh. Nó sáng rực bởi vì đó là một tòa lâu đài và bởi vì ánh sáng mặt trời sà thấp phản chiếu ráng vàng vào tất cả các cửa sổ quay về phía Peter, nhưng đối với Peter, trông nó giống một vì sao cực lớn làm tổ trên bờ biển.

- Đó chính là Cair Paravel, con trai ạ, - sư tử nói. - Ở đó có bốn ngai vàng, có một cái dành cho con với tư cách là vua. Ta sẽ chỉ cho con thấy bởi vì con là anh cả và con sẽ là ông vua tối cao của đất nước này.

Một lần nữa Peter lại im lặng, bởi vì đúng lúc đó có một âm thanh cất lên phá vỡ sự im lặng. Nghe như tiếng tù và nhưng âm điệu phong phú hơn, sống động hơn.

- Đó là tiếng tù và của em gái con, - Aslan nói với Peter bằng giọng rất khê, khê đến nỗi nghe như tiếng thì thầm và nói một cách bất nhã thì có thể sư tử đang kêu rừ rừ...ừ...ừ

Mất một lúc Peter không hiểu gì cả. Rồi khi nó thấy tất cả các sinh vật đều chạy về phía trước và nghe Aslan nói với một cái vẩy móng chân: “Quay lại đi! Hãy làm sao để hoàng tử xứng đáng là một trang dũng sĩ!” thì nó hiểu, bèn mau chóng phóng như bay về phía lều. Ở đấy, nó chứng kiến một cảnh tượng thật đáng sợ.

Các mộc tinh, hoa tinh và thủy tinh tan tác mỗi người mỗi ngả. Lucy chạy hết sức về phía anh trai, mặt trắng bệch như tờ giấy. Đoạn nó thấy Susan nhảy lên một thân cây, đánh đu trên cành, một con vật to lớn màu xám đuổi theo nó. Đầu tiên, Peter nghĩ đó là một con gấu. Rồi nó nhận ra con vật trông giống con chó nòi Alsaty dù thân hình nó quá to đối với một con chó. Cuối cùng nó biết đó là một con sói. Con vật đứng trên hai chi sau dùng hai chi trước chụp và cào vào gốc cây. Lông trên lưng sói dựng đứng cả lên. Peter tự hỏi tại sao em mình không trèo cao hơn, hoặc ít nhất thì cũng phải co hai chân lên bám chắc vào thân cây, rồi nó nhận ra cô bé sắp ngã đi và nếu có thể nó sẽ ngã xuống đất mất.

Peter không cảm thấy mình gan dạ chút nào, trái lại nó cảm thấy mình sắp ngã đi. Nhưng dầu vậy điều đó không thay đổi việc nó phải làm. Nó lao về phía con thú, bổ gươm vào một bên sườn con vật. Nhát gươm này không phóng trúng đích bởi vì nhanh như chớp con vật quay đầu lại, đôi mắt tóe lửa, cái miệng ngoác ra trong một tiếng tru dài giận dữ. Nếu nó không điên cuồng mà tru lên như thế hẳn đã kịp thời há miệng nuốt chửng cậu bé. Và mọi việc diễn ra như thế này – dù rằng nó xảy ra quá nhanh và Peter không kịp nghĩ ngợi gì – nó chỉ có thời gian cúi xuống thật nhanh cắm phập lưỡi gươm, với tất cả sức lực của nó, vào chỗ trái tim nằm giữa hai chi trước của con sói. Tiếp sau là một khoảnh khắc đáng sợ, lẫn lộn, mơ hồ như chuyện xảy ra trong một cơn ác mộng, nó lôi kéo, vật lộn với con sói nửa như con sống nửa như đã chết. Hàm răng sói nhe ra bập vào trán Peter, tất cả chỉ còn là máu, lông và sức nóng sau một trận chiến đấu sống còn, nó rút thanh

gương ra, đứng thẳng người dậy lau mồ hôi khỏi mặt và khỏi mắt. Nó cảm thấy một cơn uể oải chạy khắp toàn thân.

Sau đó Susan nhảy xuống đất. Hai anh em run rẩy chạy đến bên nhau và tôi không nói là không có những cái hôn và những giọt nước mắt ở hai đứa. Ở Narnia không có ai nghĩ xấu về bạn nếu bạn làm thế.

- Nhanh lên! Nhanh lên! – Aslan kêu to. – Nhân Mã! Đại Bàng! Ta trông thấy một con sói nữa trong bụi rậm. Đó, ngay sau lưng các ngươi. Nó vừa mới lảng ra xa. Đuổi theo nó, tất cả mọi người. Nó đang chạy đến với bà chủ của nó đấy. Bây giờ đến lượt tất cả đi tìm phù thủy, giải cứu cho đứa con thứ tư của Adam.

Ngay lập tức trong không trung vang lên tiếng ồn như sấm động của móng vuốt, tiếng đập cánh của hàng chục con chim và những con vật nhanh nhất biến mất trong khi bóng đêm đang chụp xuống.

Peter vẫn còn chưa lấy lại được nhịp thở, quay lại nhìn thấy ngay Aslan bên cạnh.

- Con quên chưa lau sạch thanh gương. Aslan nói.

Đúng là thế, Peter đỏ mặt cúi nhìn lưỡi gương sáng quắc dính đầy máu và lông chó sói. Nó cúi xuống chùi sạch thanh gương và một bụi cỏ đoạn lau khô vào vạt áo.

- Đưa nó cho ta và quỳ xuống, con trai của Adam. – Aslan nói.

Khi Peter làm theo, Aslan lấy sống gương chạm vào người Peter và nói:

- Đứng dậy đi, hiệp sĩ Peter – Diệt – Chó – Sói. Và dù có bất cứ chuyện gì xảy ra cũng đừng bao giờ lau sạch thanh gương của mình.

CHƯƠNG 13

Phép thuật từ thuở khai thiên lập địa

---oOo---

Bây giờ chúng ta lại phải quay về với Edmund. Khi nó buộc phải đi một đoạn đường dài vắng vẻ và tự hỏi không biết là liệu có ai có thể đi xa như thế không thì phù thủy cũng dừng lại trong thung lũng tối mờ rợp dưới bóng thông và thủy tùng. Edmund chỉ còn biết nằm vật ra đất, ngửa mặt lên trời nhưng nó không nhìn gì cả, miễn là người ta cho phép nó được nằm yên một lát. Nó mệt đến nỗi không nhận ra là mình đã đói và khát như thế nào. Phù thủy và người lùn đứng ngay bên cạnh nó, thì thào trao đổi với nhau:

- Không, - người lùn nó, - bây giờ chuyện đó không còn có tác dụng nữa, thưa nữ hoàng. Vào giờ này chắc chúng đã đến Bàn Đá rồi.

- Có thể sói sẽ đánh hơi thấy chỗ chúng ta và mang tin tức đến đây. – Phù thủy nói.

- Dù hắn có đem tin tới thì chắc gì đã là tin vui. – Người lùn nói.

- Bốn ngai vàng ở Cair Paravel, - phù thủy nói, - chuyện gì xảy ra nếu chỉ có ba cái ngai có chủ? Điều đó không ứng với lời sấm.

- Thì bây giờ chuyện ấy cũng có khác biệt đâu nếu người ấy có mặt ở đây? – Người lùn nói, thậm trí lúc này hắn cũng không dám nhắc đến tên Aslan trước mặt chủ.

- Hắn có thể không ở đây đâu. Và rồi... rồi chúng ta sẽ lấp đầy ngai vàng kia ở Cair.

- Tuy vậy mọi việc có thể thuận lợi hơn, - người lùn thì thầm, - nếu chúng ta giữ lại thằng nhỏ này – đến đây hắn chỉ tay vào Edmund – để thương lượng.

- Phải, và chờ cho bọn kia đến cứu. – Phù thủy nói, giọng đầy vẻ mỉa mai. – Vậy thì, tốt nhất nên làm ngay những việc phải làm.

- Ta muốn nó sẽ diễn ra ở chính Bàn Đá. – Phù thủy nói. – Đó là một chỗ thích hợp. Đó là nơi trước đây bao giờ cũng diễn ra những việc như thế này.

- Sẽ mất một khoảng thời gian dài trước khi Bàn Đá lại có thể được sử dụng vào vị trí thích hợp của nó. – Người lùn nói thêm.

- Đúng thế. Phải, ta sẽ bắt đầu ngay. Đúng lúc đó, nghe vút một cái, sói lao đến trước mặt chúng, bốn móng cào cào xuống mặt đất.

- Thần đã thấy họ. Tất cả bọn họ đang ở Bàn Đá với người ấy. Họ đã giết chết đội trưởng Maugrim. Thần trốn trong bụi cây và nhìn thấy hết. Một trong số con trai của Adam đã giết chết Maugrim. Chạy thôi! Mau chạy thôi!

- Không! – Phù thủy gầm lên. – Tại sao lại phải bỏ chạy? Đi nhanh lên! Triệu tập tất cả người của ta lại và bảo đến gặp ta nhanh với hết sức có thể. Triệu tập cả khổng lồ, ma sói, nữ mộc tinh ở về phe chúng ta. Gọi cả ma cà rồng, yêu quái, thủy quái, quỷ đầu trâu. Gọi tất cả lực lượng đen đến cùng những yêu tinh, phù thủy, những hồn ma và những cư dân trong rừng nấm mũ độc. Chúng ta sẽ chiến đấu. Cái gì? Ta không còn cây gậy phép trong tay sao? Ta không thể biến tất cả bọn chúng thành đá ngay khi chúng xuất hiện sao? Nhanh lên, ta còn chút việc phải hoàn thành ngay khi bọn bay đi.

Con thú dữ tợn cúi đầu, quay lưng và phóng đi như một mũi tên đen.

- Nào, - phù thủy nói, - chúng ta chẳng có bàn ghế gì cả, để ta coi xem nào, hay là để nó dựa vào một gốc cây.

Edmund thấy mình bị tóm lấy đôi bàn chân, bị lôi đi xềnh xệch một cách thô bạo. Đoạn người lùn ấn lưng nó vào một gốc cây, trói nó vào gốc cây khiến nó không còn cựa quậy được. Nó thấy phù thủy cởi áo khoác ngoài. Cánh tay trần của cụ trắng toát đến rợn người. Bởi vì nó trắng quá nên Edmund chỉ nhìn thấy nó ngoài ra không thấy cái gì khác nữa. Trời đã về chiều, và chỗ nó bị trói trời còn tối hơn bởi những tán cây đen thẫm.

- Chuẩn bị cho nạn nhân. – Phù thủy nói. Người lùn tháo cúc cổ áo nó ra, vén áo nó lên đến tận vai. Đoạn hắn nắm tóc giật ngửa đầu nó ra sau khiến nó phải ngửa cằm lên. Sau đó, Edmund nghe thấy một âm thanh lạ nghe rất dễ sợ. Mất một lúc nó không hiểu đó là cái gì. Rồi nó nhận ra: Đó là tiếng liếc lưỡi dao vào đá để mài cho sắc.

Đúng lúc đó nó nghe thấy những tiếng động ồn ào nổi lên bốn xung quanh- tiếng vó ngựa, tiếng đập cánh, tiếng la hét của Bạch Phù Thủy – tất cả thành một mớ hỗn độn, hư hư thực thực nhưng rất đáng sợ...Sau đó nó thấy mình được cởi trói. Những cánh tay mạnh mẽ nâng nó lên rồi lại nghe thấy nhiều giọng nói xôn xao, với giọng điệu tử tế, với những câu đại loại như thế này: “Đề cậu bé nằm xuống... đổ cho cậu ta một chút rượu... uống cái này đi... từ từ thôi... cậu sẽ khỏe lại trong vòng một phút. Rồi nó nghe

nhiều tiếng nói vang lên cùng một lúc, không phải nói với nó mà họ nói với nhau:

- Ai bắt được phù thủy?

- Tôi nghĩ anh bắt được mụ chứ.

- Tôi không thấy mụ sau khi tôi đánh con dao văng khỏi tay mụ...

Tôi... tôi đuổi theo người lùn... anh muốn nói là mụ đã trốn thoát ư?

- Một người không thể làm tất cả mọi chuyện cùng một lúc, - cái gì vậy?

Ôi xin lỗi, chỉ là một gốc cây mục.

Nhưng đến đây Edmund lại ngắt đi.

Ngay lập tức, đoàn quân đi cứu Edmund được Aslan phái đi gồm nhân mã, kỳ lân, hươu, nai và đại bàng quay về Bàn Đá mang theo Edmund. Nhưng nếu chúng chứng kiến những gì xảy ra trong thung lũng, sau khi chúng đã bỏ đi, tôi nghĩ chúng có thể sẽ ngạc nhiên lắm lắm.

Không gian hoàn toàn yên ắng, vàng trắng trong sáng từ từ hiện lên; nếu bạn có mặt ở đây bạn sẽ thấy ánh trắng chiếu sáng một gốc cây đỏ, lên một tảng đá có hình thù rất đẹp. Nhưng nếu nhìn kĩ hơn nữa bạn sẽ dần dần có ý nghĩ có một cái gì kì quái ở cả gốc cây lẫn tảng đá. Tiếp đó bạn sẽ nghĩ gốc cây trông đặc biệt giống một người đàn ông bé nhỏ mập mạp đang cúi lom khom dưới đất. Và nếu bạn quan sát đủ lâu bạn sẽ thấy gốc cây đi từ từ đến chỗ tảng đá, còn tảng đá thì ngồi xuống nói chuyện với gốc cây; bởi vì trong thực tế, gốc cây và tảng đá chính là phù thủy và tên đồ đệ của mụ ta. Với pháp thuật tu luyện rất lâu của đời mình, phù thủy có thể làm cho mọi vật trong khác với chính nó. Mụ đã có sẵn trong đầu, việc gì cần làm vào đúng lúc con dao văng ra khỏi tay mụ. Nhưng mụ vẫn giữ thật chặt cây gậy phép nên nó vẫn ở chỗ an toàn.

Khi những đứa trẻ kia thức giấc vào sáng hôm sau (chúng nằm trong những tấm nệm trải trong lều) điều đầu tiên mà chúng nghe thấy được – từ miệng hải ly vợ - là Edmund đã được cứu thoát và đưa về trại đêm qua, và lúc này nó đang ở bên Aslan.

Vừa ăn sáng xong chúng đã chạy ra ngoài và kia chúng thấy Aslan và Edmund đang đi dạo trên một thảm cỏ còn long lanh sương sớm, cách xa những người khác. Không cần thiết phải kể cho bạn nghe (mà cũng chẳng có ai nghe thấy) điều Aslan đã nói, nhưng đó một cuộc trao đổi mà Edmund sẽ không bao giờ quên được. Khi anh em nó đến gần, Aslan quay lại gặp chúng dẫn theo Edmund.

- Đây là người anh em của các con, - Aslan nói, - và... cũng không cần thiết phải nói với nó về những việc đã qua.

Edmund bắt tay từng đứa và lần lượt nói với mỗi đứa lời xin lỗi.

- Không hề gì! – Anh chị em nó đều nói. Đứa nào cũng muốn nói ra rằng một khi mọi việc đã trôi qua chúng lại là bạn của Edmund như trước – một điều thật tự nhiên và đơn giản – nhưng tất nhiên chẳng đứa nào nói ra vào lúc ấy. Trước khi chúng có thời gian cảm thấy bối rối thì Báo tiến đến gần Aslan, báo cáo:

- Thưa ngài, có một sứ giả từ bên phù thủy đến tha thiết xin được hội kiến.

- Để hân đến đây. – Aslan nói.

Báo quay đi và mau chóng quay lại, dẫn theo gã người lùn của phù thủy.

- Người mang theo thông điệp gì, hỡi đứa con của Đất? – Aslan hỏi.

- Nữ hoàng của Narnia, nữ vương của quần đảo Đơn Côi muốn được đến đây an toàn và hội kiến với ngài, về một vấn đề có lợi cho cả đôi bên.

- Nữ hoàng Narnia! – Hai ly chồng đay lại. – Ai vậy?

- Im lặng nào hải ly. – Aslan từ tốn nói. – Tất cả những danh hiệu rồi sẽ được trả về những người xứng đáng, phù hợp với nó. Trong khi chưa đến lúc, chúng ta không tranh cãi về chuyện này. Hãy về nói với bà chủ của người, hỡi đứa con của Đất, rằng, ta đảm bảo về an toàn cho bà ta với điều kiện bà ta phải để cây gậy phép ở phía sau, ở chỗ cây sồi lớn đằng kia.

Điều kiện đưa ra được chấp thuận và hai con báo cùng đi với người lùn để xem xem điều kiện này có được tuân thủ nghiêm chỉnh không.

- Nhưng sứ giả mù lại biến hai con báo thành đá thì sao? – Lucy thì thầm với Peter.

Bản thân tôi cũng nghĩ như thế khi hai con báo đi đến gần phù thủy, dù sao thì lúc đến gần, lông chúng cũng dựng đứng trên lưng và cả đuôi cũng vậy – y như một con mèo khi nó trông thấy một con chó lạ.

- Không sao đâu. – Peter thì thầm lại. – Aslan sẽ không phái chúng đi nếu có một nguy cơ như vậy.

Vài phút sau chính phù thủy bước lên đồi đến trước mặt Aslan. Ba đứa trẻ người Anh mới nhác thấy phù thủy đã thấy một con ớn lạnh chạy dọc sống lưng. Đó đây có một vài tiếng gầm bị kìm trong họng bầy thú. Dù mặt trời vẫn chiếu sáng rực rỡ, cả người và vật đều cảm thấy ớn lạnh. Chỉ có hai người xem ra vẫn hoàn toàn bình thản đó là Aslan và phù thủy. Có một cái gì đó vô cùng kỳ lạ khi nhìn hai khuôn mặt này ở cạnh nhau - một khuôn mặt vàng óng và một khuôn mặt trắng bệch như thần Chết. Nhưng phù thủy không nhìn thẳng vào mặt Aslan, chính hải ly vợ đã nhận ra điều này.

- Ông có một kẻ phản bội ở đây, Aslan ạ! – Phù thủy nói.

Tất nhiên những người có mặt đều hiểu là mục ám chỉ Edmund. Nhưng thằng bé đã không còn chỉ nghĩ đến mình sau tất cả những gì nó vừa trải qua và sau cuộc nói chuyện với Aslan sáng nay. Nó vẫn nhìn thẳng vào mặt Aslan. Điều phù thủy nói xem ra không có tác động gì.

- Phải. – Aslan nói. – Sự chống đối của nó không nhằm vào ngươi.

- Ông đã quên mất phép thuật Sâu rồi sao? – Phù thủy hỏi.

- Cứ cho là ta đã quên. – Aslan nói giọng trang nghiêm. – Hãy nói cho ta biết về phép thuật Sâu đi.

- Nói cho ngươi à? – Phù thủy đay lại, giọng mục chột rít lên. – Bảo cho ngươi biết cái gì được viết trên Bàn Đá cạnh chúng ta ư? Nói cho ngươi biết rằng những dòng chữ khắc sâu như bị xiên trên những hòn lửa ở đồi Bí Mật kia là có nghĩa gì ư? Bảo cho ngươi biết cái gì được khắc trên cây quyền trượng của Thượng Hải Đại Vương ư? Ít nhất thì ngươi cũng biết phép thuật mà Đại Vương đã sử dụng ở Narnia này ngay từ đầu. Ngươi biết rõ rằng mỗi kẻ phản bội lọt vào tay ta đều là một con mồi hợp pháp của ta, và đối với những kẻ ấy ta có quyền thẳng tay trừng trị.

- Ê, hải ly chồng nói, - như thế ngươi đi đến chỗ tưởng tượng của mình là một nữ hoàng – thực ra ngươi chỉ là một tên đồ tể của Đại Vương. Ta biết...

- Im đi, hải ly! – Aslan nói với một tiếng gầm nho nhỏ trong cổ.

- Và như thế, - phù thủy nói tiếp, - thằng người kia là của ta. Cuộc sống của nó là vật đền bù cho ta. Máu của nó là tài sản của ta.

- Vậy thì đến lấy đi. – Một nhân ngư to lớn nói với một tiếng rống kinh khủng.

- Đồ ngu, - phù thủy nói với một nụ cười độc ác gần như cái nhe răng cắn, ngươi thực sự nghĩ rằng ông chủ của ngươi có thể cướp đi quyền của ta chỉ thuần túy bằng sức lực ư? Ông ta biết phép thuật Sâu còn rõ hơn thế. Ông ta biết rằng trừ phi ta có được máu theo luật định, bằng không thì cả Narnia này sẽ bị vùi dập và tàn lụi trong nước và lửa.

- Đúng là như thế, - Aslan nói, - ta không phủ nhận điều đó.

- Ôi, thưa Aslan, - Susan thì thầm vào tai sư tử, - lẽ nào chúng ta không thể... con muốn nói, ông không thể, phải không? Chúng ta không thể làm gì với phép thuật Sâu sao? Không có cái gì ông không thể làm được để chống lại nó, phải không?

- Chống lại phép thuật của Đại Vương? – Aslan nói, quay sang nhìn nó, có một cái gì như một cái cau mày trên mặt ông. Và không ai có bao giờ làm ông có biểu hiện ấy thêm một lần nữa.

Lúc này Edmund đang đứng ở bên cạnh Aslan, suốt thời gian đó nó nhìn vào mặt ông. Một cảm giác nghèn nghẹn khó thở nơi cuống họng và nó tự hỏi không biết có nên nói một điều gì không nhưng ngay sau đó nó cảm thấy nó không được phép làm bất cứ một cái gì ngoài việc chờ đợi và làm những điều được chỉ thị.

- Lùi lại sau, tất cả mọi người. – Aslan nói. – Ta muốn nói chuyện riêng với phù thủy.

Tất cả tuân lệnh. Đó là một khoảng thời gian kinh khủng – chờ đợi và tự hỏi không biết sự tử và phù thủy nói với nhau những chuyện gì mà lại có một vẻ trang nghiêm đến thế.

Lucy nói:

- Ôi anh Edmund! – Và bắt đầu khóc.

Peter đứng quay người lại, mọi người nhìn ra ngoài biển xa xăm. Vợ chồng hải ly đứng bên nhau, chụm mõng vào với nhau, đầu cúi gục. Nhân mã thì giậm chân xuống đất về bốn chôn, nhưng mọi người tuyệt đối im lặng cho đến phút cuối, vì thế bạn có thể nghe thấy cả những tiếng động nhỏ như tiếng vo ve của một con ong nghệ bay qua hoặc tiếng những con chim chao cánh bay trong cánh rừng phía dưới hoặc tiếng gió vi vu thổi qua làm rừng cây xào xạc. Cuộc đàm phán giữa Aslan và Bạch Phù Thủy vẫn tiếp tục.

Cuối cùng, họ nghe thấy giọng nói của Aslan:

- Tất cả các người có thể quay lại, ta đã dàn xếp xong chuyện này. Phù thủy đã từ bỏ lời tuyên bố đòi máu người anh em này.

Cả ngọn đồi chợt râm ran âm thanh của sự sống như thể ai nấy này giờ đều nín thở và chỉ bây giờ mới thở ra được, sau đó là tiếng trao đổi xôn xao.

Phù thủy quay đi, một niềm vui đắc thắng thể hiện trên khuôn mặt khi họ dừng lại nói to:

- Nhưng ta làm sao biết lời hứa này có được thực hiện hay không?

- Ha ha ha! – Aslan gầm lên, nhóm người khỏi ngại, cái miệng rộng há ra mỗi lúc một to lớn, tiếng gầm mỗi lúc một vang dội hơn và phù thủy sau khi chầm chầm nhìn lại với cái miệng há hốc vội vén tà váy lên bỏ chạy bán sống bán chết.

CHƯƠNG 14

Thắng lợi của phù thủy

---oOo---

Phù thủy vừa chạy khuất, Aslan đã nói:

- Chúng ta phải rời khỏi chỗ này ngay, nơi đây sẽ được dùng cho những mục đích khác. Tối nay chúng ta sẽ cắm trại ở khúc sông cạn Beruna.

Tất nhiên ai cũng thêm được biết nội dung cuộc dàn xếp giữa phù thủy và Aslan đến chết đi được nhưng khuôn mặt ông lộ vẻ nghiêm nghị rất mực và bên tai họ vẫn âm vang tiếng gầm của ông nên chẳng ai dám hỏi.

Sau bữa ăn, ở một khoảng trống trên ngọn đồi (bởi vì bây giờ mặt trời lại đổ nắng dữ dội làm cả những ngọn cỏ cũng như héo đi), mọi người bận rộn tháo gỡ cái lều xuống và dọn dẹp mọi thứ. Trước hai giờ trưa họ đã tập trung lại và khởi hành về hướng đông bắc với một nhịp điệu thông thả bởi vì họ không cần phải đi xa.

Trong lúc bắt đầu cuộc hành trình, Aslan giải thích cho Peter rõ kế hoạch cắm trại của ông.

- Ngay khi phù thủy kết thúc phần việc của mình, - Aslan nói, - mụ và bọn lâu la gần như chắc chắn sẽ quay về lâu đài của mình chuẩn bị cho một cuộc bao vây đại quy mô. Chỉ có hai khả năng, hoặc là phá được vòng vây hoặc là con bó tay chịu thua.

Đoạn Aslan phác ra hai giai đoạn cho một trận đánh lớn – giai đoạn một là vây đánh phù thủy và đám lâu la trong rừng, giai đoạn hai tấn công vào lâu đài của mụ. Trong cuộc trao đổi Aslan chỉ bảo Peter cách chỉ huy một chiến dịch với những gợi ý như thế này:

“-Con phải đặt nhân mã ở chỗ này, chỗ này” hoặc “- Con phải tổ chức một đội thám báo để xem xét động tĩnh của quân địch” cùng nhiều chỉ dẫn khác cho đến lúc cuối cùng Peter buột miệng hỏi:

- Ngài sẽ có mặt ở đó chứ Aslan?

- Ta không thể hứa với con điều này. – Sư tử đáp và lại tiếp tục đưa ra những lời chỉ dẫn khác.

Ở đoạn cuối cuộc hành trình có vẻ như Susan và Lucy là những người được gặp Aslan nhiều hơn cả. Ông không nói nhiều, khuôn mặt lộ vẻ trầm ngâm, buồn bã.

Mãi đến gần tối họ mới tới chỗ thung lũng trải rộng ra, con sông cũng rộng hơn và nông hơn. Đó chính là khúc sông Beruna và Aslan ra lệnh dừng lại bên bờ sông. Nhưng Peter nói:

- Có lẽ sẽ tốt hơn nếu cắm trại cách xa đây một chút – phòng trường hợp phù thủy sẽ tập kích vào lúc nửa đêm hoặc bất cứ chuyện gì như vậy?

Aslan dường như đang đắm chìm trong một vấn đề khác, giật mình với một cái lắc đầu làm rung rung cái bờm vĩ đại:

- Hả? Chuyện gì vậy?

Peter nói lại ý kiến của mình một lần nữa.

- Không...- Aslan nói với một giọng đều đều, như thể chuyện này không có gì nghiêm trọng – Không, mục sẽ không tấn công vào tối nay đâu. – Đoạn ông thở dài, rồi lại nói thêm, - Dù sao đó cũng là một ý hay, một điều mà một người lãnh đạo cần nghĩ đến. Nhưng chuyện này không có gì nghiêm trọng. – Thế là, họ vẫn tiến hành cắm trại tại đây.

Tâm trạng của Aslan ảnh hưởng đến mọi người vào buổi tối hôm ấy. Peter bồn chồn, lo lắng không yên trước trận đánh lớn đầu tiên trong đời nó, cái tin có thể Aslan không tham dự là một cú sốc lớn. Bữa tối diễn ra trong không khí yên lặng. Ai cũng cảm thấy có một cái gì rất khác với tối hôm trước hoặc thậm chí mới sáng sớm hôm nay. Có vẻ như những thời khắc vui vẻ mới chỉ vừa bắt đầu đã đến hồi kết thúc.

Cảm giác này ám ảnh Susan nhiều đến nỗi, nó không thể nhắm mắt ngủ yên. Sau khi nó nằm đếm nhẩm để dễ giấc ngủ và trở qua trở lại hồi lâu, nó nghe thấy tiếng Lucy thở dài rồi cũng trở mình trong bóng tối.

- Em cũng không ngủ được hay sao?

- Không ạ, em tưởng chị ngủ rồi chứ. Em muốn nói chuyện này chị Susan.

- Chuyện gì thế?

- Em có một cảm giác dễ sợ lắm – như thể có một chuyện gì đó thật đáng sợ xảy ra cho ông ấy hoặc chính ông ấy sẽ làm một chuyện kinh thiên động địa.

Chiều nay dường như Aslan ở trong một tâm trạng bất an. – Susan nói. – Lucy à, điều ông ấy nói không có mặt trong trận đánh nghĩa là làm sao? Em không nghĩ là ông ấy lánh đi chỗ khác, để mặc chúng ta xoay xở tối nay chứ?

- Bây giờ ông ấy ở đâu? – Lucy hỏi chị. – Có phải đang ở trong lều không ạ?

- Chị không nghĩ như thế.

- Chị Susan ơi, chúng ta hãy ra bên ngoài quan sát một chút. Biết đâu chúng ta có thể gặp được Aslan.

- Được, ta đi thôi. – Susan nói. – Thà là ra ngoài còn hơn cứ nằm thao thức trong này.

Hai đứa con gái lặng lẽ đi ra ngoài, thận trọng lách qua những người và vật đang say ngủ để ra khỏi lều. Trăng sáng vàng vạc, đêm hoàn toàn thanh tĩnh trừ tiếng nước chảy êm êm qua những hòn đá tảng. Chợt Susan đột ngột nắm lấy tay Lucy nói:

- Coi kìa!

Ở ngoài bìa khu vực đóng quân, đứng chỗ cây cối bắt đầu mọc, họ trông thấy Aslan đang chậm rãi rời xa trại tiến vào sâu trong rừng. Không nói một lời, hai đứa lập tức đi theo sư tử.

Sư tử đi trước hai đứa theo sau, cùng đi lên một cái dốc bên ngoài thung lũng, rồi từ từ đi về phía bên phải – rõ ràng là đi đúng con đường mà họ đã đi hồi chiều từ ngọn đồi Bàn Đá đến đây. Cứ thế họ cầm cúi đi miết lẫn vào những cái bóng ngả dài, đen đen rồi lại đi ra chỗ ánh trăng suông; đôi chân họ ướt đầm những giọt sương mai nặng hạt. Trông ông có vẻ gì rất khác với một Aslan mà bọn chúng từng biết. Đuôi cụp xuống, đầu cúi gằm, những bước chân chậm chạp như thể ông đã mệt mỏi rã rời. Sau đó, khi họ đi qua một vùng đất rộng, trống trải không hề có một cái bóng nào để cho hai đứa trống, Aslan dừng lại, quay đầu nhìn quanh. Chạy trốn cũng chẳng có ích gì thế là hai đứa đi về phía ông. Khi chúng đi đến gần, ông hỏi:

- Ôi bọn trẻ, bọn trẻ, tại sao các con lại đi theo ta?

- Chúng cháu không thể chợp mắt được. – Lucy hấp tấp nói rồi nhận ra là nó không cần phải nói thêm gì nữa vì Aslan biết tất cả những điều chúng đang nghĩ.

- Làm ơn...ông có thể cho chúng cháu đi với ông...đến bất cứ nơi nào mà ông tới không? – Susan hỏi.

- À...Aslan nói về ưu tư, buồn bã. Đoạn ông nói. – Ta sẽ vui lắm nếu có người bầu bạn tối nay. Phải, các con có thể đi theo ta nếu các con hứa sẽ dừng lại khi ta bảo các con làm thế, sau đó hãy để ta đi tiếp một mình.

- Vâng, cảm ơn ông, cảm ơn ông. Chúng con sẽ làm thế.

Họ bắt đầu đi tiếp. Sư tử đi giữa hai chị em nhưng ông mới đi chậm làm sao! Cái đầu to lớn, uy nghiêm gục xuống khiến cho cái mũi gần chạm

xuống cỏ. Chợt sư tử trượt chân và rên lên một tiếng sâu thẳm trong lồng ngực.

- Ôi Aslan! Ông Aslan thân yêu! – Lucy nói. – Có chuyện gì không ổn phải không ạ?

- Ông bị bệnh ư, ông Aslan? – Susan lo lắng.

- Không, ta chỉ buồn và cô đơn kinh khủng. Hãy đặt tay lên bờm ta để ta có thể cảm thấy là các con đang ở bên cạnh và chúng ta hãy cứ đi như thế!

Thế là hai cô bé làm cái điều mà chúng không bao giờ dám làm nếu không được ông cho phép, cũng là cái điều mà chúng mong muốn được làm kể từ lúc nhìn thấy Aslan lần đầu tiên, đó là cho bàn tay lạnh cứng vào cái biển lông vàng óng đẹp dễ, vừa vuốt ve vừa bước đi. Bây giờ chúng nhận ra mình đang đi lên cái dốc dẫn lên ngọn đồi có Bàn Đá. Chúng đi lên trên đồi nơi cây cối mọc lên cao hơn cả và khi đi đến chỗ cái cây cuối cùng – một cây cổ thụ có một vài bụi cây mọc lên xung quanh – Aslan dừng lại, nói:

- Ôi các con, các con phải dừng lại đây thôi. Và dù có bất cứ chuyện gì xảy ra cũng chớ để ai phát hiện ra, rõ không? Tạm biệt các con.

Cả hai đứa đều bật khóc tức tưởi (dù chúng khó mà hiểu được vì lẽ gì) và ôm choàng lấy sư tử, hôn lên bờm, lên mũi, lên móng vuốt và đôi mắt lớn buồn rầu. Sau đó sư tử quay đi, lưng thững bước lên đỉnh đồi. Lucy và Susan chui vào trong bụi cây, ngồi đấy nhìn theo ông và đây là những điều chúng chứng kiến.

Cả một đám đông lồ lộ, hỗn độn đứng quanh Bàn Đá và đầu đêm ấy trăng rất sáng, chúng vẫn mang theo nhiều ngọn đuốc khói đen. Nhưng mà đó là những kẻ nào chứ? Những tên khổng lồ ăn thịt người với hàm răng nhọn lều gổm guốc, ghê tởm, bày sới dữ tợn, những con nhân ngư, hắc mộc tinh và hắc thảo tinh. Những sinh vật còn lại thì tôi chả dám miêu tả đâu kẻo những người lớn lại không cho phép các bạn nhỏ đọc cuốn sách này mất. Những tộc người man rợ, các mục phù thủy gớm ghiếc, những hình thù quái dị như bạn thấy lúc bị bóng đè, hồn ma, yêu tinh, hồ ly, cáo... Trên thực tế ở đấy có tất cả những kẻ cùng phe với phù thủy đã được sói triệu tập đến theo lệnh của mục. Và đứng ngay ở giữa, bên cạnh cái Bàn Đá là Bạch Phù Thủy.

Nghe vang lên tiếng tru và những tiếng rên đầy sợ hãi trong đám các con vật khi lần đầu tiên chúng trông thấy sư tử vĩ đại đang sải bước về phía chúng. Trong một khoảnh khắc cả đến phù thủy cũng ngậy ra vì sợ. Đoạn mục cô trấn tĩnh và bật ra một tiếng cười lạnh lót, điên dại.

- Thằng ngu! – Mụ kêu lên. – Thằng ngu đã dẫn xác đến. Trói chặt nó lại cho ta.

Lucy và Susan nín thở chờ đợi tiếng gầm của sư tử và cú nhảy bổ của ông vào vòng vây của kẻ thù. Nhưng chuyện đó đã không xảy ra. Bốn mụ phù thủy xấu xí, vừa cười nhả nhổ vừa liếc mắt nhìn, vẻ độc ác và đều cáng. Tuy vậy đầu tiên chúng lùi lại, không phải không có phần khiếp sợ trong lúc tiến đến bên sư tử.

- Trói hẳn lại, nghe chưa! – Bạch Phù Thủy nhắc lại. Bốn phù thủy xấu xí lao về phía ông, miệng ré lên khoái trá khi thấy ông không hề chống cự. Đoàn những sinh vật khác – đám đười ươi và người lùn độc ác ủa cả lại giúp phù thủy xấu xí. Chúng đạp sư tử lẫn xuống đất, trói bốn cẳng lại với nhau, miệng la hét khoái trá như thể chúng lập được một chiến công oanh liệt lắm, kỳ thực, nếu sư tử muốn thì chỉ cần đạp một chân là cả lũ đã chết nhả răng. Nhưng sư tử không hề gây ra một tiếng động nào, kể cả khi bọn lâu la hò hét, thít chặt sợi dây và lôi sư tử đến chỗ Bàn Đá.

- Dừng lại! – Bạch Phù Thủy ra lệnh. – Trước tiên hãy cạo bờm hẳn cho ta.

Một loạt tiếng cười độc ác nữa vang lên từ bảy lâu la. Một tên không lồ đi đến gần sư tử với cái kéo tia cây to tướng rồi ngồi xuống phía trước đầu sư tử. Xoẹt – xoẹt – xoẹt, lưỡi kéo chạm vào nhau lách cách và từng nạm lông vàng óng, quăn quăn rơi xuống đất. Khi không lồ lùi lại bọn trẻ, từ chỗ lấp của mình có thể trông thấy Aslan nhỏ hẳn lại và trông rất lạ khi không có cái bờm. Kẻ thù của ông cũng nhận ra sự khác biệt này.

- A ha ha, nó chỉ là một con mèo bụi mà thôi! – Một con kêu lên.

- Đây là cái kẻ mà tất cả chúng ta đều sợ ư? – Một con vật khác rống lên đầy khoái trá.

Rồi cả lũ tiểu yêu chạy vòng quanh Aslan, chế nhạo ông với những câu như thế này:

- Ê con mèo, ê con mèo! Miu miu thăm hại!

- Ê hôm nay mày bắt được mấy con chuột nhất vậy?

- Mày có muốn có một đĩa sữa không hả, mèo lười?

- Sao chúng có thể làm như thế? – Lucy thốt lên, nước mắt chảy ròng ròng trên má. – Đồ súc sinh! Đồ dã man! – Lúc này sau khi đã trải qua phút bàng hoàng, đối với nó khuôn mặt cạo nhẵn của sư tử trông còn quả cảm hơn, đẹp đẽ hơn và nhẵn nài hơn bao giờ hết.

- Khóa mồm nó lại! – Phù thủy nói. Trong lúc lũ lâu la làm mọi việc để cho đầu sư tử vào rọ, chỉ cần ông tớp một miếng thì đã nghiền nát hai hoặc

ba cánh tay của bọn chúng. Nhưng ông không hề động đậy. Chính điều này có vẻ như làm cho đám đông hèn nhát kia nổi khùng lên. Tất cả xúm lại quanh Aslan. Những kẻ trước kia nghe thấy tên ông thì hồn xiêu phách tán bây giờ xán lại gần để chứng tỏ lòng can đảm của mình. Trong vòng mấy phút, hai cô bé không thể nhìn thấy ông – ông bị cả một đám đầu trâu mặt ngựa và yêu tinh đủ loại vây chặt: đá ông, đánh ông, phỉ nhổ vào người ông và chế giễu ông. Cuối cùng bọn hèn nhát này cũng thấy thế là đủ. Chúng bắt đầu lôi xềnh xệch sư tử đến chỗ Bàn Đá, đứm kéo đứm đẩy. Sư tử to lớn đến mức, khi chúng đã kéo ông được đến đấy rồi thì chúng cũng phải cố gắng hết sức mới nhấc được ông lên mặt bàn. Ở đây, chúng lại trói ông thêm nhiều vòng và siết chặt dây trói.

- Quân hèn nhát! Quân hèn nhát! – Susan nức nở. – Chúng vẫn sợ ông, thậm chí cả vào lúc này hay sao?

Khi Aslan bị trói chặt (chặt đến nỗi bây giờ trông ông chỉ còn là một cuộn dây khổng lồ) và nằm chơ vơ trên Bàn Đá, một sự im lặng trùm lên đám đông. Bốn phù thủy xấu xí, cầm bốn đầu dây đứng ở bốn góc bàn. Bạch Phù Thủy xắn tay áo lên cao như mục đã từng phơi ra đôi cánh tay vào đêm hôm nọ, trước mặt Edmund. Mục bắt đầu mài dao. Dưới ánh trăng quái gở như màu của những ngọn đuốc, hai cô bé có cảm giác con dao như được làm bằng đá chứ không phải bằng sắt và nó có một hình thù gớm ghiếc, xấu xa

Cuối cùng, mục bước đến gần. Đứng ngay cạnh đầu Aslan. Khuôn mặt mục lộ vẻ hả hê, nhăn nhúm lại với một niềm say sưa bệnh hoạn, trong khi khuôn mặt của Aslan vẫn ngược lên trời cao, lạnh lẽ, không giận dữ cũng không sợ hãi, chỉ có hơi buồn buồn. Rồi, ngay trước lúc đâm một nhát, mục cúi xuống, nói với giọng run run:

- Nào, bây giờ ai là người chiến thắng? Đồ ngu, đại ngu, bộ ngươi tưởng ngươi làm tất cả những điều này thì có thể cứu sống được cái thằng phản phúc kia hay sao? Bây giờ ta sẽ giết ngươi thay cho việc giết nó như hiệp ước giữa chúng ta và như thế Phép thuật Sâu sẽ giảm đi. Nhưng một khi ngươi đã chết rồi thì có gì ngăn cản ta không lấy mạng nó nào? Còn ai có thể giằng thằng nhóc ấy ra khỏi tay ta nào? Hãy biết là ngươi đã dâng Narnia cho ta mãi mãi, ngươi đã chết trong tay ta mà vẫn không thể cứu được thằng nhỏ. Hãy nhớ một điều này cái chết của ngươi thật lãng xẹt, vô ích.

Bọn trẻ không dám chứng kiến cảnh chém giết, chúng sợ không dám nhìn, lấy hai tay bịt mắt.

CHƯƠNG 15

Phép thuật cao siêu hơn có trước lúc khai thiên lập địa

---oOo---

Trong khi hai đứa trẻ vẫn nấp trong bụi, hai bàn tay ôm lấy mặt, chúng nghe thấy giọng Bạch Phù Thủy thét lên:

- Nào hãy theo ta, chúng ta sẽ giải quyết những gì còn lại của cuộc chiến này. Không cần mất nhiều thời gian với việc tàn sát bọn người vô lại cùng với thằng phản phúc kia bởi bây giờ tên đại ngu, con mèo to xác đã chết rồi.

Bọn trẻ bị một phen kinh hoàng bạt vía khi chứng kiến những gì xảy ra tiếp theo. Với những tiếng gào rú điên dại, tiếng quàng quạc của bầy chim dữ, tiếng tù và chói tai vân vân, cả đám lâu la hung tợn của Bạch Phù Thủy âm âm chạy xuống dốc, ngang qua ngay chỗ hai đứa nấp. Chúng cảm thấy bầy ma quỷ lướt đi như một ngọn gió lạnh buốt ghê rợn và mặt đất dưới chân chúng rung chuyển dưới vó của bọn quỷ đầu trâu. Bầu trời trên đầu tối sầm lại, không gian sục lên mùi hôi hám với tiếng đập cánh của hàng loạt những con kên kên và dơi khổng lồ dang đôi cánh bản thủ, đen đúa của chúng bay đi. Nếu lúc khác, hẳn hai chị em gần như chết ngất đi vì sợ nhưng lúc này nỗi buồn, sự nhục nhã và kinh hoàng về cái chết của Aslan đang tràn ngập tâm trí chúng và chúng chẳng còn biết sợ cho bản thân nữa.

Ngay khi không gian trở nên yên tĩnh, hai chị em bò ra khỏi chỗ nấp. Chị Hằng lúc này đã đi xuống thấp hơn, những đám mây mỏng lướt qua mặt chị như một tấm mạng che mặt nhưng vẫn đủ soi cho chúng thấy sự tử nằm chết trong vòng dây trời. Hai đứa trẻ quỳ xuống đám cỏ ướt đầm sương, hôn lên khuôn mặt lạnh ngắt, vuốt ve bộ lông đẹp đẽ - hay cái còn lại của bộ lông ấy - và khóc cho đến khi tưởng như không còn giọt nước mắt nào nữa. Đoạn hai đứa trẻ nhìn nhau, nắm chặt tay nhau vì một sự cô đơn thuần túy và lại khóc nữa, sau đó cả hai đều im lặng. Cuối cùng Lucy lên tiếng:

- Em không thể chịu đựng được mỗi khi nhìn cái rọ kinh tởm này. Không biết mình có thể gỡ nó ra không?

Cả hai cố sức. Sau một hồi cố gắng rất ghê (vì các ngón tay của chúng cứng đờ ra và trời lúc này đang vào thời khắc đen tối nhất trong đêm) chúng đã thành công. Khi bọn trẻ nhìn khuôn mặt Aslan không bị chụp trong cái rọ, chúng lại bật khóc lần nữa, hôn lên đây, vuốt ve nó, dùng tay lau máu và những vết dơ như chúng có thể làm được. Tâm trạng chúng lúc này cô đơn, tuyệt vọng và kinh khủng hơn là tôi có thể mô tả lại.

- Chị không biết chúng ta có đủ sức tháo dây trói ra không? - Susan hỏi.

Nhưng kẻ thù của chúng, chỉ vì sự hèn học thuần túy mà đã siết dây trói chặt đến mức bọn con gái không làm sao tháo các mối dây ra được.

Tôi hy vọng không có ai trong số những người đọc sách này lại có lúc nào cảm thấy đau khổ cực độ như chị em Susan và Lucy vào đêm hôm ấy.

Nhưng nếu bạn cũng ở vào hoàn cảnh ấy - nếu bạn thức suốt một đêm dài và khóc cho đến lúc cả người bạn cứ rỗng tuếch hết ra, bạn sẽ đi đến kết luận là có một chuyện gì đó đã đến hồi chung cuộc trong cái sự im lặng sâu xa này, sẽ có ý nghĩ như thể sẽ không có một chuyện gì có thể xảy ra được nữa. Hết giờ này đến giờ khác trôi qua trong một sự bình lặng chết chóc và chúng khó mà nhận ra là người mình đang lạnh dần, lạnh dần. Dù vậy, cuối cùng Lucy cũng nhận ra hai điều. Thứ nhất, bầu trời ở phía đông ngọn đồi đang hửng dần lên so với một tiếng đồng hồ trước đó. Thứ hai, có một chuyển động khó nhận biết trong lớp cỏ dưới chân nó. Đầu tiên nó không chú ý đến chuyện này. Điều đó thì có ý nghĩa gì cơ chứ? Bây giờ hết thấy chẳng còn có ý nghĩa gì nữa! Nhưng rồi nó cũng thấy cái-có-thể-là-bất-cứ-cái-gì-ấy đã bắt đầu di chuyển đến phía những hòn đá nằm bên phải Bàn Đá. Và bây giờ cái-ấy lại di chuyển trên người Aslan. Lucy ghé mắt nhìn kỹ. Đó là những vật màu xám, nhỏ bé.

- Eo ơi! - Susan kêu lên từ phía bên kia bàn. - Kinh tởm quá! Đây là những con chuột nhắt ghê tởm, chúng bò trên người ông. Đi đi, lũ khốn kiếp chúng mày! - Nói rồi nó đưa tay lên toan làm lũ chuột hoảng sợ mà chạy đi.

- Khoan đã! - Lucy kêu lên, nãy giờ nó vẫn đứng yên, chăm chú quan sát. - Chị có thể nhìn rõ chúng đang làm gì không?

Cả hai đưa cúi thấp xuống hơn, mở to mắt nhìn.

- Chị tin là... - Susan nói. - Nhưng sao kỳ lạ quá! Chúng đang gặm đứt dây trói.

- Đó cũng là điều em nghĩ. - Lucy đáp. - Em nhớ rằng đây là những con chuột bè bạn. Tội nghiệp những con vật bé nhỏ này... chúng không nhận ra là ông đã chết. Chúng nghĩ cởi dây trói cho ông cũng là làm một việc tốt.

Trời sáng dần. Lần đầu tiên hai chị em đã nhìn rõ khuôn mặt trắng bệch của nhau. Chúng có thể nhìn rõ bầy chuột đang gặm những sợi dây trói; hàng chục, thậm chí hàng trăm con chuột đồng bé nhỏ. Cuối cùng, từng tí một sợi dây đã được gặm đứt.

Bầu trời đằng đông đã có một màu sữa trắng đục, những vì sao mờ dần rồi biến mất chỉ còn lại một vì sao lớn nhất ngự nơi thấp nhất ở chân trời phía đông. Hai đứa trẻ cảm thấy lúc này còn lạnh hơn cả đêm qua. Lũ chuột đã tản đi đâu mất.

Hai đứa giật ra những đoạn dây còn lại. Aslan trông lại là mình khi không còn những vòng dây trói. Khuôn mặt đã mất hết sức sống của ông mỗi lúc lại có một vẻ cao quý hơn với những tia sáng bắt đầu của một ngày mới.

Trong khu rừng sau lưng chúng đã nghe thấy tiếng một con chim cất tiếng hót cho một ngày mới bắt đầu. Đã suốt mấy giờ liền không gian tuyệt đối yên tĩnh nên tiếng chim hót làm hai đứa giật mình. Rồi nghe có tiếng đáp lại của một con chim khác. Chẳng bao lâu có vô số những chú chim cùng cất tiếng. Rõ ràng một ngày mới đã bắt đầu, đêm đen đã bị đẩy lùi.

- Chu chu, em lạnh quá!

- Chị cũng vậy! Hai chị em mình nên đi lại cho ấm người đi!

Hai đứa đi về mạn đồi phía đông, đứng nhìn xuống. Ngôi sao lớn gần như đã biến mất. Cả một vùng đất trải ra bên dưới với một màu xám đen và xa xa ngoài kia ở nơi cuối chân trời, mặt biển ửng lên một màu xanh nhợt nhạt. Bầu trời bắt đầu chuyển sang màu đỏ. Hai đứa đi tới đu lui nhiều lần đến nỗi chúng không thể đếm được số lần chúng đi đi lại lại giữa chỗ Aslan nằm và bờ lũy phía đông khi cố gắng làm cho ấm người lên. Chao ơi, chân chúng mới rã rời làm sao. Cuối cùng, chúng dừng lại một lúc nhìn về phía biển và lâu đài Cair Paravel (mà bây giờ chúng mới nhìn rõ hơn). Màu đỏ chuyển dần thành ráng vàng dọc theo cái đường thẳng nơi bầu trời và mặt biển gặp nhau, và màu vàng ấy lan dần lên chỗ mặt trời mọc. Đúng lúc ấy hai đứa nghe thấy một tiếng động lớn vang ở phía sau - một cái gì vỡ ra chói tai nghe như thể có một người khổng lồ đang thẳng đôi tay khổng lồ đập vỡ một cái đĩa khổng lồ.

- Cái gì vậy? - Lucy hỏi, hoảng hốt chộp lấy cánh tay chị.

- Chị... chị rất sợ... không dám quay đầu lại... có một cái gì rất kinh khủng đã xảy ra.

- Chúng đã làm một cái gì còn xấu xa hơn đối với ông. - Lucy kêu lên. - Đi đi! - Nó quay lại, kéo Susan đi theo mình.

Mặt trời lên làm cho vạn vật trông khác hẳn đi - tất cả những gam màu và hình khối đều đều thay đổi và mất một lúc chúng không phát hiện ra một điều gì quan trọng. Giờ thì chúng đã thấy rõ rồi. Cái Bàn Đá bị vỡ ra làm hai mảnh với tiếng động kinh khủng vừa rồi, mỗi mảnh rơi xuống một nơi và không thấy Aslan đâu nữa.

- Trời đất ơi! - Hai đứa con gái khóc nức lên, chạy về phía đó.

- Ôi trời, thật là tệ hại quá, - Lucy nức nở, - bọn chúng cũng phải để cái xác lại chứ!

- Kẻ nào đã làm việc này? - Susan kêu lên. - Chuyện này có ý nghĩa gì? Lại là một pháp thuật nữa hay sao?

- Phải! - Một giọng nói trầm hùng vang lên sau lưng chúng.

- Một phép màu nữa! - Hai đứa ngơ ngác nhìn nhau. Và kia, sáng bừng lên dưới ánh sáng bình minh, to lớn hơn bao giờ hết là Aslan - đang đứng lắc lắc cái bờm (bây giờ nó đã mọc dài lại).

- Ôi, Aslan! - Cả hai đứa đồng thanh kêu lên, chăm chăm nhìn ông, nỗi sợ hãi cũng lớn gần bằng với niềm vui.

- Như vậy là ông không chết thật ư? - Lucy lên tiếng trước.

- Lúc này thì chưa.

- Không phải... không phải... ông là... một... - Susan hỏi với một giọng run rẩy. Nó không thể làm cho mình thoát lên từ “hồn ma”. Aslan cúi cái đầu vàng rực xuống, liếm lên trán nó. Hơi thở ấm áp và cái mùi đặc biệt từ người ông ủ lên người nó.

- Thế trông ta giống như thế sao? - Ông hỏi.

- Ô, ông là thật, là thật! Ôi Aslan! - Lucy kêu lên, rồi cả hai ôm chầm lấy sư tử, hôn tới tấp.

- Nhưng chuyện này là thế nào ạ? - Susan hỏi khi chúng đã phần nào trấn tĩnh lại.

- Có nghĩa là mặc dù phù thủy đã cho rằng mình biết tất cả mọi yêu pháp nhưng vẫn còn có những điều mà mụ chưa biết. Kiến thức của mụ chỉ dừng lại ở buổi khai thiên lập địa. Nhưng nếu mụ có thể nhìn về một giai đoạn xa xưa hơn, vào cái thời kỳ yên lặng và hỗn mang trước khi trời và đất hình thành mụ sẽ biết được câu thần chú khác. Mụ sẽ biết rằng khi có một nạn nhân tự nguyện - người này không mắc phải tội phản bội - chịu chết

thay cho kẻ đó thì Bàn Đá sẽ vỡ làm đôi và Cái Chết tự nó sẽ bắt đầu quay đầu lại. Và bây giờ...

- Ô vâng. Bây giờ thì sao ạ? - Lucy nói, nhảy tung tung, nồng nhiệt vỗ hai tay như điên.

- Ôi các con! Ta cảm thấy sức lực như đã quay về với ta. Ôi các con, hãy đuổi bắt ta nếu như các con có thể làm được điều đó!

Sư tử đứng lặng một giây, đôi mắt sáng long lanh, những cơ bắp ở tứ chi run rẩy rồi vẩy vẩy cái đuôi. Đoạn ông nhảy lên cao qua đầu chúng rồi đáp xuống đất ở phía bên kia cái bàn. Cười như nắc nẻ mặc dù không hiểu tại sao mình lại cười như thế, Lucy bò qua bàn để tóm được Aslan. Ông lại nhảy lên một lần nữa. Cuộc đuổi bắt như mèo đuổi chuột bắt đầu. Chạy vòng quanh đỉnh đồi, khi bọn trẻ không còn hy vọng bắt được thì ông lại chạy chậm một chút để cho chúng suýt tóm được đuôi rồi lại thoát một cái nhảy lên khiến hai đứa mừng hụt. Ông tung hai đứa lên không trung bằng bốn vó lớn có lớp lông mịn mượt rồi lại giơ móng ra đón bắt chúng. Có một lúc sư tử đột ngột khựng lại khiến cả ba lẫn lông lóc trong tiếng cười hạnh phúc cùng với bộ lông mượt và những đôi tay, đôi chân. Đó là một trò chơi vận động rất trẻ con mà chưa có ai từng mục kích ở ngoài Narnia và dù nó giống với trò chơi trọng một trận đánh hay là chơi với một con mèo con thì Lucy cũng không bao giờ có thể nghĩ ra được một chuyện như thế này. Điều buồn cười nhất là lúc cuối cùng khi cả ba nằm lăn chiêng và thở hổn hển dưới ánh mặt trời, bọn con gái vẫn không hề cảm thấy mệt hoặc đói hoặc khát.

- Bây giờ, - Aslan nói, - đến lúc bắt tay vào việc rồi. Ta cảm thấy phải gằm lên một trận mới được. Tốt nhất các con hãy lấy tay bịt tai lại.

Hai đứa làm theo. Aslan đứng yên, khi ông há to miệng gằm lên, vẻ mặt của ông trông dữ tợn đến nỗi chúng không dám nhìn vào, tất cả cây cối trước mặt nghiêng ngả trước luồng gió thoát ra từ tiếng gầm như một cánh đồng cỏ ngã rạp xuống trước một cơn gió mạnh. Gầm xong, sư tử nói:

- Chúng ta có cả một chặng đường dài phải vượt qua. Các con hãy cười lên người ta.

Nói đoạn, sư tử quỳ chân xuống để cho hai đứa trèo lên cái lưng vàng óng, ấm áp của mình; Susan ngồi trước, ôm chặt lấy bờm sư tử, Lucy ngồi phía sau ôm chặt lấy người chị. Rướn cả người lên cao với hai đứa trẻ trên lưng, sư tử phóng đi nhanh hơn bất cứ một con ngựa nào, lao xuống đồi, biến vào trong rừng rậm.

Chuyến đi này có lẽ là kỷ niệm đáng nhớ nhất của hai đứa trên miền đất Narnia. Bạn đã từng cưỡi một con ngựa phi nước đại chưa? Hãy hình dung trong đầu về chuyện đó, hãy xóa đi tiếng vó ngựa dồn dập, tiếng leng keng của chiếc nhạc ngựa, thay vào đó hãy tưởng tượng ra những bước chân vĩ đại lướt đi không một tiếng động. Rồi lại thấy trong óc mình không phải bộ lông màu đen hoặc xám hoặc màu hạt dẻ của một con ngựa mà là một bộ lông dựng lên vừa mềm mại, vừa vàng óng như tơ và một cái bờm tung bay the gió. Rồi lại hình dung bạn bay lên với tốc độ gấp đôi đường bay của một con ngựa đua về nhất trong tất cả các cuộc đua. Nhưng đây lại là một cuộc đua không cần chạy theo lộ trình đã định và không bao giờ làm cho bạn mệt mỏi. Sự tử cú phi lên trước, không để lỗi một nhịp chân, không do dự một giây, băng đi với một kỹ thuật hoàn hảo, lách qua các gốc cây, nhảy vọt qua các lùm cây, các bụi thạch nam, các dòng suối nhỏ, lội qua những dòng suối lớn hơn và bơi qua những dòng sông rộng nhất.

Mà đâu phải bạn đang phi qua một con đường, hoặc một công viên hay một khoảng trống trên một cao nguyên mà bạn đang đi ngang qua xứ sở Narnia diệu kỳ đây chứ - một xứ sở đang độ xuân về, băng qua những bãi biển, những vạt rừng sừng sững, những cây sồi ngập mình trong nắng sớm, qua những vườn cây hoang dã mọc lên những cây anh đào nở hoa trắng muốt, băng qua những thác nước gầm rú, những tảng đá rêu phong, những cái hang cộng hưởng âm thanh, vút lên những đỉnh dốc đầy gió, sáng bừng lên với những bụi kim trước, hay qua những vách núi mọc đầy thạch nam, nhảy xuống những cái vực; lao xuống nữa, xuống nữa, xuống những thung lũng lòng chảo hoang sơ trải ra ngút tầm mắt màu xanh mát của một cánh đồng hoa.

Đến gần trưa thì họ thấy mình đang lao xuống một triền đồi rất dốc ở gần một lâu đài, một tòa lâu đài nhỏ xíu như một món đồ chơi nếu từ trên nhìn xuống - một tòa lâu đài như gồm toàn những tháp canh nhọn hoắt. Nhưng sự tử đang lao xuống với một tốc độ làm cho nó mỗi lúc một phóng to hơn và trước khi hai đứa trẻ có thời gian tự hỏi trước mắt là cái gì thì cả ba đã phóng đến bên cạnh. Không còn giống như một tòa lâu đài đồ chơi nữa mà nó là một lâu đài thật sự, mọc lên sừng sững với vẻ hắc ám trước mặt chúng. Không có khuôn mặt nào nhìn ra từ lỗ châu mai và các cánh cổng đóng chặt. Và Aslan, thậm chí không phi chậm lại, vọt qua cổng như một viên đạn.

- Hang động của Bạch Phù Thủy. - Aslan kêu văng lên. - Các con hãy bám chặt lấy ta.

Một giây sau cả thế giới như lộn tùng phèo lên, bọn trẻ cảm thấy như chúng đã để tất cả ruột gan lại phía sau, bởi vì sư tử gồng cả người lên trong một cú nhảy mạnh hơn, xa hơn tất cả các cú nhảy khác mà ông đã thực hiện trong đời và âm một cái - có lẽ bạn nên gọi đó là một cú lao hơn là một cú nhảy - vượt qua hai bức tường cao vôi vôi quanh lâu đài. Hai đứa bé thở không ra hơi, tuy không hề bị thương và lặn khỏi lưng sư tử, ngã xuống giữa một cái sân rộng thênh thang lót đá ngồn ngang những pho tượng.

CHƯƠNG 16

Chuyện xảy ra với các pho tượng

---oOo---

- Chỗ này đẹp quá! - Lucy reo lên. - Tất cả những con vật bằng đá này - và cả con người nữa! Giống như... giống như một viện bảo tàng vậy.

- Suyt, - Susan nói, - chờ đó, Aslan sẽ làm một cái gì đó.

Ông làm như thế thật. Ông nhảy qua mình con sư tử đá và phả hơi thở lên người nó. Sau đó không chờ thêm một giây nào ông vẩy đuôi lia lịa - cũng gần giống với cái cảnh một con mèo đùa nghịch với cái đuôi của mình - rồi thổi một luồng hơi vào một người lùn bằng đá, cái người (mà nếu như bạn còn nhớ) đứng cách đây vài mét quay lưng về phía sư tử. Tiếp đó Aslan nhảy qua một nữ thần rừng đứng phía ngoài người lùn, rồi lại thoát một cái nhảy qua con thỏ đá bên tay phải và đi về phía hai nhân mã. Đúng lúc đó Lucy kêu lên:

- Ôi Susan, chị nhìn kia, nhìn con sư tử kia kia!

Tôi nghĩ rằng bạn đã từng thấy một người di một que diêm đang cháy vào một mảnh giấy, miếng giấy thoát tiên cưỡng lại ngọn lửa. Trong vòng một giây không có chuyện gì xảy ra và sau đó, bạn nhận thấy một tia lửa nhỏ bò vào mép tờ giấy. Chuyện xảy ra bây giờ cũng tương tự như vậy. Một giây sau khi Aslan phả hơi vào sư tử đá trông nó vẫn im lìm như vậy. Rồi một dải ánh sáng vàng rất mỏng bắt đầu chạy dọc suốt cái lưng cẩm thạch trắng xóa - lan ra, lan rộng ra mãi cho đến khi cái màu vàng ấy trùm lên toàn thân pho tượng cũng như ngọn lửa bùng lên nuốt trọn tờ giấy báo. Trong khi mông nó rõ ràng vẫn là đá thì sư tử rung bồm và cái bồm đá nặng nề tung lên thành những nham lông sống động. Rồi nó há to cái miệng đỏ, âm áp và sinh động làm thoát ra một tiếng gầm thật lớn. Bây giờ thì hai chân sau của nó đã sống lại, nó nhấc một chân lên gại gại lên người. Khi nhìn thấy Aslan, sư tử vội chạy theo, nhảy quần bên cạnh, miệng rên ư ử vì vui mừng và nó nhảy lên liếm vào mặt Aslan. Tất nhiên ánh mắt lũ trẻ con nhìn hút theo sư tử nhưng rồi cảnh tượng chung quanh kỳ tuyệt đến nỗi chúng cũng quên luôn con vật. Ở khắp nơi, các pho tượng quay về với sự

sống. Sân lâu đài không còn giống với một viện bảo tàng nữa mà giống một vườn thú hơn. Các con vật đuôi theo Aslan, nhảy múa quanh ông cho đến khi ông gần như bị đám đông che khuất. Thay cho màu trắng chết chóc trùm trên sân vài phút trước là các mảng màu khác nhau: màu hạt dẻ bóng láng hai bên sườn nhân mã; những cái sừng màu chàm của mấy con kỳ lân; những bộ lông chim óng ánh; những con cáo lông hung đỏ; chó và thần dê; những đôi tất màu vàng và mũ chùm màu đỏ tía của người lùn; những nữ thần cây bu lô có màu bạc và nữ thần sồi tươi mát với cái áo màu xanh trong suốt, thân cây thông rụng lá lại có màu xanh rực đến nỗi trông như ngả sang màu vàng. Thay vì một sự im lặng muôn đời của cõi chết, cả lâu đài lúc này vang lên những tiếng kêu, tiếng la, tiếng sữa, tiếng rống, tiếng gầm, tiếng rú, tiếng hí, tiếng giậm chân hạnh phúc; nghe lẫn trong đám âm thanh hỗn độn còn có cả câu hát, tiếng cười.

- Ôi, xem kia! - Susan kêu lên với một giọng khác. - Chị tự hỏi... ý chị muốn nói không biết thế kia có an toàn không nữa.

Lucy nhìn lại và thấy Aslan vừa phả hơi thở vào đôi chân của một người khổng lồ bằng đá.

- Tất cả rồi sẽ ổn! - Aslan vui sướng kêu lên. - Một khi đôi chân này đã được đặt vào đúng chỗ, tất cả những bộ phận khác sẽ theo sau.

- Đó không hẳn là điều chị muốn nói. - Susan thì thầm với Lucy. Nhưng đã quá trễ để làm bất cứ cái gì kể cả khi Aslan nghe thấy điều nó nói. Sự sống đã bò vào đôi chân người khổng lồ. Bây giờ ông ta đang giậm giựt đôi chân. Một giây sau khổng lồ nhấc cây gậy tày lên khỏi vai, dụi dụi mắt và nói:

- Chúa phù hộ cho tôi! Chắc tôi đã ngủ thiếp đi. Kia cái con mụ phù thủy nhỏ chết tiệt kia đang chạy quanh sân. Có chỗ nào cho ta đặt chân xuống không. Nhưng khi tất cả la lên giải thích chuyện gì đã xảy ra và khi khổng lồ đặt một tay lên vành tai để nghe rõ hơn rồi lại yêu cầu mọi người lặp lại cho đến khi hiểu ra thì ông ta cứ gập người xuống, cái đầu không thấp hơn một đồng rơm. Ông ta đưa tay lên chạm vào vành mũ, lặp đi lặp lại một điều gì đó với Aslan, khuôn mặt xấu xí nhưng trung hậu đỏ bừng lên (loại người khổng lồ này trở nên rất hiếm ở Anh, vì thế mà chỉ có rất ít những người khổng lồ tốt tính và tôi xin cược mười ăn một là bạn chưa từng thấy một người khổng lồ nào đỏ mặt. Đó cũng là một điều đáng được quan sát lắm đấy).

- Nào bây giờ ta hãy vào bên trong lâu đài! - Aslan nói. - Mọi người nhìn cho kỹ nhé. Trên lầu, dưới nhà, trong phòng riêng của phù thủy!

Không bỏ qua một xó nào hết. Các người không bao giờ có thể biết rõ tất cả những góc ngách mà một người tù khốn khổ có thể bị giam giữ đầu.

Tất cả ủa vào trong nhà, chỉ trong vòng vài phút là toàn bộ lầu đài cổ lỗ, ẩm mốc, âm u, ẩm đạm và đáng sợ đã vọng lên tiếng mở các cánh cửa, tiếng nhiều người gọi nhau cùng một lúc.

- Đừng quên gian tầng hầm - phụ một tay đẩy cánh cửa này nào - ồ, ở đây còn có một cái cầu thang phụ - thì tôi đã nói mà - đây là một con kanguru khốn khổ. Gọi Aslan đến đây đi. Phù - cái mùi làm người ta buồn nôn. Nhìn cái cửa sập kia - trên kia kia. Xem cả cái đồng này này!

Điều tốt đẹp hơn cả là khi Lucy học tốc chạy lên cầu thang miệng kêu lớn:

- Aslan, ông Aslan! Cháu tìm thấy ông Tumnus rồi. Xin ông nhanh lên cho!

Một phút sau đó Lucy và thần rừng bé nhỏ đã nắm tay nhau, nhảy múa hân hoan vì vui sướng. Thần rừng không phải chịu số phận bị biến thành đá và tất nhiên rất háo hức muốn nghe chuyện Lucy kể.

Cuối cùng cuộc lùng soát trong căn cứ của Bạch Phù Thủy cũng chấm dứt. Toàn bộ lầu đài trở nên trống trải, cửa lớn cửa nhỏ được mở rộng cánh để cho ánh sáng và không khí ngát hương của mùa xuân tràn vào bởi những chỗ tối tăm, độc ác này đang rất cần một cái gì đó lành mạnh, tươi mới. Cả đám đông các pho tượng vừa được giải phóng lại ủa ra ngoài sân. Đến đây một người (tôi nghĩ là Tumnus) lên tiếng:

- Làm sao chúng ta có thể ra ngoài đây? - Bởi vì Aslan đã nhảy qua tường và các cánh cổng vẫn khóa chặt.

- Tất cả sẽ ổn. - Aslan nói, đoạn ông giơ một chân sau lên khế đập vào người khổng lồ. - Này! Đến lượt nhà ngươi đó! - Sư tử gầm lên vang dội. - Tên ngươi là gì?

- Thừa, là khổng lồ Rumblebuffin ạ, nếu như điều đó có thể làm ngài hài lòng. - Khổng lồ nói, giơ tay lên chạm vào vành mũ.

- Vậy thì, Rumblebuffin, ngươi giúp chúng ta ra ngoài, được chứ?

- Chắc chắn rồi thưa ngài. Đó còn là một trò vui đối với tôi. Vui lòng đứng tránh xa cổng, tất cả những sinh vật tí hon xinh xinh kia.

Đoạn, ông ta chỉ sải một bước đã ra đến cánh cổng và - choang choang choang - cây gậy tày khổng lồ vung lên. Hai cánh cổng nứt ra ở cú đập thứ nhất, kêu răng rắc ở cú đánh thứ hai và rung lên bần bật ở cú thứ ba. Sau đó ông ta nắm lấy hai cái trụ lớn ở hai bên, sau một vài phút nện huỳnh huých và lắc hai cái trụ, cả một mảng tường ập xuống hai bên, tạo nên một đồng

đổ nát như trong một trận động đất. Sau khi bụi đã lắng xuống bạn sẽ thấy thật kỳ lạ cái việc bạn có thể đứng trên khoảng sân lát đá khô cằn và dũ tợn này mà nhìn qua mảng tường sập, thấy bãi cỏ xanh rờn, những hàng cây lay động trong gió, những dòng suối lấp lóa ánh nắng trong từng, những dải đồi xanh tươi phía xa và xa hơn nữa là bầu trời.

- Ra đi, nếu không người tôi đâm đĩa mồ hôi như thế này! - Không lồ nói, thở hồng hộc như một cái đầu máy xe lửa khổng lồ. - Đi ra khỏi đây đi. Tôi cho rằng không không ai trong hai tiểu thư này có mang theo một cái gì như là... như là một cái khăn mùi xoa.

- Có, tôi có đây! - Lucy nói, kiễng chân lên đưa cho không lồ chiếc khăn tay của nó.

- Xin cảm ơn tiểu thư. - Không lồ Rumblebuffin nói, cúi rạp người xuống chào. Một phút sau Lucy được một phút hoảng hồn khi nó thấy mình lơ lửng trong không trung bị kẹp giữa ngón tay cái và ngón tay trỏ của không lồ. Nhưng khi nó bị đưa đến gần mặt người này, ông ta giật mình nhìn nó sững sờ đoạn nhẹ nhàng đặt nó xuống đất, miệng lẩm bẩm:

- Tha thứ cho tôi. Tôi đã gặp nhầm cô bé này. Xin hãy tha thứ cho tôi, tiểu thư nhé. Tôi lại tưởng cô là cái khăn tay chứ!

- Không sao! - Lucy nói rồi bật cười. - Đây, nó đây này. - Lần này không lồ cô nhón cho được cái khăn nhưng đối với ông ta nó chỉ như một viên kẹo ngọt đối với bạn, vì thế khi Lucy thấy không lồ nghiêm trang đưa cái khăn qua lại trên khuôn mặt to bè ửng đỏ thì nó nói ngay. - Cháu e rằng nói chẳng được tích sự gì nhiều với ông, thưa ông Rumblebuffin.

- Không phải vậy. Không phải vậy. - Không lồ nói về lịch thiệp. - Chưa từng có một cái khăn nào dễ thương hơn. Thật đẹp, thật tiện lợi. Tôi... tôi không biết tả thế nào cho phải.

- Ông ấy là một người khổng lồ dễ thương! - Lucy nói với Tumnus.

- Ồ, phải! - Người này mau mắn trả lời. - Tất cả những người thuộc dòng họ Buffin đều thế. Đó là một loại người khổng lồ đáng kính nhất ở Narnia. Không được khôn ngoan cho lắm, có lẽ thế (nhưng tôi chưa gặp một người khổng lồ nào khôn ngoan cả) tuy vậy đó là một dòng họ lâu đời, có truyền thống. Nếu ông ấy không thuộc loại này thì mụ ta sẽ không bao giờ biến ông ta thành đá.

Đến đây Aslan giậm cả bốn vó xuống đất yêu cầu mọi người giữ trật tự.

- Công việc trong ngày của chúng ta còn chưa hoàn tất. - Ông nói. - Nếu Bạch Phù Thủy cuối cùng sẽ bị đánh bại trước giờ đi ngủ, thì chúng ta phải tìm đến nơi trận đấu đang diễn ra, ngay bây giờ.

- Và tham gia chiến đấu, tôi hy vọng như thế, thưa ngài. - Nhân mã cao lớn nhất thêm vào.

- Tất nhiên. - Aslan kêu lớn. - Bây giờ, những ai di chuyển không nhanh - như trẻ con, người lùn và những sinh vật bé nhỏ - hãy cuồi lên lưng những con vật có tốc độ: sư tử, nhân mã, kỳ lân, ngựa, khổng lồ và đại bàng. Những động vật nào có khứu giác phát triển tốt cùng với loài sư tử chúng ta hãy vượt lên dẫn đầu, đánh hơi xem trận đánh đang diễn ra ở đâu, hãy bảo vệ lẫn nhau!

Tất cả ồ lên những tiếng kêu vui mừng, phấn khởi. Nhưng người vui mừng hơn cả là sư tử, nó cứ nhặng lên, chạy quanh làm ra vẻ bận rộn lắm những kỳ thực chỉ để nói với bất cứ ai mà nó gặp: “Đã nghe ngài nói gì chưa? Sư tử chúng tôi. Có nghĩa là ngài và tôi. Loài sư tử chúng tôi. Đó chính là điểm tôi thích ở Aslan. Không phân biệt, không-đứng-ra-một-bên. Loài sư tử chúng tôi. Có nghĩa là ngài và tôi.” - Nó cứ nói đi nói lại mãi câu đó cho đến lúc Aslan phân công nó cõng trên lưng ba người lùn, một nữ thần rừng, hai con thỏ và một lửng. Điều này làm nó kém hào hứng đi một chút.

Khi tất cả đã sẵn sàng - một con chó chăn cừu loại lớn đã đặc lực giúp Aslan phân công cho hợp lý - người và vật phóng qua chỗ bức tường sập xuống. Sư tử và chó đi trước đánh hơi về mọi hướng. Nhưng rồi bất thành linh một con chó săn lớn nhận được mùi và sủa rộ lên. Không còn thời gian để lảng phí nữa. Chẳng bao lâu tất cả chó, sư tử, chó sói, và những động vật đi săn khác chạy hết tốc lực, mũi vẫn cắm xuống đất tiếp tục đánh hơi và đoàn thú phía sau bị tụt lại chừng nửa dặm, chạy vừa với cái sức mà chúng có thể chịu đựng được. Âm thanh sôi động như trong một cuộc đi săn cáo của người Anh, chỉ có điều nghe hay hơn bởi vì thỉnh thoảng đâu đó lại vọng lên tiếng sủa vui tươi của bầy chó săn hòa với tiếng gầm vang của một con sư tử và thỉnh thoảng vang lên tiếng rống trầm hùng hơn, oai phong hơn của chính Aslan.

Nhanh hơn, nhanh hơn và cái mùi của một trận đánh càng lúc càng dễ nhận ra hơn rồi đúng cái lúc họ đến đường vòng của một thung lũng hẹp quanh co, Lucy nghe thấy vượt lên trên tất cả những âm thanh khác, đó là một tiếng rền âm âm kéo dài gây cho nó một cảm giác thật kỳ lạ. Những tiếng la hét, tiếng rít, tiếng va chạm của các loại binh khí bằng thép.

Sau khi vượt ra khỏi thung lũng, Lucy có thể thấy ngay nguyên nhân. Peter, Edmund và tất cả đội quân đứng về phía Aslan đã chiến đấu một cách tuyệt vọng với cái đám yêu ma quỷ quái mà nó đã nhìn thấy vào đêm hôm

trước. Chỉ có điều giờ đây dưới ánh sáng ban ngày trông chúng còn quái gở, độc ác và dị dạng méo mó hơn. Đội quân của Peter - lúc này đang quay lưng về phía Lucy - có vẻ ít ỏi một cách thảm hại. Trên chiến trường rải rác một vài pho tượng, rõ ràng là phù thủy đã dùng đến cây gậy phép. Nhưng vào lúc này có vẻ như họ không cần sử dụng đến nó. Họ đánh nhau bằng con dao đá. Đôi thủ của họ là Peter - cả hai ra đòn rất nhanh làm cho Lucy khó có thể hình dung cục diện của trận đấu, nó chỉ nhìn thấy con dao đá và thanh gươm của Peter chạm vào nhau nhanh như chớp trông tựa như có đến ba con dao và ba thanh gươm. Hai kỳ phùng địch thủ này đang quần nhau giữa trận tiền. Quân của mỗi bên dạt về hai phía. Bất cứ chỗ nào mắt phù thủy phóng đến cũng có những chuyện kinh khủng xảy ra.

- Nhảy khỏi lưng ta, các con! - Aslan hét lên.

Cả hai đứa lăn xuống đất. Với một tiếng gầm làm rung chuyển cả đất Narnia, từ cây cột đèn ở phía tây đến bãi biển phía đông, con sư tử vĩ đại chồm về phía Bạch Phù Thủy. Lucy nhìn thấy họ ngược mắt nhìn Aslan và trong vòng một giây đôi mắt họ biểu lộ nỗi kinh hoàng và sững sờ.

Sư tử và phù thủy lăn xả vào nhau, nhưng lần này phù thủy núng thế hơn, cùng lúc đó tất cả những sinh vật mà Aslan đã giải phóng khỏi tòa lâu đài của phù thủy lao vào, quyết sống mái với đám yêu ma. Người lùn với những chiếc rìu đánh trận, chó với hàm răng nhọn hoắt, khổng lồ với cây gậy tày trời danh (chỉ riêng đôi chân của ông đã xéo nát hàng chục kẻ thù), kỳ lân với những chiếc sừng, nhân mã với kiếm kích và móng vuốt. Đội quân mỗi một của Peter cất tiếng hò reo hòa cùng với tiếng reo hò vang trời dậy đất của đội quân mới kéo đến. Quân thù ré lên và rên rỉ cho đến khi cả khu rừng vọng lại những âm thanh hỗn độn dữ dội của trận chiến.

CHƯƠNG 17

Cuộc đi săn con linh dương màu trắng

---oOo---

Trận chiến đầu kéo dài thêm vài phút sau khi đoàn quân tiếp viện kéo đến. Hầu hết kẻ thù đã bị giết trong đợt tấn công đầu tiên của Aslan và đồng đội của ông; số ít thấy chủ soái của mình là Bạch Phù Thủy đã chết thì cũng vội vàng bỏ chạy. Cảnh tiếp theo mà Lucy chứng kiến là Peter và Aslan bắt tay nhau. Nó cảm thấy thật lạ lùng khi ông anh cả vào lúc này – khuôn mặt tái xanh, nghiêm nghị và trông anh có phần nghiêm nghị hơn cái tuổi của mình.

- Điều là công của Edmund cả, thừa Aslan. – Peter nói. – Chúng tôi hẳn đã bị đánh cho tã tời không còn mảnh giáp nếu không có cậu ấy. Phù thủy biến đội quân của chúng tôi thành đá ở hai cánh tả và hữu. Nhưng không gì có thể làm Edmund dừng lại. Nó đánh theo cách của mình với ba tên khổng lồ ăn thịt người ở cái chỗ mà mụ vừa biến một con báo của chúng ta thành tượng. Khi tiếp cận với mụ, nó đã khôn ngoan vung thanh gươm vào cây gậy phép của mụ chứ không đánh thẳng vào người mụ, cây gậy phép sẽ biến nó thành tượng thay vì làm nó đau đớn. Đó cũng chính là cái lỗi mà tất cả mắc phải khi đánh nhau với mụ: cố làm cho mụ bị thương. Một khi cây gậy phép của mụ đã gãy rồi chúng tôi có nhiều lợi thế hơn – nếu không chúng tôi sẽ bị tổn thất nặng nề. Edmund bị thương rất nặng. Đi, ta đi tìm nó thôi.

Họ tìm thấy Edmund đang được hải ly vợ chăm nom ở cách chỗ trận đánh diễn ra một quãng. Người nó nhuộm đầy máu, cái miệng há ra thở dốc và khuôn mặt có màu xanh rất đáng ngại.

Và rồi, lần đầu tiên Lucy nhớ ra cái lọ kim cương quý giá được ông già Noel tặng cho như một món quà Noel. Đôi tay nó run đến mức khó có thể mở nắp lọ, nhưng cuối cùng nó cũng làm được và đổ mấy giọt vào miệng anh trai.

- Còn nhiều người bị thương nữa. – Aslan nhắc, trong khi Lucy vẫn lo lắng nhìn vào khuôn mặt xanh mét của Edmund tự hỏi không biết cái thứ rượu này có làm nên được điều kỳ diệu không.

- Vâng, con biết. – Lucy nóng nảy đáp. – Xin chờ một phút.

- Con gái của Eve, - Aslan nói với một giọng nghiêm trang hơn, - những người khác cũng sắp chết đến nơi rồi. Cần phải có nhiều người chết hơn vì Edmund hay sao?

- Con xin lỗi ông Aslan. – Lucy nói và đứng dậy đi theo ông. Nửa giờ sau đó họ rất bận rộn. Lucy chăm sóc những con người bị thương trong lúc Aslan trả những người bị hóa đá về với cuộc sống. Cuối cùng khi Lucy đã xong việc, nó quay lại chỗ anh trai nằm và thấy Edmund đã đứng lên, không chỉ lành các vết thương và trông còn khỏe mạnh, có khi sắc hơn cái vẻ đẹp trước kia rất nhiều.

Đúng thế, trông Edmund đẹp đẽ hơn học kỳ khủng khiếp đầu tiên mà nó đã làm mọi việc đâm ra hỏng bét. Bây giờ nó lại trở về là chính mình, có thể nhìn bằng mắt vào mắt bạn. Trong trận đánh này, Aslan đã giúp nó trở thành một trang hiệp sĩ thực sự.

- Có phải Edmund biết điều Aslan đã làm cho mình? – Lucy thì thào hỏi chị gái. – Có phải anh ấy biết cuộc thương lượng giữa Aslan và phù thủy?

- Suyt! Không. Tất nhiên là không. – Susan nói.

- Không nên nói cho anh ấy biết hay sao?

- Ồ, chắc chắn là không nên. – Susan nói. – Điều này quá khủng khiếp đối với Edmund. Thử nghĩ coi, em sẽ cảm giác như thế nào nếu em là cậu ấy.

- Dù sao thì em vẫn nghĩ anh ấy nên biết điều đó. – Lucy khẳng khái.

Nhưng đúng lúc đó cuộc trao đổi của hai đứa bị cắt ngang.

Đêm ấy chúng ngủ ngay tại đây. Làm cách nào mà Aslan có được thức ăn cho bọn trẻ thì tôi không biết, nhưng bằng một cách nào đó chúng thấy mình ngồi trên một bãi cỏ trước một bàn trà rất ngon vào lúc 8 giờ tối. Ngày hôm sau đoàn quân bắt đầu đi về hướng đông dọc theo bờ sông. Lâu đài Cair Paravel nằm trên một ngọn đồi nhô cao vượt lên trước mặt họ. Phía trước mặt là những cồn cát với những tảng đá lớn, vụng biển, rong tảo biển và cái mùi mặn mòi của biển với hàng dặm dài những lớp sóng ngả sang màu xanh lá cây ào lên bờ bãi, vỡ ra thành hàng trăm con sóng nhỏ. Và kia, nghe vắng trong không gian tiếng kêu của bầy hải âu. Bạn đã từng nghe thấy chưa? Bạn có nhớ không? Tối hôm ấy sau bữa tiệc trà, bốn anh em lại

đi ra bờ biển lần nữa, tháo giày và cởi vớ ra giẫm chân trần trên cát để có thể cảm thấy cát lạo xạo dưới chân.

Ngày hôm sau có nhiều việc làm quan trọng hơn. Trong đại sảnh lâu đài Cair Paravel – một gian phòng đẹp tuyệt vời với mái lợp bằng ngà, bức tường phía tây treo đầy những bộ lông chim công, cửa phía đông trông ra biển. Trước sự hiện diện của tất cả bạn bè và trong tiếng kèn trumpet rộn rã, Aslan trang trọng đặt vương miện lên đầu bốn anh em và dẫn họ ngồi vào bốn cái ngai vàng trong lúc quần thần hô vang: “Vua Peter vạn tuế! Nữ hoàng Susan vạn tuế! Vua Edmund vạn tuế! Nữ hoàng Lucy vạn tuế!”

- Một khi đã trở thành vua hoặc nữ hoàng của Narnia thì bao giờ cũng là vua hoặc nữ hoàng. Hãy đảm nhiệm tốt vai trò của mình hồi con trai của Adam! Hãy làm tốt chức năng của mình hồi con gái của Eve! – Aslan cao giọng nói.

Qua cánh cửa mở rộng về phía đông, vang lên bài ca của các thủy thần và các nàng tiên cá. Họ bơi đến gần bờ cát tiếng hát ca ngợi những vị vua và nữ hoàng mới của mình.

Thế là những bạn trẻ ngồi trên ngai vàng, những cây quyền trượng được đặt vào tay họ và họ trao phần thưởng với tấm lòng trân trọng đến tất cả bạn bè, đến Tumnus – thần rừng, vợ chồng hải ly, người khổng lồ Rumblebuffin, báo hoa, những con nhân mã tốt bụng, những người lùn trung hậu và cả sư tử. Đêm ấy, trong lâu đài Cair Paravel có một bữa tiệc lớn chưa từng thấy, người ta ăn chơi, nhảy múa, vàng lóe sáng và rượu chảy ra như suối. Đáp lại tiếng đàn trong lâu đài là lời ca tiếng hát của những cư dân ngoài biển mạnh mẽ hơn, ngọt ngào hơn, kỳ lạ hơn.

Trong không khí tung bừng như vậy thì sư tử lặng lẽ bỏ đi. Khi vua và các nữ hoàng nhận ra là Aslan không có mặt ở đó, không có lời bàn luận gì về chuyện này. Bởi vì vợ chồng hải ly đã nói trước với họ: “Ngài đến và đi. Mới hôm nay mọi người gặp ngài nhưng ngày mai có thể là không gặp nữa. Ngài không thích bị trói buộc – và tất nhiên ngài có nhiều nơi khác phải quan tâm. Mọi việc đều ổn thôi. Ngài sẽ thường xuyên ghé qua đây. Chỉ có điều đừng tạo áp lực với ngài. Mọi người cũng biết đấy, ngài là một con người của Tự nhiên không quen với nếp sống của một con sư tử đã được thuần hóa.”

Và bây giờ bạn cũng thấy đấy, câu chuyện này đã gần (nhưng chưa hẳn) đến đoạn kết. Hai vị vua và hai vị nữ hoàng cai trị vùng này rất giỏi, họ sống một khoảng thời gian đầy hào hứng và hạnh phúc ở Narnia. Sau khi đã lên ngôi, họ dành ra phần lớn thời gian để tìm kiếm bọn lâu la của Bạch Phù

Thủy và tiêu diệt chúng. Thực sự là trong một thời gian dài có những lời đồn đại về những con vật rất độc ác lảng vảng trong những khu rừng sâu, ám người này, giết người kia, thắng một lần cũng có người thắng thấy bóng ma sói và lời đồn về một mục phù thủy độc ác nào đó thường xuất hiện. Nhưng cuối cùng tất cả bọn yêu ma quỷ quái này đều đã bị quét sạch. Bốn người đề ra những đạo luật sáng suốt, giữ cho mảnh đất này sống trong cảnh yên vui thanh bình: những cây cho bóng mát và quả ngọt không còn bị chặt bừa bãi, những người lùn và thần dê còn trẻ được đưa đến trường, họ có chính sách quản thúc những kẻ ưa kiếm chuyện và ưa can thiệp vào chuyện của người khác, khuyến khích những người bình thường được sống một cuộc sống tự do thoải mái. Họ cũng đuổi những tên khổng lồ hung tợn (bọn này rất khác với khổng lồ Rumblebuffin) về phía bắc Narnia, mỗi khi bọn này liều mạng vượt qua biên giới. Họ còn mở rộng mối quan hệ hữu nghị và giao hảo với những nước lân bang bên kia bờ biển, thỉnh thoảng cũng sang thăm các nước láng giềng hoặc tiếp đón trọng thể bạn bè. Bốn anh em đã lớn lên và thay đổi rất nhiều cùng thời gian trôi qua. Peter cao hơn, bộ ngực nở nang và là một chiến binh vĩ đại, được xưng tụng là vua Peter Dũng mãnh. Susan trở thành một thiếu nữ cao dong dỏng và rất mực duyên dáng với mái tóc đen huyền đổ xuống tận gót chân. Vua ở các nước bên kia bờ biển cử đại sứ sang cầu hôn nàng tới tấp. Nàng được gọi là Susan Hiền dịu. Edmund trang nghiêm và kín đáo hơn anh trai, rất sáng suốt trong việc điều hành đất nước và phân xử mọi chuyện một cách phân minh, được gọi là Edmund Công chính. Còn về phần Lucy, cô bao giờ cũng là một thiếu nữ tóc vàng vui vẻ, làm cho tất cả các hoàng tử ở các vùng khác nhau đều ao ước rước được nàng về dinh làm hoàng hậu. Còn người dân trong vương quốc của nàng thì xưng tụng nàng là nữ hoàng Lucy Can đảm.

Cuộc sống của họ là một niềm vui bất tận và nếu như họ nhớ về quãng đời trong thế giới chúng ta thì nó cũng đẹp như người ta nhớ về một giấc mơ vậy. Một năm nọ lại là Tumnus (người lúc này đã đứng tuổi và bắt đầu trở nên bệ vệ) đi xuống mạn bờ sông mang đến cho các vua và các nữ hoàng tin tức về một con sơn dương trắng như tuyết một lần nữa lại xuất hiện trong khu rừng của ông – loài hươu này sẽ ban cho bạn những điều ước nếu bắt được nó. Thế là bốn anh em cùng với những viên quan đại thần trong triều cưỡi ngựa mang theo tù và cùng một đàn chó săn đuổi theo sơn dương. Họ không săn bắn được gì cho đến khi họ thoáng thấy bóng nó. Sơn dương khiến họ thúc ngựa chạy như bay qua những vùng đất gồ ghề, rồi

bằng phẳng, qua những cánh rừng thưa rồi đến vùng rừng rậm cho đến khi ngựa của các triều thần mệt nhoài đành bỏ cuộc chỉ còn bốn anh em đi tiếp. Họ thấy sơn dương chui vào một bụi rậm và ngựa chịu không thể đi qua. Đến đây vua Peter nói (bây giờ họ đã nói chuyện với nhau bằng một phong cách khác sau một thời gian dài sống trong cung đình): “Vua và các nữ hoàng kính mến, chúng ta hãy xuống ngựa đuổi theo con thú vừa chạy vào bụi rậm kia, bởi vì trong suốt đời mình, trẫm chưa hề thấy con mồi nào đáng mơ ước hơn thế”.

- Tâu bệ hạ, - ba người đồng thanh đáp, - hãy làm như thế đi.

Thế là họ xuống ngựa, cột ngựa vào những thân cây và đi bộ vào khu rừng sâu hun hút. Đi được một đoạn, nữ hoàng Susan lên tiếng:

- Hoàng huynh, hoàng đệ và hoàng muội, ta lấy làm ngạc nhiên lắm, dường như ta thấy có mọc lên một cái cây bằng sắt.

- Thừa hoàng tử, - vua Edmund nói, - nếu nhìn kỹ người sẽ nhận thấy đó là một cây cột bằng sắt, có một cái đèn lồng treo trên cao.

- Nhân danh bõm sư tử, bằng một phép màu, - vua Peter nói, - Aslan đã đặt một cột đèn ở cái nơi cây cối mọc tươi tốt và cao lớn đến nỗi nếu đèn có thấp sáng đi chẳng nữa, thì nó cũng chẳng chiếu được ánh sáng xuống cho con người.

- Thừa bệ hạ, - nữ hoàng Lucy lên tiếng, - có vẻ như cái cột này được chồng ở đây trước và ngọn đèn kia được treo lên thì ở đây cây cối vẫn còn rất thấp, hoặc mặc thưa hơn, hoặc chẳng có cây cối gì hết. Bởi vì đây là một cánh rừng non trẻ còn cái cột đèn kia thì đã quá lâu đời rồi.

Cả bốn dừng lại trầm tư nhìn cột đèn. Đoạn vua Edmund nói:

- Ta không rõ chuyện này lắm, nhưng ngọn đèn trên cái cột này có một tác động lạ lùng đến ta. Một ý nghĩ vụt đến trong đầu ta rằng ta đã nhìn thấy nó trước đây rồi, hình như trong một giấc mơ hoặc trong một giấc mơ của những giấc mơ.

- Đúng thế, - tất cả cũng kêu lên, - ta cũng có cảm giác như vậy.

- Hơn nữa, - nữ hoàng Lucy nói, - nó sẽ không ra khỏi đầu ta nếu chúng ta đi qua cột đèn này. Vậy thì điều đó có nghĩa là hoặc chúng ta sẽ có những cuộc phiêu lưu kỳ lạ hoặc sẽ có một sự thay đổi lớn trong tương lai của mỗi chúng ta.

- Hoàng muội, - vua Edmund nói, - ta chia sẻ với muội cũng cái suy nghĩ đó.

- Và ta nữa, - nữ hoàng Susan nói, - nhưng theo ý kiến của ta, chúng ta nên quay về chỗ buộc ngựa và thôi không đuổi theo con hươu trắng nữa.

- Hoàng muội, - vua Peter lên tiếng, - trong vấn đề này ta xin hoàng muội tha thứ cho ta. Chưa bao giờ, kể từ ngày chúng ta lên làm vua và nữ hoàng ở Narnia mà chúng ta lại không giải quyết những vấn đề trọng đại như các trận chiến, những bữa đại tiệc, những trận đấu võ, việc phân định phải trái và có vẻ như mọi chuyện đều tốt đẹp. Nhưng bao giờ cũng vậy, đồng thời với việc chúng ta đạt được một cái gì thì lại có một cái gì khác cần hướng tới.

- Hoàng tử, - nữ hoàng Lucy xen vào, - huynh trưởng của chúng ta nói rất chí lý. Với ta thật đáng hổ thẹn nếu vì bất cứ nỗi sợ hãi nào hay nguy cơ nào mà chúng ta phải từ bỏ không đi theo một con vật tuyệt đẹp và chúng ta mong muốn.

- Ta cũng có ý này, - vua Edmund phụ họa, - và ta tha thiết muốn tìm ra ý nghĩa của việc này. Vì nó ta sẵn sàng từ bỏ viên kim cương đẹp nhất ở toàn Narnia và trên tất cả các đảo.

- Như vậy nhân danh Aslan, - nữ hoàng Susan nói, - nếu tất cả đồng lòng thì chúng ta hãy đi tiếp và đón nhận bất cứ cuộc phiêu lưu nào rơi xuống chúng ta.

Thế là bốn anh em vua chúa đi tiếp vào rừng sâu và trước khi họ đi quá xa, tất cả thỉnh thoảng lại nhớ lại một vật mà họ từng nhìn thấy gọi là cột đèn. Trước khi bước thêm khoảng hai mươi bước nữa họ nhận ra không phải là họ tìm đường đi qua các cành cây mà lại đi qua những lớp áo khoác. Một phút sau cả bốn lóng ngóng đi qua cánh cửa tủ bước vào căn phòng trống trải, không còn là các vua và nữ hoàng và chỉ là Peter, Susan, Edmund, Lucy trong bộ quần áo cũ. Vẫn là cái ngày ấy, giờ ấy khi tất cả ủa vào trốn trong tủ áo. Bà Macready và khách tham quan vẫn nói chuyện sôi nổi ngoài hành lang, may họ không bước vào căn phòng để trống làm gì và bọn trẻ không bị phát hiện.

Câu chuyện đến đây có lẽ cũng đã kết thúc được rồi nếu bọn trẻ không cảm thấy cần phải giải thích với giáo sư tại sao bốn cái áo khoác trong cái tủ của ông lại biến mất. Giáo sư là một người rất đặc biệt, ông không bảo chúng là ngu ngốc cũng không quy tội chúng nói láo mà hoàn toàn tin vào câu chuyện đó.

- Không, - ông nói, - bác không nghĩ việc quay lại Narnia qua tủ áo để lấy lại mấy cái áo là việc làm khôn ngoan. Các cháu không nên quay lại Narnia bằng con đường này. Mà những cái áo ấy cũng chẳng dùng lại được nếu các cháu có thể làm thế. Cái gì à? Phải, tất nhiên các cháu sẽ quay lại Narnia lần nữa, vào một ngày nào đó. Một khi đã là vua ở Narnia thì sẽ mãi

là vua ở đây. Nhưng đừng cố làm như vậy thêm một lần nữa. Cái gì phải đến sẽ xảy đến vào lúc các cháu không hề mong đợi. Đừng bàn tán quá nhiều về chuyện này đâu là giữa các cháu với nhau chẵng nữa. Cũng đừng đề cập đến chuyện này với bất cứ ai trừ phi là các cháu thấy họ cũng có những cuộc phiêu lưu tương tự. Đó là cái gì? Rồi các cháu có hiểu hết không? Ồ, các cháu rồi sẽ hiểu tất tậ. Những điều kỳ lạ người ta nói - kể cả những niềm vui của họ - sẽ bộc lộ những điều bí mật. Hãy mở to mắt ra mà nhìn. Trời đất ạ, không hiểu ngày nay người ta dạy các cháu những gì ở trường?

Và thế là câu chuyện về cuộc phiêu lưu trong tủ áo đến đây là hết. Nhưng nếu giáo sư nói đúng thì đây mới chỉ là bắt đầu những cuộc phiêu lưu ở Narnia.

HẾT TẬP 2

[1] *Wardrobe* có nghĩa là tủ áo, thần rừng cho đây là một địa danh nên đọc thành War Drobe.

[2] Bacchus là thần Rượu Nho trong thần thoại Hy Lạp.